

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 7270

CÔNG BỐ HỢP CHUẨN

Chúng tôi, NOKIA CORPORATION, trong phạm vi trách nhiệm của mình, xin công bố sản phẩm RM-8 đã tuân thủ các điều khoản qui định theo chỉ thị của Hội đồng: 1999/5/EC.

Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ

http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 168

Bản quyền © 2004 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Nokia, Nokia Connecting People và Pop-Port là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Những sản phẩm hoặc tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của từng doanh nghiệp.

Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các sáng chế đang chờ cấp bằng khác. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 (C) 1997-2004. Tegic Communications, Inc. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức an toàn của RSA Security.



Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

VIỆC SỬ DỤNG SẢN PHẨM NÀY TRONG BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO THEO TIÊU CHUẨN HÌNH ẢNH MPEG-4 SẼ BỊ CẤM. NGOẠI TRỪ VIỆC SỬ DỤNG CÓ LIÊN QUAN TRỰC TIẾP ĐẾN (A) DỮ LIỆU HAY THÔNG TIN (i) TẠO RA BỎI VÀ ĐƯỢC CUNG CẤP MIỄN PHÍ TỪ PHÍA KHÁCH HÀNG KHÔNG THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP; VÀ (ii) VIỆC SỬ DỤNG CHƠI MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN; VÀ (B) CHO NHỮNG MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG KHÁC ĐƯỢC CẤP PHÉP RÕ RÀNG VÀ RIÊNG BIỆT BỞI MPEG LA, L.L.C.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia có quyền thay đổi và cải tiến bất kỳ sản phẩm nào được nêu trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Nokia sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp về việc mất dữ liệu hay thu thập hoặc những thiệt hại khác có tính chất đặc biệt, ngẫu nhiên, tất yếu, hay gián tiếp.

Nội dung của tài liệu này được cung cấp "theo tình trạng hiện tại". Ngoại trừ do yêu cầu của luật áp dụng liên quan, sẽ không có bất kỳ sự bảo đảm nào được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, bao gồm nhưng không giới hạn các bảo hành thương mại được bao hàm và sử dụng sản phẩm phù hợp với mục đích cụ thể, liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy hoặc nội dung của tài liệu này. Nokia có quyền sửa đổi hoặc thu hồi tài liệu này tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước.

Tính khả dụng của các sản phẩm riêng biệt có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Xin liên hệ với đại lý Nokia gần nhất.

Số phát hành lần 1

Mục lục

An toàn cho người sử dụng.....	vi
Thông tin tổng quát	ix
Nhãn dán trên bao bì điện thoại.....	ix
Mã truy nhập	ix
Dịch vụ cài đặt cấu hình	x
1. Để bắt đầu sử dụng	1
Mở nắp	1
Bao điện thoại	1
Bảo quản bao vải	1
Lắp pin và thẻ SIM	1
Gắn dây đeo cổ tay	2
Sạc pin	3
Bật và tắt điện thoại.....	3
2. Điện thoại của bạn	5
Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp đóng	5
Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp mở	5
Chế độ chờ	6
Màn hình phụ	6
Màn hình chính.....	7
Một số phím tắt ở chế độ chờ	9
Khóa bàn phím (Bảo vệ phím)	10
3. Các chức năng gọi điện	11
Gọi điện	11
Gọi điện bằng danh bạ.....	11
Quay số nhanh.....	11
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	11
Các tùy chọn trong khi gọi....	12
4. Viết văn bản.....	14
Bật và tắt kiểu nhập tiên đoán	14
Chọn ngôn ngữ viết	14
Sử dụng kiểu nhập tiên đoán.....	14
Viết từ ghép	15
Sử dụng kiểu nhập truyền thống.....	15
Mẹo nhỏ khi viết văn bản....	15
5. Sử dụng menu	17
Truy cập một chức năng menu.....	17
Danh sách các chức năng menu.....	18
6. Các chức năng menu	20
Tin nhắn.....	20
Tin nhắn văn bản (SMS)	20
Tin nhắn đa phương tiện	22
Bộ nhớ tin nhắn đa phương tiện đầy.....	25
Các thư mục Hộp thư đến, Hộp thư đi, Các tin đã lưu và đã gửi.....	25
Trò chuyện	26
E-mail	32
Tin nhắn thoại	34
Tin thông báo	34
Lệnh dịch vụ	34
Xóa tin nhắn	35
Cài đặt tin nhắn	35
Bộ đếm tin nhắn	38

Danh bạ.....	38	Bộ sưu tập	56
Tìm kiếm số liên lạc	38	Phương tiện	58
Lưu tên và số điện thoại		Camera	58
(Thêm số mới).....	39	Media player.....	59
Lưu nhiều số điện thoại hoặc		Đài FM.....	59
mục văn bản cho một tên.....	39	Máy ghi âm.....	60
Thêm hình vào một số		Bộ đàm (Push to talk)	61
liên lạc.....	40	Mở menu bộ đàm	61
Sửa hoặc xóa chi tiết trong		Kết nối và ngắt kết nối với	
liên lạc.....	40	dịch vụ bộ đàm.....	62
Xóa số liên lạc.....	40	Các yêu cầu gọi lại.....	62
Số liên lạc dịch vụ Presence -		Thực hiện và nhận cuộc gọi	
Dịch vụ presence	40	bộ đàm	63
Số liên lạc dịch vụ Presence -		Thêm liên lạc cá nhân	64
Tên đăng ký	42	Tạo và thiết lập nhóm.....	65
Copy liên lạc	43	Các cài đặt bộ đàm	66
Cài đặt danh bạ.....	43	Sắp xếp	67
Gửi và nhận danh thiếp.....	44	Bảo thức	67
Lệnh thoại	44	Lịch.....	68
Những chức năng khác trong		Công việc	69
Danh bạ	45	Ghi chú.....	69
Nhật ký điện thoại.....	46	Đồng bộ.....	70
Danh sách các cuộc gọi		Chi tiêu	71
gắn dây	46	Máy tính.....	73
Đồng hồ cước và bộ tính giờ	46	Đồng hồ bấm giờ.....	74
Bộ đếm tin nhắn.....	47	Bộ báo giờ	74
Định vị.....	47	Ứng dụng	75
Cài đặt.....	47	Trò chơi	75
Cấu hình.....	47	Bộ ứng dụng	75
Chủ đề	48	Dịch vụ.....	77
Cài đặt âm.....	48	Các bước cơ bản để truy cập	
Cài đặt màn hình chính	48	và sử dụng các dịch vụ.....	77
Cài đặt màn hình phụ.....	49	Thiết lập trình duyệt.....	77
Cài đặt ngày giờ	49	Kết nối đến dịch vụ.....	78
Phím tắt riêng.....	50	Duyệt web	78
Kết nối.....	50	Ngưng trình duyệt.....	79
Cài đặt cuộc gọi	52	Cài đặt hiển thị trình duyệt	79
Cài đặt cho máy	53	Chỉ mục	80
Cài đặt phụ kiện	54	Tải về	80
Cài đặt cấu hình	54	Hộp tin dịch vụ	81
Cài đặt bảo vệ.....	55	Bộ nhớ cache	81
Khôi phục cài đặt gốc.....	56	Cookie	82

Các đoạn mã script trong kết nối bảo mật	82
Bảo vệ trình duyệt	82
Dịch vụ SIM	84

7. Kết nối với máy PC..... 85

Sử dụng các chương trình ứng dụng truyền thông dữ liệu	85
--	----

8. Thông tin về pin..... 86

Sạc và Xả pin	86
---------------------	----

9. Các phụ kiện chính

hãng 87

Pin	87
-----------	----

Trong nhà	87
-----------------	----

Bộ sạc có thể thu gọn

Nokia (AC-1)	87
--------------------	----

Bộ sạc du lịch (ACP-12)	88
-------------------------------	----

Trong nhà và Trên xe	88
----------------------------	----

Tai nghe âm thanh nổi thời

rang Nokia (HS-3)	88
-------------------------	----

10. Giữ gìn và Bảo trì..... 89

11. Thông tin bổ sung

về sự an toàn..... 90

Từ mục	95
--------------	----

An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các quy tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc bị xem là phạm pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang diễn ra các hoạt động phá nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí thông thường như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng điện thoại. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cài tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Điện thoại này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



DỰ PHÒNG

Luôn nhớ lưu dự phòng hoặc giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP

Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm  nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về màn hình bắt đầu. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm phím đàm thoại . Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Giới thiệu điện thoại

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên mạng gồm các băng tần EGSM900, GSM1800 và GSM1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Điện thoại và các phụ kiện điện thoại có các linh kiện nhỏ. Giữ các phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.

Liên hệ với đại lý của bạn để biết về các phụ kiện cải tiến chính hãng hiện có. Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.

■ Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng trên điện thoại phụ thuộc vào các chức năng trên mạng vô tuyến để hoạt động. Các Dịch vụ Mạng này không có sẵn trên tất cả các mạng và bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các Dịch vụ Mạng. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp thêm cho bạn các thông tin hướng dẫn sử dụng và mức phí sẽ được áp dụng khi sử dụng các dịch vụ mạng này. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các Dịch vụ Mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả các ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

Điện thoại hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP. Một số tính năng của máy, như Dịch vụ Nhắn tin Đa phương tiện [MMS], duyệt web, Trò chuyện, e-mail, Công nghệ Liên lạc Cải tiến Presence, đồng bộ hóa từ xa, và tải về nội dung bằng trình duyệt hay MMS đều cần sự hỗ trợ mạng cho những công nghệ này.

■ Bộ nhớ dùng chung

Điện thoại có ba bộ nhớ khác nhau. Các tính năng sau đây trên điện thoại sử dụng chung bộ nhớ đầu tiên: danh bạ, tin nhắn văn bản, trò chuyện và e-mail SMS, khẩu lệnh, lịch và ghi chú. Bộ nhớ dùng chung thứ hai được sử dụng cho các chức năng tin nhắn đa phương tiện, các tập tin lưu trong Bộ sưu tập và cài đặt cấu hình. Bộ nhớ dùng chung thứ ba được sử dụng cho ứng dụng e-mail, các trò chơi và ứng dụng Java. Việc sử dụng bất kỳ tính năng nào cũng có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng dùng chung bộ nhớ. Ví dụ, lưu nhiều mục Bộ sưu tập có thể sử dụng hết bộ nhớ hiện có dành cho bộ nhớ thứ hai. Điện thoại sẽ hiển thị thông báo bộ nhớ đầy khi bạn cố sử dụng một tính năng của bộ nhớ dùng chung. Trong trường hợp này, bạn hãy xóa một số mục hoặc thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung tương ứng trước khi tiếp tục lưu.

■ Website hỗ trợ của Nokia

Tim xem trang
<www.nokia-asia.com/support>
hoặc trang Web Nokia tại địa phương bạn để có phiên bản mới nhất của hướng dẫn này, thông tin bổ sung, các nội dung tải về và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của bạn.

Thông tin tổng quát

■ Nhãn dán trên bao bì điện thoại

Các nhãn này chứa những thông tin quan trọng về các dịch vụ và các mục đích hỗ trợ khách hàng. Cất nhãn ở nơi an toàn.

Dán nhãn  vào trang Chi tiết khách hàng được kèm theo Bộ sản phẩm.

■ Mã truy nhập

• Mã bảo vệ (từ 5 đến 10 chữ số):

Mã bảo vệ giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài sẵn là 12345. Thay đổi mã và giữ mã mới bảo mật tại nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Bạn có thể cài điện thoại hỏi mã bảo vệ, xem phần "[Cài đặt bảo vệ](#)" ở trang 55.

Nếu bạn nhập mã bảo vệ sai năm lần liên tiếp, điện thoại sẽ bỏ qua những lần nhập mã sai này. Đợi 5 phút và nhập mã lần nữa.

• Mã PIN và mã PIN2 (từ 4 đến 8 chữ số):

Mã PIN (Số nhận diện cá nhân) giúp bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN thường được cung

cấp cùng thẻ SIM. Bạn có thể cài đặt để máy hỏi mã PIN mỗi khi bật nguồn, xem phần "[Cài đặt bảo vệ](#)" ở trang 55.

Mã PIN2 có thể được cấp cùng với thẻ SIM và được yêu cầu khi truy cập một số chức năng.

• PIN mô-đun và PIN ký tên:

Bạn cần có mã PIN mô-đun để truy cập thông tin trong mô-đun bảo vệ, xem phần "[Mô-đun an toàn](#)" ở trang 82.

Bạn cần có mã PIN ký tên cho chữ ký kỹ thuật số, xem phần "[Chữ ký kỹ thuật số](#)" ở trang 83. PIN mô-đun và PIN ký tên này được cung cấp cùng với thẻ SIM nếu thẻ SIM có chứa mô-đun bảo vệ.

Nếu bạn nhập mã PIN sai ba lần liên tiếp, điện thoại sẽ hiển thị *Mã PIN bị khóa* hoặc *Đã khóa mã PIN*, và yêu cầu bạn nhập mã PUK.

• Mã PUK và PUK2 (8 chữ số):

Mã PUK (Mã số mở khóa cá nhân) hoặc PUK2 được yêu cầu khi đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa.

Nếu không được cấp cùng với thẻ SIM, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương để được cấp các mã này.

- **Mật mã chặn cuộc gọi (4 chữ số):** Bạn cần có mật mã này khi sử dụng *Dịch vụ chặn cuộc gọi*, xem phần "**Cài đặt bảo vệ**" ở trang 55. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp cho bạn số này.
- **Mã chi tiêu (từ 4 đến 10 chữ số):** Bạn được yêu cầu nhập mã này khi truy cập dịch vụ chi tiêu, xem phần "**Chi tiêu**" ở trang 71. Nếu nhập mã chi tiêu sai ba lần, chức năng chi tiêu sẽ bị khóa trong 5 phút. Sau ba lần thử sai kế tiếp, độ dài thời gian chương trình ứng dụng đó bị khóa sẽ tăng gấp đôi.

■ Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng tin nhắn đa phương tiện, trò chuyện và các dịch vụ vô tuyến khác, bạn cần phải cài đặt cấu hình thích hợp cho điện thoại. Bạn có thể nhận các cài đặt trực tiếp dưới dạng tin nhắn cấu hình và chỉ cần lưu các cài đặt này trên điện thoại. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của các cài đặt, xin liên hệ nhà điều hành mạng, nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia.

Bạn có thể nhận được các thông số cài đặt cấu hình dành cho tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn Trò chuyện, các ứng dụng e-mail, bộ đàm và presence, cho quá trình đồng bộ hóa và truyền dữ liệu, và cho trình duyệt trên điện thoại.

Khi bạn nhận các thông số cài đặt dưới dạng một tin nhắn chứa cấu hình, các thông số này không tự động lưu và kích hoạt, thông báo *Đã nhận cài đặt cấu hình XXX* sẽ hiển thị.

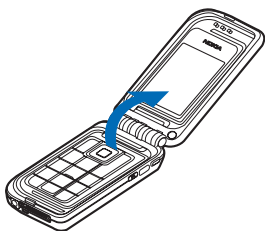
Để xem các cài đặt vừa nhận, bấm **Hiển thị**.

- Để lưu cài đặt, bấm **Lưu lại**. Khi điện thoại yêu cầu *Nhập mã PIN*, nhập mã PIN cho các cài đặt và bấm **OK**. Để có mã PIN, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ đã cung cấp các cài đặt.
- Nếu chưa có cài đặt nào được lưu, các cài đặt này sẽ được lưu và cùng làm cài đặt cấu hình mặc định. Nếu không, điện thoại sẽ yêu cầu *Thiết lập XXX làm cài đặt mặc định*.
- Để bỏ các cài đặt vừa nhận, bấm **Loại bỏ**.

1. Để bắt đầu sử dụng

■ Mở nắp

Khi bạn mở nắp, điện thoại sẽ mở ra với một góc khoảng 150°. Không nên cố sức mở nắp hơn góc đó.

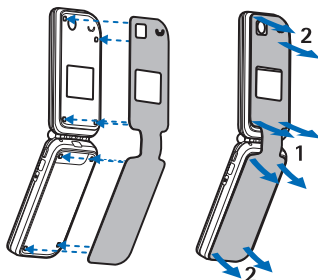


■ Bao điện thoại

Bạn có thể cá tính hóa điện thoại của bạn bằng các bao vải có thể thay thế.

Để lắp bao điện thoại, bạn bóc chặt bao vào điện thoại như hình minh họa.

Để tháo bao, trước tiên tháo lỏng bao từ hai cạnh khớp (1), sau đó tháo tiếp từ phía hai đầu điện thoại (2).



Bảo quản bao vải

Bạn có thể lau sạch bụi bao điện thoại hàng ngày bằng một bàn chải mềm hay bằng mảnh vải khô.

Để lau chùi bao vải, tháo bao và dùng một mảnh vải cô-tông trắng hơi ẩm để lau nhẹ. Tránh dùng vải hoặc giấy thấm nước có hoa văn vì chúng có thể để lại vết mực trên vải.

Để lau bao kỹ và sạch hơn, hãy tháo bao khỏi điện thoại và lau bụi cẩn thận. Bạn có thể giặt bao bằng nước ở khoảng 30 độ C bằng bột giặt trung tính. Không nên vắt khô. Luôn để bao điện thoại khô hoàn toàn trước khi gắn vào điện thoại. Chải vỏ bọc nhẹ nhàng bằng một bàn chải lông mềm.

■ Lắp pin và thẻ SIM

Giữ mọi thẻ SIM cỡ nhỏ ngoài tầm với trẻ em. Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ, nhà điều hành mạng hoặc đại lý khác.

Luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

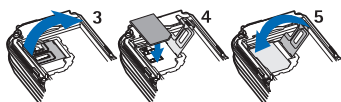
1. Đóng nắp điện thoại và hướng mặt sau điện thoại hướng về phía bạn, bấm nút tháo vỏ và nhấc vỏ để tháo vỏ ra khỏi điện thoại (1).



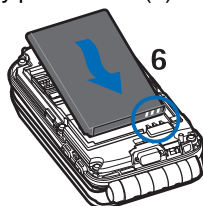
2. Nhấc pin ra khỏi điện thoại (2).



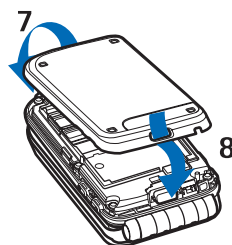
3. Để mở ngăn chứa thẻ SIM, nhẹ nhàng kéo khóa ngăn chứa, và mở ngăn chứa ra (3). Đặt thẻ SIM vào ngăn chứa thẻ SIM sao cho vùng tiếp xúc mạ vàng trên thẻ úp xuống (4). Bạn cần bảo đảm rằng thẻ SIM đã được gắn đúng. Đóng nắp ngăn chứa thẻ SIM (5), và nhấn nhẹ để nắp khớp vào đúng vị trí.



4. Thay pin mới vào (6).



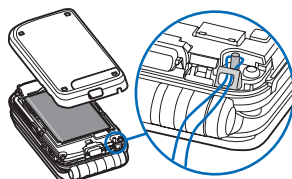
5. Trước tiên đặt các chốt khóa trên vỏ điện thoại vào các chốt khóa trên máy (7), sau đó nhấn đầu kia của nắp vào vị trí (8).



■ Gắn dây đeo cổ tay

Để tháo vỏ ra khỏi điện thoại. Xem bước 1 trong phần "[Lắp pin và thẻ SIM](#)" ở trang 1.

Lắp dây đeo như hình minh họa.



Đóng vỏ điện thoại. Xem bước 5 trong phần "[Lắp pin và thẻ SIM](#)" ở trang 1.

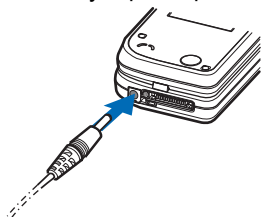
■ Sạc pin



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện cải tiến được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế sử dụng với các bộ sạc ACP-12, ACP-7, AC-1 và LCH-12.

1. Nối dây dẫn bộ sạc vào ổ cắm ở đáy điện thoại.



2. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.

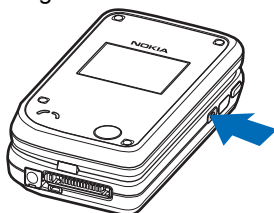
Chỉ báo pin di chuyển lên xuống trong khi đang sạc, và khi nguồn bật, thông báo *Đang sạc pin* cũng sẽ được hiển thị nhanh khi quá trình sạc bắt đầu. Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Bạn có thể sử dụng điện thoại khi đang nối với bộ sạc.

Thời gian sạc tùy thuộc vào bộ sạc và pin sử dụng. Ví dụ, việc sạc pin BL-4C với bộ sạc AC-1 mất khoảng 1 giờ 30 phút khi ở chế độ chờ.

■ Bật và tắt điện thoại

Để bật hay tắt máy, bấm và giữ phím nguồn.



Khi điện thoại hiển thị thông báo *Lắp thẻ SIM* hoặc *Không hỗ trợ SIM* mặc dù thẻ SIM đã được lắp đúng, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Nếu điện thoại hỏi mã PIN hoặc mã bảo vệ, mở nắp điện thoại, nhập mã vào, sau đó bấm **OK**. Xem thêm phần "*Mã truy nhập*" ở trang ix.

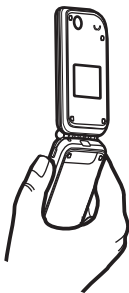
Điện thoại có một ăng-ten bên trong.



Lưu ý: Cũng giống như bất kỳ thiết bị vô tuyến nào khác, không nên chạm vào ăng-ten khi đang bật điện thoại nếu không cần thiết. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và có thể làm hao pin hơn bình thường. Việc không chạm vào ăng-ten khi đang có cuộc gọi sẽ giúp cho hoạt động của ăng-ten và tuổi thọ pin đạt mức tối ưu.



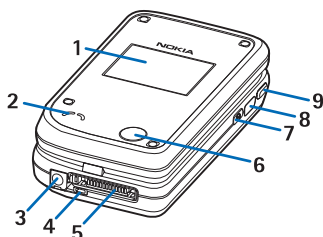
Giữ điện thoại ở vị trí bình thường.



2. Điện thoại của bạn

■ Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp đóng

1. Màn hình phụ



2. Loa

3. Đầu nối bộ sạc

4. Micrô

5. Đầu nối Pop-Port™ dành cho tai nghe và cáp dữ liệu.

6. Ống kính camera

7. Phím nguồn dùng để bật và tắt điện thoại.

Để bật đèn màn hình sáng trong khoảng 15 giây khi bàn phím bị khóa, bấm nhanh phím nguồn.

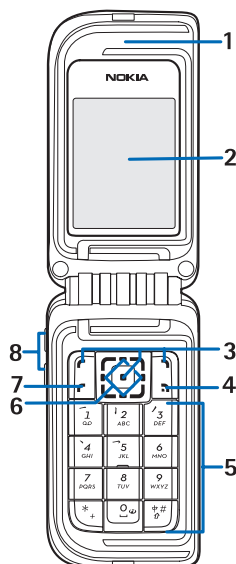
Khi bàn phím không bị khóa, bạn có thể thay đổi các cấu hình; để truy cập các cấu hình và để di chuyển qua chúng, bấm nhanh phím nguồn, và để kích hoạt một cấu hình, bấm và giữ phím nguồn. Xem phần "[Cấu hình](#)" ở trang 47.

8. Cổng hồng ngoại (IR)

9. Phím bộ đàm (push to talk) để thực hiện cuộc gọi bộ đàm. Xem phần "[Thực hiện và nhận cuộc gọi bộ đàm](#)" ở trang 63.

■ Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp mở

1. Tai nghe



2. Màn hình chính

3. **Phím chọn trái** ,
phím chọn giữa ,
phím chọn phải 

Chức năng của các phím này tùy thuộc vào hướng dẫn hiển thị trên màn hình ở phía trên các phím. Xem phần "**Chế độ chờ**" ở trang 6.

4.  dùng để kết thúc cuộc gọi hiện thời.
Bấm và giữ để thoát khỏi bất cứ chức năng nào.
5.  -  dùng để nhập số và ký tự.
* và # được sử dụng cho nhiều mục đích đối với các chức năng khác nhau.
6. **Các phím di chuyển 4 chiều: lên, xuống, trái, phải**
Cho phép, ví dụ, di chuyển để xem số liên lạc, menu hoặc các cài đặt trong lịch hoặc di chuyển con trỏ khi soạn văn bản.
7. Phím đàm thoại  dùng để quay số điện thoại và trả lời cuộc gọi.
8. **Các phím âm lượng** để điều chỉnh âm lượng tai nghe, loa hoặc bộ tai nghe khi được gắn vào điện thoại.

Khi nắp đóng, để tắt chuông báo cuộc gọi đến, để cài đồng hồ báo thức báo lại hoặc tắt đồng hồ báo thức, hoặc để tắt ví dụ như một báo hiệu ghi chú lịch.

■ Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng sử dụng, và người sử dụng chưa nhập ký tự nào, điện thoại sẽ ở chế độ chờ.

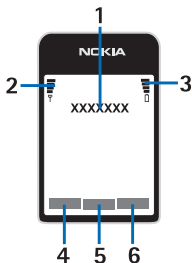
Màn hình phụ

Khi nắp điện thoại đóng, màn hình phụ sẽ hiển thị:

- Cường độ sóng của mạng di động ở vị trí hiện thời và mức năng lượng pin của bạn.
Tham khảo phần "**Màn hình chính**" ở trang 7.
- Tên mạng hoặc nếu điện thoại không sử dụng dịch vụ, màn hình sẽ hiển thị một ghi chú dạng văn bản.
- Ngày giờ, cấu hình hoạt động và đồng hồ báo thức hoặc các ghi chú lịch.
- Khi bạn có một cuộc gọi đến, tên hoặc số máy điện thoại của người gọi sẽ xuất hiện trên màn hình phụ nếu điện thoại nhận dạng được. Tham khảo phần "**Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi**" ở trang 11.

Màn hình chính

1. Hiển thị tên mạng hoặc logo mạng cho biết điện thoại đang sử dụng mạng điện thoại di động nào.



2. Cho biết cường độ tín hiệu của mạng di động tại nơi bạn đang sử dụng điện thoại. Thanh chỉ báo càng cao thì tín hiệu mạng càng mạnh.
3. Cho biết mức độ sạc pin. Thanh chỉ báo càng cao thì mức năng lượng trong pin càng nhiều.
4. Phím chọn trái  khi ở chế độ chờ là **Chọn**. Bạn có thể sử dụng phím làm phím tắt cho các chức năng thường dùng của bạn.

Để xem danh sách các chức năng mà bạn có trong danh sách phím tắt riêng của mình, bấm **Chọn**. Để kích hoạt một chức năng, di chuyển đến chức năng đó, và bấm **Chọn**.

- Để thêm các chức năng khác vào danh sách phím tắt, bấm **T.chọn**, và chọn *Tùy Chọn*. Di chuyển đến một chức năng và bấm **Chọn** để thêm vào danh sách phím tắt. Để xóa một chức năng trong danh sách, bấm **Hủy**.

Nếu không có chức năng trong danh sách phím tắt, bấm **Thêm** để thêm một chức năng.

- Để sắp xếp các chức năng trong danh sách, bấm **T.chọn**, và chọn *Sắp xếp*. Di chuyển đến chức năng bạn muốn chuyển, bấm **Chuyển**, và chọn nơi mà bạn sẽ di chuyển chức năng này đến.
5. Phím chọn giữa  khi ở chế độ chờ là **Menu**.
 6. Phím chọn phải  khi ở chế độ chờ có thể là **Danh bạ** để truy cập vào menu *Danh bạ*, một phím đặc trưng của nhà điều hành dùng để truy cập trang chủ nhà điều hành, hoặc một chức năng cụ thể mà bạn đã chọn trong menu *Phím chọn phải*. Xem phần "**Phím tắt riêng**" ở trang 50.

Hình nền

Bạn có thể cài điện thoại hiển thị phong nền (hình nền) cho màn hình chính và màn hình phụ khi ở chế độ chờ.

Màn hình riêng

Bạn có thể chọn hình cho chế độ màn hình riêng trên màn hình phụ và cài điện thoại kích hoạt màn hình riêng sau một khoảng thời gian nhất định nếu không có chức năng nào được sử dụng. Xem phần *Màn hình riêng* trong phần "Cài đặt màn hình phụ" ở trang 49.

Điện thoại sẽ tự động kích hoạt màn hình riêng dạng đồng hồ kỹ thuật số trên cả màn hình chính và màn hình phụ ở chế độ chờ. Nếu bạn chưa cài thời gian, 00:00 sẽ hiển thị.

Các chỉ báo cần biết khi ở chế độ chờ

-  Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn hình.
-  Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn đa phương tiện.
-  Điện thoại đã ghi lại cuộc gọi bị nhỡ.

hoặc

Điện thoại được kết nối với dịch vụ trò chuyện và trạng thái sẵn sàng có thể là trực tuyến hay ngoại tuyến.

-  Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn Trò chuyện và được kết nối với dịch vụ tin nhắn Trò chuyện.
-  Đã khóa bàn phím điện thoại.
-  Điện thoại sẽ không reo báo khi có cuộc gọi đến hoặc tin nhắn gửi đến nếu *Báo có cuộc gọi đến* được cài *Tắt*, và/hoặc không có nhóm người gọi nào được cài để báo hiệu trong cài đặt *Báo có cuộc gọi*, và *Ấm báo tin nhắn* được cài là *Không chuông*.
-  Chức năng báo thức được cài sang *Bật*.
-  Bộ báo giờ đang hoạt động.
-  Đồng hồ bấm giờ đang hoạt động ẩn.
-  Phương thức kết nối (E)GPRS *Luôn trực tuyến* được chọn và dịch vụ (E)GPRS đang hoạt động.

 Một kết nối (E)GPRS đã được thiết lập.

 Kết nối (E)GPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giữ), chẳng hạn như khi có cuộc gọi đến và đi trong khi đang kết nối (E)GPRS.

 Chỉ báo kết nối hồng ngoại sẽ hiển thị liên tục khi kết nối hồng ngoại (IR) được kích hoạt.

1 hoặc 2

Nếu bạn có hai số máy điện thoại, chỉ báo này hiển thị số máy được chọn.

 Tất cả các cuộc gọi đến sẽ được chuyển sang một số điện thoại khác. *Tất cả các cuộc thoại.* Nếu bạn có hai số máy để gọi đi, chỉ báo chuyển hướng cho số máy đầu tiên là  và cho số máy thứ hai là .

 Loa đã được kích hoạt.

 Giới hạn cuộc gọi trong nhóm nội bộ.

, ,  hoặc  Điện thoại được nối với tai nghe, loa rời, bộ trợ thính hoặc để nhạc.

 Đã chọn cấu hình đặt giờ.

 hoặc  Kết nối bộ đàm đang hoạt động hoặc đã bị ngắt.

Ngày giờ

Xem phần "[Cài đặt ngày giờ](#)" ở trang 49.

Một số phím tắt ở chế độ chờ

- Để vào danh sách các số vừa gọi, bấm phím đàm thoại  một lần. Di chuyển đến số hoặc tên bạn muốn, và bấm phím đàm thoại  để gọi số điện thoại đó.
- Để gọi hộp thư thoại của bạn (dịch vụ mạng) khi bạn đã lưu số hộp thư thoại trong máy, bấm và giữ phím .
- Để kết nối đến một dịch vụ duyệt web, bấm và giữ .
- Để truy cập trang web Nokia.com, bấm và giữ .
- Để mở kết nối dịch vụ bộ đàm *Danh sách nhóm* (dịch vụ mạng), bấm phím di chuyển phải.
- Để tìm một tên liên lạc, bấm phím di chuyển xuống.
- Để bắt đầu soạn nhanh các tin nhắn văn bản, bấm phím di chuyển trái.

- Để mở kính ngắm máy ảnh ở chế độ chụp ảnh chuẩn, bấm phím di chuyển lên. Để thay đổi nhanh chế độ máy ảnh, ví dụ cho video, bấm và giữ phím di chuyển trái hoặc phím di chuyển phải.
- Để thay đổi cấu hình, mở danh mục cấu hình và di chuyển đến cấu hình mong muốn bằng cách bấm nhanh phím nguồn. Để kích hoạt cấu hình, bấm **Chọn**.

■ Khóa bàn phím (Bảo vệ phím)

Bạn có thể dùng chế độ khóa phím để tránh việc tình cờ bấm phím như.

- Để khóa bàn phím khi ở chế độ chờ, bấm **Menu** và *⁺ trong khoảng 1,5 giây. Chức năng khóa phím sẽ không hoạt động khi bạn đóng nắp điện thoại.
- Để mở khóa bàn phím, mở nắp, bấm **Mở khóa** và *⁺ trong khoảng 1,5 giây.

Để trả lời cuộc gọi khi đang bật khóa phím, mở nắp hoặc bấm phím đàm thoại . Trong khi gọi, điện thoại vẫn hoạt động bình thường. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, chức năng khóa phím tự động sẽ tự động kích hoạt trở lại.

Để biết thêm về chức năng khóa phím an toàn, xem mục *Phím bảo vệ* trong phần "**Cài đặt cho máy**" ở trang 53.

Để khóa bàn phím khi đang có cuộc gọi, xem phần "**Các tùy chọn trong khi gọi**" ở trang 12.

Khi bật chức năng bảo vệ phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại. Nhập số điện thoại khẩn cấp và bấm phím đàm thoại .

3. Các chức năng gọi điện

■ Gọi điện

1. Bạn mở nắp và nhập số điện thoại vào cùng với mã vùng. Nếu nhập sai ký tự, bấm **Xóa** để xóa ký tự đó.

Để gọi điện quốc tế, bấm *_{ABC} hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy nhập quốc tế) rồi nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu, nếu cần, và số điện thoại.

2. Để gọi số điện thoại đó, bấm phím gọi .
3. Để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi, bấm  hoặc đóng nắp điện thoại.

Gọi điện bằng danh bạ

Để tìm tên hoặc số điện thoại bạn đã lưu vào *Danh bạ*, bấm phím di chuyển xuống ở chế độ chờ. Di chuyển đến tên hoặc số điện thoại, và để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại .

Quay số nhanh

Trước khi bạn có thể sử dụng chức năng quay số nhanh, hãy gán một số điện thoại cho một trong những phím quay số nhanh, từ ¹2 đến ⁹_{WXYZ}. Xem phần *Quay số nhanh* trong phần "Những chức năng khác trong Danh bạ" ở trang 45. Gọi số điện thoại đó theo một trong các cách sau:

- Bấm phím quay số nhanh mà bạn muốn, và bấm phím đàm thoại .
- Nếu chức năng *Quay số nhanh* được cài đặt, bấm và giữ phím quay số nhanh cho đến khi cuộc gọi được bắt đầu. Bạn có thể cài chức năng *Quay số nhanh Bật* hoặc *Tắt*. Xem phần "Cài đặt cuộc gọi" ở trang 52.

■ Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Khi nắp điện thoại đóng, bạn mở nắp để nhận cuộc gọi đến. Để từ chối cuộc gọi đến khi nắp điện thoại đóng, mở nắp và đóng lại trong vòng 1,5 giây, hoặc bấm phím .

- Nếu bạn bấm một trong hai phím âm lượng thay vì trả lời cuộc gọi, chỉ có chuông báo bị tắt.

Để trả lời điện thoại khi bạn đã cài *Nhận cuộc gọi khi nắp mở sang Tắt*, mở nắp, và bấm phím đàm thoại . Tham khảo phần "*Cài đặt cuộc gọi*" ở trang 52.

Để nhận cuộc gọi đến khi nắp điện thoại mở, bấm phím đàm thoại , hoặc để từ chối cuộc gọi đến, bấm .

- Nếu bạn bấm **T.chọn** thay vì nhận cuộc gọi, chuông báo sẽ tắt và bạn có thể nhận hoặc từ chối cuộc gọi.
- Nếu bạn bấm **Im lặng**, điện thoại chỉ tắt tiếng chuông. Bạn có thể trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến.

Để kết thúc cuộc gọi, bấm , hoặc đóng nắp điện thoại.

Nếu điện thoại được kết nối với bộ tai nghe tương thích có kèm phím tai nghe, bạn có thể bấm phím tai nghe để trả lời và kết thúc cuộc gọi.

Khi có người gọi cho bạn, điện thoại sẽ hiển thị tên người gọi, số điện thoại hoặc thông báo *Số riêng* hoặc *Cuộc gọi*. Nếu bạn nhận cuộc gọi từ một người mà số điện thoại có bảy chữ số cuối giống như số liên lạc đã lưu trong mục *Danh bạ*, thông tin có thể không hiển thị đúng.

■ Các tùy chọn trong khi gọi

Phần lớn các tùy chọn mà bạn có thể lựa chọn trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để kiểm tra tính khả dụng, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Trong khi gọi, bấm **T.chọn** để chọn một trong các tùy chọn sau:

- *Tắt âm* hoặc *Bật âm*, *Ngưng gọi*, *Kết thúc tắt*, *Danh bạ*, *Menu* và *Giữ* hoặc *Nhả*, *Khóa bàn phím*, *Ghi âm*, *Cuộc gọi mới* (dịch vụ mạng).

- *Hội nghị* để thực hiện một cuộc gọi hội nghị cho phép tối đa năm người tham gia (dịch vụ mạng). Trong khi gọi, thực hiện cuộc gọi đến thành viên mới (*Cuộc gọi mới*). Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Khi cuộc gọi mới được trả lời, chọn *Hội nghị* để thêm thành viên đầu tiên vào cuộc gọi hội nghị. Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn *Cuộc gọi riêng*, và chọn thành viên bạn muốn trò chuyện. Để trở về cuộc gọi hội nghị, chọn lại *Thêm vào cuộc gọi*.
- *Gửi DTMF* được dùng để gửi chuỗi âm DTMF (Âm kép Đa tần), ví dụ như mật mã hoặc số tài khoản ngân hàng. Hệ thống DTMF được sử dụng cho tất cả điện thoại có tính năng touch-tone. Bạn có thể nhập vào ký tự chờ w hoặc ký tự ngưng p bằng cách bấm liên tục *₊.
- *Hoán đổi* dùng để chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi đang giữ (dịch vụ mạng), *Nối chuyển* để nối cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện thời và tách bạn ra khỏi các cuộc gọi này (dịch vụ mạng).
- *Loa* để sử dụng điện thoại như loa khi đang gọi điện. Điện thoại sẽ tự động tắt loa khi bạn kết thúc cuộc gọi hoặc không gọi nữa hoặc nối bộ tai nghe hoặc tai nghe với điện thoại.
 Khi bạn đã bật loa, bạn cũng có thể đóng nắp điện thoại trong khi gọi điện. Trước tiên bấm **T.chọn**, và sau đó đóng nắp điện thoại trong vòng 5 giây.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai khi sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

4. Viết văn bản

Bạn có thể sử dụng kiểu nhập truyền thống hoặc kiểu nhập tiên đoán để nhập văn bản, ví dụ như khi viết tin nhắn.

Khi viết văn bản, chỉ báo  sẽ xuất hiện ở phía trên màn hình, cho biết kiểu nhập văn bản tiên đoán, và chỉ báo  sẽ xuất hiện, cho biết kiểu nhập văn bản truyền thống. **ABC**, **abc**, hoặc **ABC** sẽ xuất hiện bên cạnh chỉ báo kiểu nhập văn bản, cho biết dạng định dạng ký tự. Để đổi sang chữ hoa hoặc thường, bấm Φ #. **123** chỉ báo chế độ số. Để thay đổi từ kiểu chữ sang kiểu số, bấm và giữ Φ #, và chọn *Kiểu nhập số*. Để đổi trở lại kiểu chữ, bấm và giữ Φ #.

■ Bật và tắt kiểu nhập tiên đoán

Khi viết văn bản, bấm **T.chọn**. Để bật kiểu nhập văn bản tiên đoán nếu ngôn ngữ máy sử dụng có hỗ trợ chức năng này, chọn *Mở từ điển*, hoặc để đổi trở lại kiểu nhập truyền thống, chọn *Tắt từ điển*.



Mẹo: Để bật hoặc tắt nhanh kiểu nhập tiên đoán khi đang viết văn bản ở kiểu chữ, bấm Φ # hai lần, hoặc bấm và giữ **T.chọn**.

■ Chọn ngôn ngữ viết

Khi bạn viết văn bản ở kiểu chữ, bấm **T.chọn**, hoặc bấm và giữ Φ #. Thay đổi tạm thời ngôn ngữ để viết văn bản, chọn *Ngôn ngữ viết*.

Để cài ngôn ngữ khác cho chế độ soạn thảo và hiển thị văn bản, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt cho máy*, và *Cài đặt ngôn ngữ*.

■ Sử dụng kiểu nhập tiên đoán

Kiểu nhập văn bản tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới. Bạn có thể nhập một ký tự chỉ với một lần bấm phím.

1. Bắt đầu viết một từ bằng cách sử dụng các phím từ ¹ 2 đến ⁹ ^{ABC} ^{WXYZ}. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái. Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím.
2. Khi đã viết đúng từ đó, xác nhận bằng cách thêm một khoảng trắng bằng phím ⁰ ^ω hoặc bằng cách bấm bất kỳ phím di chuyển nào. Bấm phím di chuyển để dời con trỏ. Nếu từ đó không đúng, bấm *₊ liên tục; hoặc bấm **T.chọn**, chọn *Các từ khác*, và di chuyển qua danh sách các từ. Khi từ bạn muốn viết hiển thị, xác nhận từ đó. Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ mà bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ đó vào từ điển, bấm **Thêm**, nhập từ đó vào (dùng kiểu nhập truyền thống) và bấm **Lưu lại**. Khi từ điển đầy, từ mới sẽ thay cho từ được thêm vào cũ nhất.

Viết từ ghép

Nhập vào phần đầu của từ, và để xác nhận từ, bấm phím di chuyển phải. Nhập phần còn lại của từ đó vào và xác nhận.

Sử dụng kiểu nhập truyền thống

Bấm liên tục một phím số bất kỳ, từ phím ¹ 2 đến ⁹ ^{ABC} ^{WXYZ}, cho đến khi ký tự bạn cần sử dụng hiển thị. Không phải tất cả các ký tự có sẵn trong một phím số đều được hiển thị trên phím đó. Các ký tự có sẵn tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn để viết văn bản.

- Nếu chữ kế tiếp mà bạn muốn viết nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị, hoặc bấm bất kỳ phím di chuyển nào và nhập chữ đó vào.
- Các dấu câu và các ký tự đặc biệt thường dùng nhất đều có sẵn ở dưới phím số ¹ _ω.

Mẹo nhỏ khi viết văn bản

Các chức năng sau đây cũng có sẵn khi viết văn bản:

- Để thêm khoảng trắng, bấm ⁰ ^ω.
- Để chèn số khi đang ở chế độ nhập kiểu chữ, bấm và giữ phím số bạn cần.
- Để dời con trỏ sang trái, phải, xuống hoặc lên, bấm phím di chuyển tương ứng.

- Để xóa ký tự bên trái con trỏ, bấm **Xóa**. Bấm và giữ **Xóa** để xóa các ký tự nhanh hơn.

Để xóa tất cả các ký tự cùng một lúc khi đang viết tin nhắn, bấm **T.chọn** và chọn **Xóa chữ**.

- Để chèn một từ khi sử dụng kiểu nhập tiên đoán, bấm **T.chọn**, và chọn **Điền từ**. Viết từ đó theo kiểu nhập truyền thống và bấm **Lưu lại**. Từ này cũng sẽ được thêm vào từ điển.
- Để chèn một ký tự đặc biệt khi sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm *₊. Khi sử dụng kiểu nhập tiên đoán, bấm và giữ *₊, hoặc bấm **T.chọn**, và chọn **Chèn ký hiệu**. Để chèn một ký hiệu vui khi sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm *₊ hai lần. Khi sử dụng kiểu nhập tiên đoán, bấm và giữ *₊ cho các ký tự đặc biệt, và bấm một lần cho các ký hiệu vui. Di chuyển đến một ký tự và bấm **Chọn** để chọn ký tự đó.

Các tùy chọn sau đây có sẵn khi viết tin nhắn văn bản:

- Để chèn số khi đang ở kiểu chữ, bấm **T.chọn**, và chọn **Điền số**. Nhập số điện thoại vào hoặc tìm trong **Danh bạ**, và bấm **OK**.
- Để điền một tên từ **Danh bạ**, bấm **T.chọn**, và chọn **Chèn số liên lạc**. Để chèn số điện thoại hoặc mục văn bản đi kèm với tên, bấm **T.chọn**, và chọn **Xem chi tiết**.

5. Sử dụng menu

Điện thoại hỗ trợ một loạt các chức năng được phân nhóm trong các menu. Phần lớn các chức năng menu đều có văn bản trợ giúp. Để xem văn bản trợ giúp, di chuyển đến chức năng menu mà bạn muốn và đợi 15 giây. Để thoát khỏi văn bản trợ giúp, bấm **Trở về**. Bạn có thể cài điện thoại hiển thị hoặc ẩn menu văn bản trợ giúp trong menu *Bật menu trợ giúp*. Xem phần "Cài đặt cho máy" ở trang 53.

■ Truy cập một chức năng menu

Bằng cách di chuyển

1. Để truy cập menu, bấm **Menu**.
2. Di chuyển lên hoặc xuống trong danh sách menu, hoặc di chuyển bằng bất kỳ phím di chuyển nào nếu bạn chọn giao diện menu dạng khung lưới.

Chọn, ví dụ như, *Cài đặt* bằng cách bấm **Chọn**.

Bạn có thể đổi dạng hiển thị menu trong tùy chọn *Xem menu*. Xem phần "Cài đặt màn hình chính" ở trang 48.

3. Nếu menu có chứa các menu phụ, chọn menu bạn muốn, ví dụ *Cài đặt cuộc gọi*.
4. Nếu menu phụ đã chọn có chứa các menu phụ khác, lặp lại bước 3.
5. Chọn các cài đặt theo ý thích.
6. Để trở về cấp độ menu trước đó, bấm **Trở về**, và để thoát khỏi menu, bấm **Thoát**.

Bằng phím tắt

Các menu chính, menu phụ và tùy chọn cài đặt đều được đánh số và có thể được truy cập bằng cách nhập số tắt thích hợp vào.

Để truy cập menu, bấm **Menu**. Nhập nhanh (trong vòng 2 giây) số từ mục của chức năng menu mà bạn muốn truy cập.

Để trở về cấp độ menu trước đó, bấm **Trở về**, và để thoát khỏi menu, bấm **Thoát**.

■ Danh sách các chức năng menu

1. Tin nhắn

1. Soạn tin nhắn
2. Hộp thư đến
3. Hộp thư đi
4. Tin đã gửi
5. Các tin đã lưu
6. Trò chuyện
7. E-mail
8. Tin nhắn thoại
9. Tin thông báo
10. Lệnh dữ liệu d.vụ
11. Xóa tin nhắn
12. Cài đặt tin nhắn
13. Bộ đếm tin nhắn



2. Danh bạ

1. Tìm
2. Thêm số mới
3. Xóa
4. Dịch vụ Presence
5. Tên thuê bao
6. Copy
7. Cài đặt
8. Quay số nhanh
9. Khẩu lệnh
10. Số máy cấp tin¹
11. Số dịch vụ¹
12. Số máy riêng²
13. Nhóm người gọi²



3. Nhặt ký DT

1. Cuộc gọi bị nhỡ
2. Cuộc gọi vừa nhận
3. Các số vừa gọi
4. Xóa các cuộc gọi gần đây
5. Thời gian gọi
6. Bộ đếm dữ liệu GPRS
7. Thời gian kết nối GPRS
8. Bộ đếm tin nhắn
9. Định vị



4. Cài đặt

1. Cấu hình
2. Chủ đề
3. Cài đặt âm
4. Cài đặt màn hình chính
5. Cài đặt màn hình phụ
6. Cài đặt ngày giờ
7. Phím tắt riêng
8. Kết nối
9. Cài đặt cuộc gọi
10. Cài đặt cho máy
11. Cài đặt phụ kiện³
12. Cài đặt cấu hình
13. Cài đặt bảo vệ
14. Khôi phục cài đặt gốc



-
1. Chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để kiểm tra tính khả dụng, liên hệ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
 2. Nếu Số thông tin, Số dịch vụ hoặc cả hai không được hỗ trợ, số mục của menu này sẽ thay đổi tương ứng.
 3. Menu này chỉ hiển thị nếu điện thoại được nối với phụ kiện tương thích dành cho điện thoại.

5. Bộ sưu tập

1. Hình ảnh
2. Video clip
3. Chủ đề
4. Hình vẽ
5. Âm thanh
6. File ghi âm

**6. Phương tiện**

1. Camera
2. Media player
3. Đài FM
4. Máy ghi âm

**7. Bộ đàm (Push to talk)**

1. Bật PTT /Tắt PTT
2. Hộp thư gọi lại
3. Danh sách nhóm
4. Danh sách địa chỉ
5. Thêm nhóm
6. Cài đặt PTT
7. Cài đặt cấu hình
8. Dịch vụ

**8. Sắp xếp**

1. Báo thức
2. Lịch
3. Công việc
4. Ghi chú
5. Đồng bộ hóa
6. Chi tiêu
7. Máy tính
8. Đồng hồ bấm giờ
9. Bộ báo giờ

**9. Ứng dụng**

1. Trò chơi
2. Ứng dụng

**10. Dịch vụ**

1. Trang chủ
2. Chỉ mục
3. Địa chỉ tải về
4. Đ. chỉ mới nhất
5. Hộp tin dịch vụ
6. Cài đặt
7. Chọn địa chỉ
8. Xóa cache

**11. Dịch vụ SIM¹**

1. Chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Tên và nội dung thay đổi tùy thuộc thẻ SIM.

6. Các chức năng menu

■ Tin nhắn

Bạn có thể đọc, viết, gửi và lưu e-mail, tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện. Tất cả các tin nhắn được sắp xếp trong các thư mục.



Lưu ý: Khi gửi tin nhắn, điện thoại có thể sẽ hiển thị thông báo *Đã gửi tin*. Thông báo này cho biết điện thoại đã gửi tin nhắn đến số trung tâm nhắn tin được lập trình trong điện thoại. Điều này không cho biết nơi dự định gửi đến đã nhận được tin nhắn hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, xin kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ.

Tin nhắn văn bản (SMS)

Sử dụng Dịch vụ Tin nhắn Ngắn [SMS], bạn có thể gửi và nhận các tin nhắn nhiều phần được tạo thành từ nhiều tin nhắn văn bản thông thường (dịch vụ mạng) có chứa hình ảnh.

Trước khi gửi bất kỳ tin nhắn văn bản, tin nhắn hình hoặc e-mail nào, bạn cần lưu số trung tâm nhắn tin, xem phần "[Cài đặt tin nhắn](#)" ở trang 35.

Điện thoại hỗ trợ gửi tin nhắn văn bản không quá giới hạn 160 ký tự. Nếu tin nhắn vượt quá 160 ký tự, nó sẽ được gửi dưới dạng một chuỗi hai hoặc nhiều tin nhắn.

Ở phía trên màn hình bạn có thể thấy chỉ số độ dài tin nhắn đếm lùi từ 160. Ví dụ, 10/2 nghĩa là bạn vẫn có thể thêm 10 ký tự cho văn bản để gửi đi thành hai tin nhắn.

Lưu ý sử dụng các ký tự đặc biệt (Unicode) như ã, â, á, ì sẽ chiếm nhiều khoảng trống hơn.



Lưu ý: Chỉ những điện thoại có hỗ trợ chức năng tin nhắn hình mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn hình.

Viết và gửi tin nhắn SMS

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Soạn tin nhắn*, và *Tin nhắn văn bản*.
2. Viết tin nhắn. Xem phần "[Viết văn bản](#)" ở trang 14.

Bạn có thể chèn các mẫu văn bản hoặc một hình vào tin nhắn. Xem phần "[Mẫu](#)" ở trang 22. Mỗi tin nhắn hình bao gồm nhiều tin nhắn văn bản. Gửi một tin nhắn hình hoặc tin nhắn nhiều phần có thể tốn nhiều chi phí hơn gửi một tin nhắn văn bản.

3. Để gửi tin nhắn, bấm **Gửi** hoặc phím đàm thoại .
4. Nhập số điện thoại của người nhận hoặc bấm **Tìm** để lấy số điện thoại trong mục *Danh bạ*, và bấm **OK**.

Tùy chọn để gửi tin nhắn

Sau khi viết xong tin nhắn, bấm **T.chọn**, và chọn *Tùy chọn gửi* và một trong các tùy chọn sau:

- Để gửi tin nhắn đến nhiều người, chọn *Nhiều người*. Tin nhắn được gửi riêng đến từng người nhận, điều này có thể làm bạn tốn nhiều cước phí hơn gửi một tin nhắn.
- Để gửi tin nhắn dạng e-mail SMS, chọn *Gửi dạng e-mail*. Nhập địa chỉ e-mail của người nhận hoặc tìm địa chỉ trong menu *Danh bạ*, và bấm **OK**.
- Để gửi tin nhắn bằng cấu hình tin nhắn định trước, chọn *Cấu hình gửi* và một cấu hình tin nhắn.
Để định cấu hình tin nhắn, xem phần "**Cài đặt tin nhắn**" ở trang 35.

Đọc và trả lời tin nhắn SMS

Chỉ báo  sẽ được hiển thị khi bạn nhận được một tin nhắn hoặc e-mail bằng SMS. Chỉ báo  nhấp nháy cho biết bộ nhớ tin nhắn đã đầy. Trước khi bạn có thể nhận tin nhắn mới, hãy xóa một số tin nhắn cũ trong *Hộp thư đến*.

1. Để xem tin nhắn mới, bấm **Hiển thị**, hoặc để xem nó sau, bấm **Thoát**.
Để đọc tin nhắn sau, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, và *Hộp thư đến*. Nếu nhận nhiều tin nhắn, hãy chọn tin nhắn mà bạn muốn đọc. Một tin nhắn chưa đọc được chỉ báo bằng biểu tượng  ở phía trước tin trong danh sách tin nhắn.
2. Trong khi đọc tin nhắn, bấm **T.chọn**. Bạn có thể chọn để xóa, chuyển tiếp, hiệu chỉnh tin nhắn dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc e-mail, chuyển đến một thư mục khác, hoặc trích ra các chi tiết tin nhắn. Bạn cũng có thể copy văn bản từ đoạn đầu của tin nhắn vào lịch điện thoại dưới dạng một ghi chú nhắc nhở. Khi đang đọc một tin nhắn hình, bạn có thể lưu hình trong thư mục *Mẫu*.

3. Để trả lời một tin nhắn, bấm **Trả lời**. Để trả lời dạng tin nhắn văn bản, chọn *Tin nhắn văn bản*, hoặc để trả lời dạng tin nhắn đa phương tiện, chọn *Tin đa phương tiện*.
- Khi trả lời e-mail, xác nhận trước hoặc sửa chủ đề và địa chỉ e-mail rồi viết tin trả lời.
4. Để gửi tin nhắn đến số điện thoại hiển thị, bấm **Gửi** hoặc phím đàm thoại  và **OK**.

Mẫu

Để truy cập danh sách mẫu, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Các tin đã lưu*, *Tin nhắn văn bản* và *Mẫu*. Để thêm một văn bản () hoặc hình () mẫu trong một tin nhắn, chọn nó, bấm **T.chọn**, và để kết thúc tin nhắn, chọn *Sửa* (hoặc *Sửa lời văn* cho hình mẫu).

Để thêm một mẫu vào tin nhắn trong khi bạn đang soạn hoặc trả lời một tin nhắn, bấm **T.chọn**, và chọn *Điền mẫu* để chèn một văn bản mẫu vào tin nhắn hoặc e-mail. Chọn *Chèn hình* để chèn hình vào tin nhắn văn bản.

Tin nhắn đa phương tiện



Lưu ý: Chỉ các điện thoại tương thích có các tính năng tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện.

Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng), liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần **"Cài đặt tin nhắn đa phương tiện"** ở trang 36.

Một tin nhắn đa phương tiện có thể chứa văn bản, âm thanh, hình ảnh, ghi chú lịch, danh thiếp hoặc video clip. Nếu tin nhắn có kích thước quá lớn, điện thoại có thể sẽ không nhận được tin. Một số mạng cho phép tin nhắn văn bản chứa địa chỉ Internet nơi bạn có thể xem tin nhắn đa phương tiện.

Bạn không thể nhận tin nhắn đa phương tiện trong khi thực hiện cuộc gọi, chơi trò chơi hoặc sử dụng chương trình ứng dụng Java khác, hoặc đang kích hoạt trình duyệt dữ liệu GSM. Bởi vì việc gửi tin nhắn đa phương tiện có thể bị tạm ngừng do nhiều lý do, bạn không nên chỉ dựa vào chức năng này trong các hoạt động trao đổi thông tin quan trọng.

Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện

1. Để soạn và gửi một tin nhắn đa phương tiện, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Soạn tin nhắn*, và *Tin đa phương tiện*
2. Nhập tin nhắn vào. Xem phần "*Viết văn bản*" ở trang 14.

- Để chèn một file vào tin nhắn, bấm **T.chọn**, chọn *Chèn*, và chọn tùy chọn bạn cần. Bạn không thể chọn tùy chọn bị mờ.

Nếu bạn chọn *Hình ảnh*, *File âm thanh*, hoặc *Video clip*, danh sách các thư mục hiện có trong thư mục *Bộ sưu tập* sẽ hiển thị. Mở một thư mục bạn chọn, di chuyển đến tập tin bạn cần, bấm **T.chọn**, và chọn *Chèn*. Tập tin sẽ được đính kèm khi tên tập tin xuất hiện trong tin nhắn.

Nếu bạn chọn *File âm thanh mới*, máy ghi âm sẽ được mở và bạn có thể bắt đầu đoạn ghi âm mới. Khi bạn kết thúc việc ghi âm, đoạn file âm thanh sẽ được thêm vào tin nhắn.

- Để chèn danh thiếp hoặc ghi chú lịch vào tin nhắn, bấm **T.chọn**, chọn *Chèn* và *Danh thiếp* hoặc *Ghi chú lịch*.

- Điện thoại hỗ trợ tin nhắn đa phương tiện có chứa nhiều trang (slide). Mỗi trang có thể chứa văn bản, một hình ảnh, một ghi chú lịch, một danh thiếp và một file âm thanh. Để chèn một trang vào tin nhắn, bấm **T.chọn**, và chọn *Chèn* và *Trang*.

Để mở một trang bạn cần nếu tin nhắn chứa nhiều trang, bấm **T.chọn**, và chọn *Trang trước*, *Trang kế* hoặc *Danh sách trang*.

Để định thời gian ngắt quãng giữa các trang, bấm **T.chọn**, và chọn *Định giờ trang*. Để chuyển phần văn bản lên phía trên hoặc phía dưới tin nhắn, chọn *Đặt đầu trang* hoặc *Đặt cuối trang*.

3. Để xem tin nhắn trước khi gửi, bấm **T.chọn**, và chọn *Xem trước*.
4. Để gửi tin nhắn, bấm **Gửi** hoặc phím đàm thoại , và chọn *Số điện thoại*.

Để gửi tin nhắn đến địa chỉ e-mail hoặc đến nhiều người nhận, chọn *Địa chỉ e-mail* hoặc *Nhiều người*.

5. Nhập số điện thoại người nhận (hoặc địa chỉ -mail) hoặc tìm trong *Danh bạ*. Bấm **OK** và tin nhắn sẽ được chuyển đến thư mục *Hộp thư đi* để gửi.

Gửi một tin nhắn đa phương tiện sẽ mất nhiều thời gian hơn gửi một tin nhắn văn bản. Khi đang gửi tin nhắn đa phương tiện, hình động  sẽ hiển thị, và bạn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại. Nếu việc gửi tin nhắn bị ngắt giữa chừng, điện thoại sẽ thử gửi lại tin nhắn một số lần. Nếu những lần thử gửi lại này vẫn không thành công, tin nhắn vẫn còn trong thư mục *Hộp thư đi*. Bạn có thể gửi lại tin nhắn sau.

Tin nhắn đã gửi được lưu trong thư mục *Các tin đã gửi* nếu cài đặt *Lưu tin nhắn đã gửi* được cài là *Có*. Xem phần "[Cài đặt tin nhắn đa phương tiện](#)" ở trang 36.

Khi tin nhắn đã gửi, điện thoại sẽ không cho biết nơi dự định gửi đến đã nhận được tin nhắn hay chưa.

Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, kiểu chuông hoặc các nội dung khác.

Đọc và trả lời tin nhắn đa phương tiện



Chú ý: Các chủ đề tin nhắn đa phương tiện có thể chứa virus hoặc các yếu tố khác gây hại cho điện thoại hoặc máy PC. Không mở bất kỳ file đính kèm nào nếu bạn không bảo đảm độ tin cậy của người gửi.

Cài đặt mặc định của dịch vụ tin nhắn đa phương tiện là **bật**.

Hình thức của tin nhắn đa phương tiện có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Khi điện thoại nhận tin nhắn đa phương tiện,  sẽ hiển thị. Khi nhận tin nhắn, chỉ báo  và thông báo *Đã nhận* sẽ hiển thị.

Chỉ báo  cho biết bộ nhớ tin nhắn đa phương tiện đã đầy. Xem phần "[Bộ nhớ tin nhắn đa phương tiện đầy](#)" ở trang 25.

1. Để đọc tin nhắn đa phương tiện vừa nhận, bấm **Hiển thị**, hoặc để xem tin nhắn sau, bấm **Thoát**.

Để đọc tin nhắn sau, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, và *Hộp thư đến*. Trong danh sách tin nhắn, tin nhắn chưa đọc sẽ được chỉ báo bằng . Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn xem, và bấm **Chọn**.

- Chức năng của phím chọn giữa thay đổi tùy theo các file gửi kèm hiện được hiển thị trong tin nhắn.

- Để xem toàn bộ tin nhắn nếu tin nhắn đã nhận chứa phần trình bày, bấm **Phát**. Nếu không, bấm **Phát** để nghe một file âm thanh hoặc xem đoạn phim video được đính kèm theo tin nhắn. Để phóng to hình, bấm **Chỉnh**. Để xem danh thiếp hoặc ghi chú lịch, bấm **Xem**. Để mở một đối tượng chủ đề, bấm **Mở**. Để vào một liên kết dòng dữ liệu trực tuyến, bấm **Tải về**.

- Để trả lời tin nhắn, bấm **T.chọn**, và chọn *Trả lời*, và *Tin nhắn văn bản*, hoặc *Tin đa phương tiện*. Nhập nội dung tin nhắn trả lời, và bấm **Gửi**. Bạn chỉ có thể gửi tin nhắn trả lời cho người đã gửi tin nhắn gốc cho bạn.

- Bấm **T.chọn**, và bạn cũng có thể, ví dụ như, mở và lưu tập tin đính kèm hoặc xem các nội dung tập tin, và xóa hoặc gửi chuyển tiếp tin nhắn.

Sau khi bạn đã gửi tin nhắn trả lời, bạn có thể hiệu chỉnh tin và, ví dụ như, gửi tin đến những người khác, hoặc gửi dưới dạng e-mail.

Bộ nhớ tin nhắn đa phương tiện đầy

Khi bạn có một tin nhắn đa phương tiện đang chờ và bộ nhớ tin nhắn đầy,  sẽ nhấp nháy và thông báo *Bộ nhớ đầy, xem tin nhắn chờ* sẽ hiển thị. Để xem tin nhắn đang chờ, bấm **Hiện thị**. Để lưu tin nhắn, bấm **T.chọn**, *Lưu tin nhắn* và xóa tin nhắn cũ bằng cách trước tiên chọn thư mục rồi chọn một tin nhắn cũ để xóa.

Để bỏ tin nhắn đang chờ, bấm **Thoát** và **Có**. Nếu bạn bấm **Không**, bạn có thể xem tin nhắn.

Các thư mục Hộp thư đến, Hộp thư đi, Các tin đã lưu và đã gửi

- Điện thoại lưu vào thư mục *Hộp thư đến* các tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã nhận.
- Các tin nhắn đa phương tiện chưa gửi sẽ được chuyển đến *Hộp thư đi*.
- Những tin nhắn đã gửi được lưu trong thư mục *Tin đã gửi* nếu tùy chọn cài đặt *Lưu tin đã gửi* dành cho tin nhắn văn bản và tùy chọn *Lưu tin nhắn đã gửi* dành cho tin nhắn đa phương tiện trong mục *Cài đặt tin nhắn* được cài **Có**.

- Để lưu tin nhắn văn bản bạn đang soạn và muốn gửi sau trong thư mục *Các tin đã lưu*, bấm **T.chọn**, và chọn *Lưu tin nhắn*, và *Tin nhắn đã lưu*. Đối với tin nhắn đa phương tiện, chọn tùy chọn *Lưu tin nhắn*. Các tin chưa gửi được chỉ báo bằng biểu tượng .
- Để sắp xếp các tin nhắn văn bản, bạn có thể di chuyển một số tin đến *Thư mục riêng*, hoặc tạo thư mục mới dành cho các tin nhắn của bạn. Chọn *Tin nhắn*, *Các tin đã lưu*, *Tin nhắn văn bản* và *Thư mục riêng*.

Để thêm một thư mục, bấm **T.chọn**, và chọn *Tạo thư mục*. Nếu bạn chưa lưu bất kỳ thư mục nào, bấm **Thêm**.

Để xóa hoặc đổi tên thư mục, di chuyển đến thư mục bạn cần, bấm **T.chọn**, và chọn *Xóa thư mục* hoặc *Đổi tên thư mục*.

Trò chuyện

Gửi tin nhắn trò chuyện (dịch vụ mạng) là cách gửi các tin nhắn ngắn, đơn giản đến những người sử dụng điện thoại đang trực tuyến bằng các giao thức TCP/IP. Danh sách liên lạc sẽ hiển thị tên bạn khi các số liên

lạc trong danh sách bạn được hiển thị trực tuyến và sẵn sàng để tham gia trong cuộc trò chuyện. Khi bạn đã viết và gửi tin nhắn xong, tin vẫn sẽ được hiển thị. Tin trả lời sẽ hiển thị phía bên dưới tin nhắn gốc của bạn.

Trước khi bạn có thể sử dụng chức năng Trò chuyện, bạn cần phải đăng ký thuê bao với nhà cung cấp dịch vụ. Để kiểm tra tính khả dụng, cước phí và việc đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ mà từ đó bạn nhận được mã nhận dạng (ID), mật mã và các cài đặt tin nhắn Trò chuyện.

Để cài các cài đặt cần thiết cho dịch vụ tin nhắn trò chuyện, xem phần *Cài đặt kết nối* trong phần **"Vào menu tin nhắn trò chuyện"** ở trang 27.

Khi bạn đang kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện, bạn vẫn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại, và phiên trò chuyện của bạn vẫn tiếp tục hoạt động ẩn. Tùy thuộc vào hệ thống mạng, phiên trò chuyện có thể làm tiêu hao pin điện thoại nhanh hơn và bạn nên kết nối điện thoại với bộ sạc.

Vào menu tin nhắn trò chuyện

Để vào menu *Trò chuyện* trong khi bạn vẫn chưa kết nối vào mạng, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn* và *Trò chuyện*.

- Để kết nối với dịch vụ trò chuyện, vào menu *Trò chuyện*, chọn dịch vụ nhắn tin trò chuyện nếu cần, và chọn *Đăng nhập*. Bạn có thể cài để điện thoại tự động kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện khi bạn vào menu *Trò chuyện*. Xem phần "Kết nối và ngắt kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện" ở trang 27.
- Để xem, xóa hoặc đổi tên các cuộc trò chuyện mà bạn đã lưu trong suốt phiên trò chuyện, chọn *Xem lại*. Bạn cũng có thể chọn *Xem lại* khi bạn đã kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện.
- Để xem các cài đặt cần thiết cho nhắn tin nhắn trò chuyện và các cài đặt presence, chọn *Cài đặt kết nối*.

Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ, xem phần "Dịch vụ cài đặt cấu hình" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "Cài đặt cấu hình" ở trang 54.

Chọn *Cấu hình* và *Mặc định* hoặc *Cấu hình riêng* tùy theo các cài đặt cấu hình hỗ trợ nhắn tin trò chuyện.

Chọn *Tài khoản* và chọn tài khoản nhắn tin được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chọn *Mã thuê bao* để nhập mã ID mà bạn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn *Mật mã* để nhập mật mã bạn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.

Kết nối và ngắt kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện

Để kết nối với dịch vụ trò chuyện, vào menu *Trò chuyện*, chọn dịch vụ nhắn tin trò chuyện nếu cần, và chọn *Đăng nhập*. Khi điện thoại kết nối thành công, thông báo *Đã đăng nhập* sẽ được hiển thị. Để ngắt kết nối khỏi dịch vụ tin nhắn trò chuyện, chọn *Thoát*.



Mẹo: Để cài đặt điện thoại tự động kết nối với dịch vụ nhắn tin Trò chuyện khi bạn truy cập vào menu *Trò chuyện*, kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, chọn *Cài đặt riêng*, *Tự đăng nhập* và *Khi khởi động IM*.

Bắt đầu một cuộc trò chuyện

Vào menu *Trò chuyện*, kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và bạn có thể bắt đầu trò chuyện theo nhiều cách khác nhau.

- Chọn *Cuộc trò chuyện*.
Danh sách các phiên nhắn tin mới và đã đọc hoặc các lời mời cho tham gian nhắn tin trò chuyện trong khi phiên trò chuyện hiện đang hoạt động được hiển thị. Di chuyển đến tin nhắn hoặc lời mời, và bấm **Mở**.

 chỉ báo tin mới và

 Chỉ báo tin nhắn trò chuyện đã đọc.

 chỉ báo tin mới và

 chỉ báo tin nhắn nhóm đã đọc.

 chỉ báo lời mời.

Các biểu tượng và văn bản trên màn hình có thể khác nhau tùy thuộc vào dịch vụ Trò chuyện.

- Chọn *Danh bạ IM*. Các số liên lạc mà bạn vừa thêm vào từ bộ nhớ danh bạ điện thoại sẽ được hiển thị. Di chuyển đến số liên lạc mà bạn muốn bắt đầu trò chuyện, và bấm **T.chuyện**.

 cho biết bạn vừa nhận được tin nhắn mới từ một số liên lạc.

 chỉ báo một liên lạc đang trực tuyến và  chỉ báo một liên lạc ngoại tuyến trong bộ nhớ số liên lạc của điện thoại.

 chỉ báo số liên lạc bị khóa.

Tham khảo phần "**Khóa và mở khóa các tin nhắn**" ở trang 31.

Bạn có thể thêm các số liên lạc vào danh sách. Xem phần "**Các số liên lạc cho trò chuyện**" ở trang 30.

- Chọn *Nhóm* và *Nhóm chung* (sẽ bị mờ nếu chức năng nhóm không được mạng hỗ trợ). Danh sách các chỉ mục dành cho nhóm chung được cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ được hiển thị. Để bắt đầu cuộc trò chuyện, di chuyển đến một nhóm, và bấm **Tham gia**. Nhập tên hiển thị của bạn nếu bạn muốn dùng tên này làm biệt hiệu trong khi trò chuyện. Khi bạn đã tham gia được vào nhóm trò chuyện, bạn có thể bắt đầu phiên trò chuyện trong nhóm. Bạn cũng có thể tạo nhóm trò chuyện riêng. Xem phần "**Nhóm**" ở trang 31.

- Chọn *Tim* và *Người sử dụng* hoặc *Nhóm* để tìm kiếm những người dùng hoặc các nhóm chung khác đang tham gia nhắn tin trò chuyện trên mạng qua số điện thoại, tên hiển thị, địa chỉ e-mail hoặc tên. Nếu bạn chọn *Nhóm*, bạn có thể tìm nhóm qua thành viên nhóm hay qua tên nhóm, chủ đề hoặc mã nhận dạng (ID).

Để bắt đầu phiên trò chuyện khi bạn tìm ra người sử dụng hay nhóm bạn muốn, bấm **T.chọn**, và chọn *Trò chuyện* hoặc *Tham gia nhóm*.

- Bạn có thể bắt đầu một phiên trò chuyện từ Danh bạ. Xem phần "*Xem các tên thuê bao*" ở trang 43.

Chấp nhận hoặc từ chối lời mời tham gia nhắn tin trò chuyện

Ở chế độ chờ, khi bạn đã kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện và bạn nhận được một lời mời, thông báo *Đã nhận lời mời* sẽ được hiển thị. Bấm **Đọc** để đọc. Nếu bạn nhận được từ hai lời mời trở lên, di chuyển đến một lời mời, và bấm **Mở**.

- Để tham gia cuộc trò chuyện nhóm riêng, bấm **Nhận**. Nhập tên hiển thị của bạn nếu bạn muốn dùng tên này làm biệt hiệu trong khi trò chuyện.

- Để từ chối hoặc xóa lời mời, bấm **T.chọn** và chọn *Từ chối* hoặc *Xóa*. Bạn có thể nhập nội dung giải thích cho sự từ chối này.

Đọc một tin nhắn trò chuyện vừa nhận

Ở chế độ chờ, khi bạn đã kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện và nhận được một tin nhắn không bắt nguồn từ phiên trò chuyện hiện tại của bạn, thông báo *Tin nhắn mới* sẽ được hiển thị. Bấm **Đọc** để đọc.

Nếu bạn nhận được nhiều tin nhắn, số thứ tự các tin nhắn, theo sau thông báo *XXX tin nhắn mới* sẽ hiển thị. Bấm **Đọc**, di chuyển đến một tin nhắn và bấm **Mở**.

Tin nhắn mới nhận được trong lúc phiên trò chuyện đang hoạt động được lưu trữ trong mục *Cuộc trò chuyện* của menu *Trò chuyện*. Nếu bạn nhận được tin nhắn từ một người không ở trong *Danh bạ IM*, ID người gửi sẽ hiển thị. Nếu số liên lạc người gửi có trong bộ nhớ điện thoại và máy nhận ra số này, tên của người đó sẽ được hiển thị. Để lưu số liên lạc mới chưa có trong bộ nhớ điện thoại, bấm **T.chọn** và chọn *Lưu số liên lạc*, hoặc để thêm chi tiết vào liên lạc được chọn, chọn *Thêm vào danh bạ*.

Tham gia cuộc đàm thoại qua tin nhắn trò chuyện

Tham gia hoặc bắt đầu phiên trò chuyện bằng cách bấm **Viết** hoặc bắt đầu soạn thảo.



Mẹo: Trong phiên trò chuyện, nếu bạn nhận được một tin nhắn mới từ một người hiện không tham gia vào phiên trò chuyện này, biểu tượng (☰) sẽ được hiển thị, và điện thoại phát ra âm báo.

Nhập tin nhắn vào, và bấm **Gửi** hoặc phím đàm thoại (☎) để gửi tin nhắn. Tin nhắn đó sẽ hiển thị trên màn hình, và tin nhắn trả lời hiển thị phía dưới tin nhắn của bạn.

Sửa cài đặt riêng của bạn

1. Vào menu *Trò chuyện*, và kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện.
2. Để xem và chỉnh sửa thông tin về tình trạng trực tuyến hoặc tên hiển thị của bạn, chọn *Cài đặt riêng*.
 - Để cho phép tất cả người dùng dịch vụ tin nhắn trò chuyện khác thấy bạn đang trực tuyến, chọn *Tính khả dụng* và *Hiện có cho tất cả*.

- Để cho phép chỉ các liên lạc trong danh sách số liên lạc nhắn tin trò chuyện của bạn thấy bạn đang trực tuyến, chọn *Tính khả dụng* và *Số liên lạc hiện có*.
- Để xuất hiện dưới trạng thái không kết nối, chọn *Tính khả dụng* và *Không nhìn thấy*.

Khi bạn đang kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện, biểu tượng (☑) cho biết rằng bạn đang trực tuyến và (☒) cho biết rằng bạn đang xuất hiện dưới dạng ngoại tuyến.

Các số liên lạc cho trò chuyện

Bạn có thể thêm các số liên lạc vào danh sách số liên lạc tin nhắn trò chuyện.

1. Kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, chọn *Danh bạ IM*.
2. Bấm **T.chọn** và chọn *Thêm số mới*. Bạn có thể chọn để nhập ID người dùng, để thêm số liên lạc từ bộ nhớ danh bạ điện thoại, hoặc để tìm kiếm các số liên lạc khác hoặc để copy một số liên lạc từ danh sách số liên lạc của bạn trên máy server của nhà cung cấp dịch vụ.

3. Để bắt đầu sử dụng dịch vụ tin nhắn trò chuyện, bấm **T.chuyện**, hoặc nếu có tin nhắn mới từ một số liên lạc, bấm **Mở**.
4. Bấm **T.chọn** và chọn, ví dụ như, để xem các chi tiết của số liên lạc đã chọn, để copy các số liên lạc từ danh sách liên lạc tin nhắn trò chuyện của bạn đến máy server của nhà cung cấp dịch vụ, hoặc để chọn các số liên lạc trong danh sách tin nhắn trò chuyện từ người mà bạn muốn nhận các thông báo về tình trạng trực tuyến.

Khóa và mở khóa các tin nhắn

Để khóa các tin nhắn, kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và chọn *Cuộc trò chuyện*, *Danh bạ IM*, hoặc tham gia hoặc bắt đầu một phiên trò chuyện. Chọn số liên lạc mà bạn muốn ngăn tin nhắn từ đó gửi đến mình, và bấm **T.chọn**. Chọn *Khóa liên lạc*, và bấm **OK** để xác nhận.

Để mở khóa tin nhắn, kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và chọn *Khóa danh sách*. Di chuyển đến số liên lạc mà bạn muốn mở khóa tin nhắn, và bấm **Mở khóa**.

Bạn có thể mở khóa các tin nhắn từ danh sách liên lạc.

Nhóm

Nếu tính năng nhóm được mạng hỗ trợ, bạn có thể tạo cho mình nhóm riêng chỉ hiện hữu trong một phiên nhắn tin trò chuyện, hoặc sử dụng các nhóm chung được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Kết nối đến dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và chọn *Nhóm*.

- Chọn *Nhóm chung*, bấm **Tham gia** và nếu bạn không có trong nhóm, nhập tên hiển thị của bạn. Bấm **T.chọn**, và chọn *Xóa nhóm* để xóa một nhóm từ danh sách nhóm.

Chọn *Tìm nhóm* để tìm một nhóm qua thành viên nhóm hay qua tên nhóm, chủ đề hoặc ID.

- Chọn *Tạo nhóm*. Nhập tên cho nhóm và tên hiển thị sẽ được dùng làm biệt hiệu cho nhóm này.

Đánh dấu các tên trong danh sách liên lạc để thêm chúng vào danh sách nhóm riêng, hoặc bỏ đánh dấu chúng để xóa bỏ chúng khỏi danh sách. Bạn cần gửi lời mời đến các thành viên mới trong nhóm.

Các số liên lạc trực tuyến được chỉ báo bằng biểu tượng , và các liên lạc ngoại tuyến được chỉ báo bằng biểu tượng , và các liên lạc bị khóa qua biểu tượng . Bạn không thể thêm các số liên lạc bị mờ trong danh sách.

Các biểu tượng có thể khác nhau tùy theo dịch vụ tin nhắn trò chuyện

E-mail

Ứng dụng e-mail sử dụng (E)GPRS (dịch vụ mạng), cho phép bạn truy cập tài khoản e-mail của bạn bằng điện thoại, khi bạn không có mặt tại nhà hoặc văn phòng. Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích.

Bạn có thể viết, gửi và đọc e-mail bằng điện thoại của mình. Bạn cũng có thể lưu và xóa e-mail trên máy PC tương thích. Điện thoại của bạn hỗ trợ Server e-mail POP3 và IMAP4.

Trước khi có thể gửi và nhận các tin nhắn e-mail, bạn cần thực hiện các bước như sau:

- Đăng ký tài khoản e-mail mới hoặc sử dụng tài khoản hiện thời của bạn. Để kiểm tra tính khả dụng của tài khoản e-mail của mình, bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail.

- Kiểm tra các cài đặt e-mail của bạn với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ e-mail. Để nhận cài đặt e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình, xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" ở trang [x](#).
- Để kiểm tra các cài đặt của bạn, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn* và *Tin nhắn e-mail*. Xem phần "[Cài đặt dành cho ứng dụng e-mail](#)" ở trang [37](#).

Chương trình ứng dụng này không hỗ trợ âm bàn phím.

Viết và gửi e-mail

Bạn có thể viết e-mail trước khi kết nối đến dịch vụ e-mail hoặc kết nối dịch vụ trước rồi viết và gửi e-mail sau.

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *E-mail* và *Soạn e-mail*.
2. Nhập địa chỉ e-mail người nhận, hoặc bấm **Sửa** và nhập địa chỉ e-mail, hoặc để tìm kiếm địa chỉ e-mail trong menu *Danh bạ*, bấm **Sửa** và **T.chọn**, và chọn *Tìm*. Bấm **OK**.
3. Bạn có thể nhập tiêu đề cho e-mail, và bấm **OK**.

Nếu bạn bấm **T.chọn**, bạn có thể chọn: trình soạn thảo tin nhắn, thêm vào người nhận mới, thêm vào người nhận copy hoặc người nhận copy ẩn.

4. Nhập e-mail vào, xem phần **"Viết văn bản"** ở trang 14. Số ký tự bạn nhập vào được hiển thị phía trên bên phải màn hình.

5. Để gửi e-mail, bấm **Gửi**. Chọn *Gửi ngay* để gửi ngay e-mail. Nếu bạn chọn *Gửi sau*, e-mail sẽ được lưu trong thư mục *Hộp thư đi*.

Nếu muốn chỉnh sửa hoặc tiếp tục viết e-mail sau, bạn có thể lưu trong thư mục *Các tin nháp* bằng cách chọn *Lưu tin vào nháp*.

Khi gửi e-mail sau này, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn, E-mail*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi ngay* hoặc *Nhận và gửi*.

Xóa các tin nhắn e-mail

Bạn có thể tải e-mail về từ tài khoản e-mail của bạn

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn, E-mail* và *Tải về*.

Cách khác, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn, E-mail*, bấm **T.chọn**, và chọn *Nhận và gửi* để tải về các e-mail mới và gửi các e-mail được lưu trong *Hộp thư đi*.

Nếu bộ nhớ tin nhắn đầy, xóa một số tin nhắn cũ trước khi bắt đầu tải các tin nhắn mới.

Điện thoại sẽ kết nối với dịch vụ e-mail. Một thanh chỉ báo tình trạng sẽ hiển thị trong khi điện thoại đang tải các e-mail về điện thoại.

2. Bấm **Chọn** để xem tin nhắn mới trong *Hộp thư đến*, hoặc bấm **Trở về** để xem tin nhắn sau.

Nếu nhận nhiều tin nhắn, hãy chọn tin nhắn mà bạn muốn đọc. Một tin nhắn chưa đọc sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng .

Đọc và trả lời tin nhắn e-mail



Chú ý: Các tin nhắn e-mail có thể chứa virus hoặc các yếu tố khác gây hại cho điện thoại hoặc máy PC. Không mở bất kỳ file đính kèm nào nếu bạn không bảo đảm độ tin cậy của người gửi.

1. Bấm **Menu**, chọn *Tin nhắn, E-mail* và *Hộp thư đến*.

2. Trong khi đọc tin nhắn, bấm **T.chọn** để xem chi tiết các tin nhắn đã chọn, đánh dấu tin nhắn thành tin chưa đọc, xóa, trả lời, trả lời tất cả, gửi chuyển tiếp hoặc chuyển tin nhắn đến một thư mục khác.

- Để trả lời e-mail, bấm **Trả lời**. Ví dụ bạn có thể đính kèm phần văn bản gốc vào e-mail trả lời.
Xác nhận hoặc hiệu chỉnh địa chỉ và tiêu đề e-mail, sau đó soạn phần trả lời của bạn.
- Để gửi tin nhắn, bấm **Gửi** và chọn *Gửi ngay*.

Thư mục Hộp thư đến và Các thư mục khác

Điện thoại chứa các thư mục sau trong menu *E-mail*:

- Hộp thư đến* để lưu các e-mail bạn đã tải về từ tài khoản e-mail.
- Thư mục khác* chứa các thư mục sau: *Các tin nháp* để lưu các e-mail chưa viết xong, *Lưu trữ* để sắp xếp và lưu các e-mail, *Hộp thư đi* để lưu các e-mail chưa gửi nếu bạn đã chọn *Gửi sau*, xem phần "**Viết và gửi e-mail**" ở trang 32 và *Các tin đã gửi* để lưu các e-mail đã được gửi.

Xóa các tin nhắn e-mail

Để xóa tin nhắn e-mail, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *E-mail*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Xóa tin nhắn*.

- Để xóa hết các tin nhắn trong thư mục, chọn thư mục đó và bấm **Có**.

- Để xóa hết tin nhắn trong tất cả các thư mục, chọn *Tất cả tin nhắn*, và bấm **Có**.

Việc xóa e-mail khỏi điện thoại của bạn không có nghĩa là e-mail đó đã được xóa khỏi server e-mail.

Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng. Để biết thêm thông tin cũng như số hộp thư thoại, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn thoại* và *Nghe tin nhắn thoại* để gọi hộp thư thoại tại số điện thoại mà bạn đã lưu trong menu *Số hộp thư thoại*.

Tin thông báo

Với chức năng *Tin thông báo* dịch vụ mạng bạn có thể nhận những tin nhắn về các chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ. Để kiểm tra tính khả dụng, các chủ đề và các số chủ đề thích hợp, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Lệnh dịch vụ

Trong menu này bạn có thể gửi những yêu cầu dịch vụ đến nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng).

Xóa tin nhắn

Để xóa hết tin nhắn trong một thư mục, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Xóa tin nhắn*, và thư mục bạn muốn xóa tin nhắn. Bấm **Có**, và nếu thư mục chứa các tin nhắn chưa đọc, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn xóa các tin này không. Bấm **Có** một lần nữa.

Cài đặt tin nhắn

Cài đặt tin nhắn sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn.

Cài đặt cho tin nhắn văn bản

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Cấu hình gửi*.
2. Nếu thẻ SIM hỗ trợ nhiều bộ cấu hình tin nhắn, chọn cấu hình mà bạn muốn đổi, và chọn một trong các cài đặt sau đây:
 - *Số trung tâm nhắn tin* để lưu số điện thoại của trung tâm nhắn tin cần thiết để gửi tin nhắn văn bản. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn số này.
 - *Gửi tin nhắn dạng* để chọn kiểu tin nhắn *Văn bản*, *E-mail*, *Nhắn tin* hoặc *Fax*.

- *Thời hiệu* để chọn thời gian mạng sẽ dùng để thử gửi tin nhắn của bạn.
- *Số máy mặc định để nhận tin* để lưu một số điện thoại mặc định để gửi các tin nhắn cấu hình này, nếu bạn đã chọn loại tin nhắn *Văn bản*. Chọn *Server e-mail* để lưu số máy server e-mail nếu bạn đã chọn loại tin nhắn *E-mail*.
- *Báo kết quả* để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- *Dùng GPRS*, và chọn *Có* để cài GPRS làm sóng mang SMS ưu tiên. Cũng cần cài *Kết nối GPRS* sang *Luôn trực tuyến*. Xem phần "*Kết nối GPRS*" ở trang 51.
- *Trả lời qua cùng trung tâm* để cho phép người nhận gửi tin nhắn trả lời qua trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng).
- *Đổi tên cấu hình gửi tin* để đổi tên của cấu hình tin nhắn đã chọn. Các bộ cấu hình tin nhắn chỉ hiển thị khi thẻ SIM hỗ trợ từ hai bộ cấu hình trở lên. Bạn không thể đổi tên cấu hình mặc định.

3. Chọn *Lưu tin đã gửi* và *Có* để cài điện thoại lưu các tin nhắn văn bản đã gửi trong thư mục *Tin đã gửi*.

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Bạn có thể nhận được cài đặt cấu hình đa phương tiện dưới dạng một tin nhắn qua mạng từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Để nhận được các cài đặt qua mạng, xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x.

Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn* và *Tin đa phng tiện*. Chọn một trong số các cài đặt sau:

- *Lưu tin nhắn đã gửi*, và chọn *Có* để cài điện thoại lưu các tin nhắn đa phương tiện đã gửi trong thư mục *Tin đã gửi*.
- *Báo kết quả* để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- *Giảm tỉ lệ hình ảnh* để xác định kích thước hình khi bạn chèn hình vào một tin nhắn đa phương tiện.
- *Định giờ trang mặc định* để chọn giá trị mặc định cho các trang định giờ.

- *Cho phép nhận*, và chọn *Không* hoặc *Có* để nhận hoặc khóa tin nhắn đa phương tiện. Để nhận tin nhắn đa phương tiện chỉ trong mạng chủ, chọn *Trong mạng chủ* (cài đặt mặc định).
- *Tin đa phương tiện gửi đến*, và chọn *Tải về* để cài điện thoại tự động tải về các tin nhắn đa phương tiện mới nhận, hoặc chọn *Từ chối* nếu bạn không muốn nhận tin nhắn đa phương tiện. Cài đặt này không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được cài là *Không*.
- *Cài đặt cấu hình*, và chọn *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ nhắn tin đa phương tiện mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, hoặc *Mặc định*, hoặc *Cấu hình riêng* dành cho nhắn tin đa phương tiện. Bạn có thể nhận các cài đặt tin nhắn đa phương tiện dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ, xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "*Cài đặt cấu hình*" ở trang 54.

Chọn *Tài khoản* và chọn tài khoản dịch vụ nhắn tin đa phương tiện nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

- *Nhận thông báo*. Bạn có thể nhận hoặc từ chối thông báo. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được cài là *Không*, hoặc nếu *Tin đa phương tiện gửi đến* được cài là *Từ chối*.

Cài đặt dành cho ứng dụng e-mail

Bạn có thể nhận các cài đặt e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ, xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "*Cài đặt cấu hình*" ở trang 54.

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, và *Tin nhắn e-mail*.
2. Chọn một trong số các tùy chọn sau:
 - *Cấu hình* và chọn nhóm cấu hình bạn muốn kích hoạt.
 - *Tài khoản* để xem các tài khoản được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Nếu có nhiều tài khoản hiển thị, chọn một tài khoản bạn muốn sử dụng.

- *Tên thuê bao*. Nhập tên hoặc biệt hiệu của bạn vào.
- *Địa chỉ e-mail*. Nhập địa chỉ e-mail vào.
- *Có chữ ký*. Bạn có thể tạo chữ ký để chèn tự động vào cuối e-mail của bạn khi bạn soạn tin nhắn.
- *Địa chỉ hồi đáp*. Nhập vào địa chỉ e-mail mà bạn muốn gửi các tin trả lời đến.
- *Tên thuê bao SMTP*. Nhập vào tên bạn muốn sử dụng cho các mail gửi đi.
- *Mật mã SMTP*. Nhập vào mật mã mà bạn muốn sử dụng cho các mail gửi đi.
- *Hiện cửa sổ đăng nhập*. Chọn *Có* để thực hiện việc xác nhận kết nối intranet theo cách thủ công.
- *Loại server nhận thư*. Chọn *POP3* hoặc *IMAP4* tùy thuộc vào hệ thống e-mail mà bạn đang sử dụng. Nếu cả hai đều được hỗ trợ, chọn *IMAP4*.
- *Các cài đặt thư đến*. Nếu bạn đã chọn *POP3* làm loại server đến, các tùy chọn sau sẽ hiển thị: *Nhận e-mail*, *Tên thuê bao POP3*, *Mật mã POP3* và *Hiện cửa sổ đăng nhập*.

Nếu bạn đã chọn *IMAP4* làm loại server đến, các tùy chọn sau sẽ hiển thị: *Nhận e-mail*, *Phương pháp nhận*, *Tên thuê bao IMAP4*, *Mật mã IMAP4* và *Hiện cửa sổ đăng nhập*.

Cài đặt khác

Để chọn các cài đặt khác cho tin nhắn, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, *Cài đặt khác*. Để thay đổi cỡ chữ khi đọc và viết tin nhắn, chọn *Cỡ chữ*.

Bộ đếm tin nhắn

Để xem bạn đã gửi và nhận được bao nhiêu tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Bộ đếm tin nhắn*, và *Các tin đã gửi* hoặc *Các tin đã nhận*. Để xóa bộ đếm, chọn *Xóa bộ đếm*.

Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (Danh bạ) trong cả bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thẻ SIM.



Điện thoại hỗ trợ liên lạc presence nâng cao (dịch vụ mạng) chứa *Dịch vụ presence* và *Tên thuê bao*. Trong menu *Dịch vụ presence* bạn có thể công bố tình trạng presence của mình để liên lạc với những người truy cập dịch vụ khác và những người đang yêu cầu thông tin này. Trong menu *Tên thuê bao* bạn có thể tạo một danh sách liên lạc của những người mà bạn muốn biết tình trạng presence của những người đó và sử dụng danh sách này để xem nhanh trạng thái trực tuyến của họ.

Tìm kiếm số liên lạc

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ* và *Tìm*, hoặc bấm phím di chuyển xuống ở chế độ chờ.

Di chuyển lên hoặc xuống để đến tên bạn cần. Nếu liên lạc đó được lưu trong bộ nhớ thẻ SIM.

 sẽ hiển thị ở phía trên màn hình. Bấm **Chi tiết**, và di chuyển để xem chi tiết của số liên lạc đã chọn.

Các tên đã đăng ký xuất hiện khác nhau, tùy thuộc việc bạn chọn tùy chọn *Xem danh bạ*. Xem phần **"Cài đặt danh bạ"** ở trang 43.

Lưu tên và số điện thoại (Thêm số mới)

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ* và *Thêm số mới*. Nhập tên vào, bấm **OK**, và nhập số điện thoại vào, và bấm **OK**.



Mẹo: Lưu nhanh Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại vào, và bấm **Lưu lại**. Nhập tên vào và bấm **OK**.

Lưu nhiều số điện thoại hoặc mục văn bản cho một tên

Bạn có thể lưu nhiều kiểu số điện thoại và các mục văn bản ngắn khác nhau cho mỗi số liên lạc trong bộ nhớ danh bạ điện thoại. Một mục văn bản có thể là, ví dụ như, một địa chỉ.

Số điện thoại đầu tiên bạn lưu được tự động cài làm số mặc định, và được chỉ báo bằng một khung xung quanh chỉ báo kiểu số, ví dụ như . Khi bạn chọn một tên từ danh bạ, ví dụ như để gọi điện, số điện thoại mặc định sẽ được dùng, trừ khi bạn chọn một số khác.

1. Báo đảm bộ nhớ đang dùng là *Trên máy* hoặc *Máy và thẻ SIM*. Xem phần "**Cài đặt danh bạ**" ở trang 43.
2. Để truy cập danh sách tên và số điện thoại, bấm phím di chuyển xuống khi ở chế độ chờ.

3. Di chuyển đến tên mà bạn muốn thêm số điện thoại mới hoặc mục văn bản.
4. Bấm **Chi tiết** và **T.chọn**, và chọn *Thêm số* hoặc *Thêm chi tiết*.
5. Để thêm số điện thoại hoặc chi tiết, chọn kiểu số hoặc kiểu văn bản.

Nếu bạn đang kết nối đến dịch vụ presence và chọn loại văn bản *Mã thuê bao*, chọn *Tìm* để tìm kiếm một mã ID qua một số điện thoại di động hoặc một địa chỉ e-mail trên máy server của nhà điều hành hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần "**Số liên lạc dịch vụ Presence - Dịch vụ presence**" ở trang 40. Nếu chỉ tìm thấy một mã nhận dạng (ID), mã này sẽ tự động được lưu. Mặt khác, để lưu mã nhận dạng (ID), bấm **T.chọn**, và chọn *Lưu lại*. Chọn *Nhập mã thủ công*, nhập vào mã ID, và bấm **OK**.

Để đổi kiểu số hoặc văn bản, chọn **T.chọn**, và chọn *Đổi nhóm*. Bạn không thể thay đổi kiểu của mã số ID khi mã số này đang cài trong danh sách *Danh bạ IM* hoặc *Tên thuê bao*.

Để cài số điện thoại được chọn làm số mặc định, bấm **T.chọn**, và chọn *Mặc định*.

6. Nhập số điện thoại hoặc mục văn bản vào, và bấm **OK** để lưu lại.
7. Bấm **Trở về** rồi bấm **Thoát** để trở về chế độ chờ.

Thêm hình vào một số liên lạc

Bạn có thể thêm hình ở dạng được hỗ trợ vào số điện thoại liên lạc nhất định được lưu trong bộ nhớ điện thoại.

Bấm phím di chuyển xuống khi ở chế độ chờ, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn thêm hình vào, và bấm **Chi tiết**. Bấm **T.chọn**, và chọn *Kèm theo h. ảnh*. Mở thư mục bạn cần trong menu *Bộ sưu tập*, di chuyển đến hình bạn muốn thêm, bấm **T.chọn** và chọn *Lưu vào danh bạ*. Một bản sao hình ảnh được thêm vào số liên lạc.

Sửa hoặc xóa chi tiết trong liên lạc

Tìm số liên lạc này, và bấm **Chi tiết**. Di chuyển đến tên, số điện thoại, mục văn bản, hoặc hình ảnh mà bạn muốn sửa hoặc xóa.

- Để chỉnh sửa, bấm **Sửa** hoặc **Đổi**, hoặc bấm **T.chọn**, và chọn *Sửa tên*, *Sửa số*, *Sửa chi tiết*, hoặc *Đổi hình ảnh*, tùy thuộc vào việc bạn chọn tùy chọn *Xem danh bạ*.

Bạn không thể chỉnh sửa hoặc xóa mã số nhận dạng (ID) khi mã số này đang lưu trong menu *Danh bạ IM* hoặc trong danh sách *Tên thuê bao*.

- Để xóa một số, mục văn bản hoặc hình được đính kèm theo số liên lạc, bấm **T.chọn**, và chọn *Xóa số*, *Xóa chi tiết*, hoặc *Xóa hình ảnh*. Xóa hình trong liên lạc sẽ không xóa hình trong *Bộ sưu tập*.

Xóa số liên lạc

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, và *Xóa* để xóa số liên lạc và tất cả chi tiết được gán cho. Để xóa lần lượt các liên lạc hoặc tất cả các liên lạc cùng lúc, chọn *Lần lượt* hoặc *Xóa tất cả*.

Số liên lạc dịch vụ Presence - Dịch vụ presence

Với dịch vụ presence (dịch vụ mạng), bạn có thể chia sẻ trạng thái presence của mình với những người sử dụng khác, ví dụ với gia đình, bạn bè và đồng nghiệp. Trạng thái presence bao gồm tình trạng hiện diện, thông báo tình trạng và logo riêng. Những người sử dụng khác đã truy cập vào dịch vụ và yêu cầu thông tin của bạn đều có thể

nhìn thấy tình trạng của bạn. Thông tin được yêu cầu hiển thị trên máy người xem trong *Tên thuê bao* trong chế độ xem *Danh bạ*. Bạn có thể cài đặt riêng thông tin mà bạn muốn chia sẻ với người khác và kiểm soát những người có thể nhìn thấy tình trạng của bạn.

Trước khi bạn có thể sử dụng chức năng Presence, bạn cần phải đăng ký thuê bao với nhà cung cấp dịch vụ. Để kiểm tra tính khả dụng, cước phí và việc đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ mà từ đó bạn nhận được mã nhận dạng (ID), mật mã và các cài đặt dịch vụ. Xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 54.

Để sử dụng tính năng presence, kết nối đến dịch vụ. Khi bạn đang kết nối với dịch vụ presence, bạn có thể sử dụng chức năng khác của điện thoại, và dịch vụ presence sẽ hoạt động ẩn phía sau. Nếu bạn ngắt kết nối khỏi dịch vụ, khoảng thời gian trạng thái presence của bạn sẽ hiển thị cho người xem tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, và *Dịch vụ Presence*. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *Kết nối với dịch vụ 'My presence'* hoặc *Ngắt kết nối* để kết nối hoặc ngắt kết nối khỏi dịch vụ.
- *Dịch vụ presence hiện tại*, và chọn, ví dụ như, để xem trạng thái riêng hoặc chung của bạn, để thay đổi trạng thái presence, hoặc chọn nhóm bạn muốn chia sẻ thông tin trạng thái presence của mình.
- *Người đăng ký xem*, và chọn để xem tất cả những người đã đăng ký, người được cho phép xem thông tin presence của bạn hoặc những người đã bị bạn ngăn không cho xem thông tin này.
- *Cài đặt*, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Hiển thị presence ở chế độ chờ để hiển thị chỉ báo tình trạng hiện thời ở chế độ chờ.

Đồng bộ với cấu hình để chọn xem bạn có muốn cập nhật *Tin nhắn dịch vụ presence* và *Tính khả dụng* theo cách thủ công hoặc tự động bằng liên kết với cấu hình đang hoạt động hiện thời. Xem phần "[Cấu hình](#)" ở trang 47. Bạn không thể liên kết logo trạng thái cài đặt riêng vào một cấu hình.

Kiểu kết nối để chọn cách điện thoại kết nối đến dịch vụ presence khi bật điện thoại.

Cài đặt IM và dịch vụ presence và chọn một trong các tùy chọn sau:

- *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ presence mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, *Mặc định*, hoặc *Cấu hình riêng* dành cho dịch vụ presence. Bạn có thể nhận các cài đặt dịch vụ presence dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ, xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "*Cài đặt cấu hình*" ở trang 54.
- *Tài khoản* và chọn tài khoản dịch vụ presence nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.
- *Mã thuê bao* để nhập mã ID mà bạn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.
- *Mật mã* để nhập mật mã bạn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.

Số liên lạc dịch vụ Presence - Tên đăng ký

Bạn có thể tạo một danh sách liên lạc những thông tin trạng thái presence mà bạn muốn cho hiển thị. Bạn có thể xem thông tin chỉ khi được số liên lạc của bạn hoặc mạng cho phép.

Bảo đảm bộ nhớ đang dùng là *Trên máy* hoặc *Máy và thẻ SIM*. Xem phần "*Cài đặt danh bạ*" ở trang 43.

Để kết nối vào dịch vụ presence, bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, *Dịch vụ Presence*, và *Kết nối với dịch vụ 'My presence'*. Bạn có thể xem các số liên lạc thuê bao ngay cả khi bạn không kết nối vào dịch vụ presence, tuy nhiên bạn không thể xem thông tin trạng thái hiện diện về số liên lạc này.

Thêm số liên lạc vào các tên thuê bao

1. Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, và *Tên thuê bao*.
2. Nếu danh sách các liên lạc của bạn trống, bấm **Thêm**. Nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Thuê bao mới*.
3. Chọn một số liên lạc từ danh sách. Nếu liên lạc có mã ID đã lưu, số liên lạc sẽ được thêm vào danh sách các tên đã đăng ký.



Mẹo: Để thuê bao một liên lạc từ danh sách *Danh bạ*, tìm liên lạc bạn muốn, bấm **Chi tiết**, và **T.chọn**. Chọn *Yêu cầu presence* và *Dạng thuê bao*.

Để chỉ xem thông tin presence, chọn *Yêu cầu presence* và *Chỉ một lần*.

Xem các tên thuê bao

Xem phần "Tìm kiếm số liên lạc" ở trang 38.

- Để xem thông tin presence, bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, và *Tên thuê bao*.
Thông tin trạng thái của liên lạc đầu tiên trong danh sách tên thuê bao được hiển thị. Thông tin mà người này muốn hiển thị cho những người khác xem có thể chứa văn bản và một biểu tượng. Menu ,  và biểu tượng  cho biết rằng người này có thể đang hiện diện, bận, hoặc không hiện diện.
 cho biết hiện không có thông tin dịch vụ presence của người này.
- Bấm **T.chọn**, và chọn từ danh sách các tùy chọn.

Xóa thuê bao liên lạc

Để bỏ đăng ký một số liên lạc, tìm kiếm số liên lạc này từ menu *Danh bạ*, và bấm **Chi tiết**. Chọn mã ID người dùng, bấm **T.chọn**, chọn *Không thuê bao*, và bấm **OK**.

Copy liên lạc

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ* và *Copy* để copy tên và số điện thoại từ bộ nhớ điện thoại sang bộ nhớ thẻ SIM và ngược lại. Các mục văn bản, như các địa chỉ e-mail, được lưu trong bộ nhớ điện thoại sẽ không được copy vào thẻ SIM.

Cài đặt danh bạ

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ* và *Cài đặt*, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- Chọn bộ nhớ* để chọn bộ nhớ bạn muốn sử dụng cho danh bạ của bạn. Nếu bạn chọn *Máy và thẻ SIM*, bạn có thể xem danh bạ của cả hai bộ nhớ nhưng tên và số điện thoại sẽ được lưu trong bộ nhớ điện thoại.
- Xem danh bạ* để chọn dạng hiển thị của các số liên lạc.
- Hiện trạng* để xem tình trạng cả hai bộ nhớ dành cho danh bạ.

Gửi và nhận danh thiếp

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ thiết bị có hỗ trợ chuẩn vCard dưới dạng danh thiếp.

Khi nhận được một danh thiếp, bấm **Hiển thị** và **Lưu lại** để lưu danh thiếp trong bộ nhớ điện thoại.

Để gửi danh thiếp, tìm tên và số điện thoại trong danh bạ mà bạn muốn gửi danh thiếp. Bấm **Chi tiết** và **T.chọn**, và chọn *Gửi danh thiếp*. Chọn *Qua hồng ngoại*, *Qua SMS* (dịch vụ mạng), hoặc *Qua multimedia* (dịch vụ mạng).

Lệnh thoại

Bạn có thể gọi điện bằng cách dùng một khẩu lệnh đã ghi âm trước cho số liên lạc đó. Bất cứ từ nào được nói ra, ví dụ như tên người, có thể dùng làm khẩu lệnh. Bạn có thể tạo ra một số lượng nhất định các khẩu lệnh.

Trước khi sử dụng chức năng khẩu lệnh, nên lưu ý:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ mà tùy thuộc vào giọng người nói.
- Bạn phải đọc tên chính xác như khi ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm khẩu lệnh và sử dụng chúng trong môi trường yên tĩnh.

- Không chấp nhận các tên quá ngắn. Sử dụng các tên dài và tránh các tên tương tự cho các số điện thoại khác nhau.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Thêm và quản lý các khẩu lệnh

Lưu hoặc copy số liên lạc mà bạn muốn cài khẩu lệnh trong bộ nhớ điện thoại.

1. Ở chế độ chờ, bấm phím di chuyển xuống, và di chuyển đến số liên lạc bạn muốn thêm khẩu lệnh.
2. Bấm **Chi tiết**, di chuyển đến số điện thoại bạn muốn, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm khẩu lệnh*.
3. Bấm **Bắt đầu**, và đọc rõ (những) từ bạn muốn ghi âm làm khẩu lệnh. Sau khi ghi âm, điện thoại sẽ phát khẩu lệnh đã ghi.
 sẽ xuất hiện sau số điện thoại có kèm khẩu lệnh trong menu *Danh bạ*.

Gọi điện bằng khẩu lệnh

Nếu điện thoại đang dùng một chương trình ứng dụng để gửi hoặc nhận dữ liệu bằng kết nối (E)GPRS, bạn phải tắt ứng dụng trước khi sử dụng khẩu lệnh.

1. Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím giảm âm lượng hoặc phím chọn phải . Một âm thanh ngắn sẽ phát ra, và thông báo *Xin mời nói* sẽ hiển thị.
2. Đọc rõ khẩu lệnh. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh được nhận dạng, sau đó quay số điện thoại của khẩu lệnh đó sau 1,5 giây.

Nếu bạn đang sử dụng tai nghe tương thích qua phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng khẩu lệnh.

Những chức năng khác trong Danh bạ

Bấm **Menu**, và chọn *Danh bạ*, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- *Quay số nhanh* để gán số cho phím quay số nhanh. Di chuyển đến phím quay số nhanh mà bạn muốn, bấm **Ấn định**, hoặc nếu phím đó đã được ấn định số cho một số khác, bấm **T.chọn**, và chọn *Thay đổi*. Bấm **Tìm**, và chọn tên trước, sau đó chọn số điện thoại bạn muốn gán.

Xem thêm phần *Quay số nhanh* trong phần "**Cài đặt cuộc gọi**" ở trang 52 và phần "**Quay số nhanh**" ở trang 11.

- *Khẩu lệnh* để nghe, xóa, hoặc thay đổi khẩu lệnh đã lưu.
- *Số máy cấp tin* hoặc *Số dịch vụ* (dịch vụ mạng) là những số mà nhà cung cấp dịch vụ có thể đã ghi sẵn trong thẻ SIM của bạn.
- *Số máy riêng* để xem những số điện thoại được ghi trong thẻ SIM nếu thẻ cho phép xem.
- *Nhóm người gọi* để sắp xếp tên và số điện thoại được lưu trong menu *Danh bạ* vào nhóm người gọi. Đối với mỗi nhóm người gọi, bạn có thể, ví dụ như, cài điện thoại phát kiểu chuông riêng, và hiển thị biểu tượng đã chọn trên màn hình khi bạn nhận cuộc gọi từ số điện thoại trong nhóm. Để cài điện thoại chỉ reo các cuộc gọi từ các số điện thoại thuộc nhóm người gọi đã chọn, xem phần *Báo có cuộc gọi* trong phần "**Cài đặt âm**" ở trang 48.

■ Nhật ký điện thoại



Điện thoại ghi lại các số điện thoại của các cuộc gọi thoại bị nhỡ, vừa nhận và cuộc vừa gọi và các địa chỉ bộ đàm của các cuộc gọi bộ đàm cá nhân, và thời gian ước tính của các cuộc gọi.

Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, và khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Khi bạn bấm **T.chọn** trong menu *Cuộc gọi bị nhỡ*, *Cuộc gọi vừa nhận* và *Các số vừa gọi*, bạn có thể xem ngày giờ của cuộc gọi, sửa hoặc xóa số điện thoại khỏi danh sách, lưu số trong *Danh bạ* hoặc gửi tin nhắn đến số điện thoại này.

Danh sách các cuộc gọi gần đây

Bấm **Menu**, và chọn *Nhật ký ĐT* rồi chọn các tùy chọn sau:

- *Cuộc gọi bị nhỡ* để xem danh sách các số điện thoại mới nhất của những người đã cố gọi cho bạn nhưng không được (dịch vụ mạng).
- *Cuộc gọi vừa nhận* để xem danh sách các số điện thoại mới nhất mà bạn vừa nhận (dịch vụ mạng).

- *Các số vừa gọi* để xem danh sách các số điện thoại mà bạn vừa gọi hoặc cố gọi.
- *Xóa các cuộc gọi gần đây* để xóa danh sách các cuộc gọi gần đây.

Đồng hồ cước và bộ tính giờ



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, việc hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế v.v...

Bấm **Menu**, và chọn *Nhật ký ĐT* và chọn một trong các tùy chọn sau:

- *Thời gian gọi*. Di chuyển để xem thời gian gần đúng của cuộc gọi đến và cuộc gọi đi tính theo giờ, phút và giây.
- *Bộ đếm dữ liệu GPRS*. Di chuyển để kiểm tra số lượng ước tính của các dữ liệu vừa nhận và gửi, tổng số dữ liệu nhận và gửi và để xóa bộ đếm dữ liệu.
- *Thời gian kết nối GPRS*. Di chuyển để kiểm tra thời gian ước tính của phiên kết nối GPRS gần nhất hoặc tổng thời gian kết nối GPRS.

Bộ đếm tin nhắn

Để xem bạn đã gửi và nhận được bao nhiêu tin nhắn văn bản, tin nhắn trò chuyện và tin nhắn đa phương tiện, bấm **Menu**, và chọn *Nhật ký DT*, *Bộ đếm tin nhắn* và *Các tin đã gửi* hoặc *Các tin đã nhận*. Để xóa bộ đếm, chọn *Xóa bộ đếm*.

Định vị

Mạng có thể gửi cho bạn một yêu cầu vị trí. Bạn có thể đảm bảo rằng mạng sẽ gửi thông tin vị trí của điện thoại chỉ khi bạn cho phép điều đó (dịch vụ mạng). Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn để đăng ký và chấp thuận việc gửi thông tin vị trí.

- Để chấp thuận hoặc từ chối yêu cầu vị trí, bấm **Nhận** hoặc **Từ chối**. Nếu bạn bỏ qua yêu cầu, điện thoại sẽ tự động chấp thuận hoặc từ chối yêu cầu tùy theo những gì bạn đã thỏa thuận với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Điện thoại sẽ hiển thị *1 yêu cầu vị trí bị nhỡ*. Để xem yêu cầu vị trí bị bỏ qua, bấm **Hiển thị**.

Để xem thông tin trong 10 thông báo và yêu cầu thông báo tính riêng tư gần nhất hoặc để xóa chúng, bấm **Menu**, và chọn *Nhật ký DT*, *Định vị*, *Nhật ký vị trí*, và *Mở thư mục* hoặc *Xóa tất cả*.

■ Cài đặt



Cấu hình

Bạn có thể tùy chỉnh âm cho các cấu hình cài sẵn dành cho các sự kiện, môi trường hoặc nhóm người gọi khác nhau.

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cấu hình*. Di chuyển đến cấu hình và bấm **Chọn**.

- Để khởi động cấu hình đã chọn, chọn *Khởi động*.
- Để cài cấu hình hoạt động trong khoảng thời gian nhất định lên đến 24 giờ, chọn *Có đặt giờ*, và cài thời gian kết thúc. Khi thời gian cài cho cấu hình hết hạn, thì cấu hình không được định giờ trước đây sẽ hoạt động.
- Để cài đặt cấu hình riêng, chọn *Cài đặt riêng*. Bạn có thể thay đổi các cài đặt tương tự trong menu *Cài đặt âm*. Xem phần "**Cài đặt âm**" ở trang 48.

Để thay đổi thông tin trạng thái presence của bạn, chọn *Cài đặt presence*. Menu này nhìn thấy nếu bạn đã cài đặt *Đồng bộ với cấu hình* sang *Bật*. Xem phần "*Số liên lạc dịch vụ Presence - Dịch vụ presence*" ở trang 40.

Để đổi tên một cấu hình, chọn *Tên cấu hình*. Menu *Bình thường* không thể đổi tên được.

Chủ đề

Một chủ đề có thể chứa nhiều thành phần để tùy chỉnh điện thoại, như hình nền, màn hình riêng, bảng màu và nhạc chuông.

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, và *Chủ đề*. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *Chọn chủ đề* để mở danh sách các thư mục trong menu *Bộ sưu tập*. Để cài một chủ đề vào điện thoại của bạn, mở thư mục *Chủ đề*, và chọn một chủ đề.
- *Chủ đề tái xuống* để mở một danh sách các liên kết tải về để tải thêm các chủ đề. Tham khảo phần "*Tải về*" ở trang 80.

Cài đặt âm

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, và *Cài đặt âm*. Bạn có thể tìm thấy các cài đặt tương tự trong menu *Cấu hình*. Các cài đặt bạn thực hiện cũng sẽ làm thay đổi các cài đặt của cấu hình đang hoạt động.

Ví dụ, bạn có thể chọn cách điện thoại thông báo cho bạn cuộc gọi đến, chọn kiểu nhạc chuông dành cho cuộc gọi đến và tin nhắn, cài âm báo tin nhắn bộ đàm và tình trạng âm thanh, cài đặt âm lượng chuông, và để cài cho điện thoại chỉ báo chuông khi có cuộc gọi từ những số điện thoại được xác định thuộc nhóm người gọi đã chọn.

Cài đặt màn hình chính

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt màn hình chính*. Bạn có thể chọn các tùy chọn sau:

- *Hình nền* để cài ảnh nền cho màn hình chính khi ở chế độ chờ. Để chọn, bật hoặc tắt hình nền, chọn *Chọn hình nền*, *Bật* hoặc *Tắt*. Chọn *Chọn bộ tr.chiếu* và một thư mục trong thư mục *Bộ sưu tập* để dùng các hình ảnh trong thư mục làm bộ trình chiếu.

Để tải thêm hình ảnh về làm hình nền, chọn *Hình vẽ tái về*.

- *Bảng màu* để thay đổi màu trong một số thành phần hiển thị, ví dụ như màu nền menu, dấu hiệu và các thanh tình trạng pin.
- *Logo mạng* để cài điện thoại hiển thị hoặc không hiển thị logo mạng. Nếu bạn chưa lưu logo mạng, menu *Logo mạng* sẽ bị mờ.
Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của logo mạng, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- *Xem menu* để cài đặt cách màn hình điện thoại hiển thị menu chính. Chọn *Danh sách* hoặc *Đường kẻ ô*.

Cài đặt màn hình phụ

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt màn hình phụ*. Bạn có thể chọn các tùy chọn sau:

- *Hình nền* để cài ảnh nền vào màn hình phụ của điện thoại ở chế độ chờ. Hình nền sẽ không hiển thị khi điện thoại bật màn hình riêng.
Để tải thêm hình ảnh về làm hình nền, chọn *Hình vẽ tái vẽ*.
- *Bảng màu* để thay đổi màu trong một số thành phần hiển thị, ví dụ như màu nền menu, dấu hiệu và các thanh tình trạng pin.

- *Màn hình riêng* để kích hoạt màn hình riêng cho màn hình phụ, chọn **Bật**. Để cài thời gian nghỉ để sau đó tắt năng màn hình riêng của màn hình phụ được kích hoạt, chọn *Thời gian nghỉ*. Để chọn một hình vẽ làm màn hình riêng, chọn *Chọn m.hình riêng*, và mở thư mục *Hình vẽ, M.hình riêng*. Để tải thêm hình ảnh về làm màn hình riêng, chọn *Hình vẽ tái vẽ*.

Cài đặt ngày giờ

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt ngày giờ*. Chọn *Đồng hồ* và *Ngày* để thực hiện các cài đặt ngày giờ và để chọn cho ngày giờ hiển thị hay không hiển thị trên màn hình ở chế độ chờ. Chọn *Tự động cập nhật ngày giờ* (dịch vụ mạng) để cài đặt cho điện thoại tự động cập nhật ngày và giờ theo múi giờ hiện hành. Việc cập nhật tự động có thể làm một số báo thức bạn đã cài hết hạn.

Nếu đã tháo pin ra khỏi điện thoại trong thời gian dài hoặc pin đã xả hết, bạn cần phải cài lại thời gian.

Phím tắt riêng

Để chọn một chức năng cho phím chọn phải và để thêm các lệnh thoại cho một số chức năng, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, và *Phím tắt riêng*.

- Chọn *Phím chọn phải* để cài chức năng cho phím chọn phải. Di chuyển đến một chức năng và chọn chức năng đó.
- Chọn *Lệnh thoại* và chọn thư mục lệnh thoại. Chọn chức năng mà bạn muốn đính kèm khẩu lệnh, và bấm **Thêm**. Bạn có thể gán các lệnh thoại cho một số các chức năng nhất định.

Để thêm một khẩu lệnh, tham khảo phần "**Thêm và quản lý các khẩu lệnh**" ở trang 44.

Để kích hoạt một khẩu lệnh, tham khảo phần "**Gọi điện bằng khẩu lệnh**" ở trang 45.

Trong khi có cuộc gọi, hay khi một chương trình ứng dụng dùng kết nối (E)GPRS đang gửi hoặc nhận dữ liệu, bạn sẽ không thể khởi động lệnh thoại.

Kết nối

Hồng ngoại

Không nên hướng tia IR (hồng ngoại) vào mắt hoặc làm nhiễu sóng các thiết bị hồng ngoại khác. Thiết bị này là sản phẩm laser Cấp 1.

Bạn có thể cài điện thoại gửi và nhận dữ liệu qua cổng hồng ngoại (IR). Bạn có thể gửi hoặc nhận dữ liệu (ví dụ như danh thiếp) từ một điện thoại tương thích hay thiết bị dữ liệu (ví dụ như máy tính) qua cổng hồng ngoại (IR) của điện thoại.

Để sử dụng kết nối hồng ngoại (IR), thiết bị tương thích mà bạn muốn kết nối phải tương thích IrDA.

Khi gửi hoặc nhận dữ liệu bằng hồng ngoại (IR), đảm bảo các cổng hồng ngoại của những thiết bị gửi và nhận phải hướng vào nhau và không có vật cản nào giữa các thiết bị này. Khoảng cách tối ưu giữa hai thiết bị kết nối hồng ngoại là 1 mét (3,28 feet).

Để khởi động cổng hồng ngoại (IR) điện thoại khi nhận dữ liệu qua hồng ngoại, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, *Kết nối* và *Hồng ngoại*.

Để ngắt kết nối hồng ngoại, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, *Kết nối*, và *Hồng ngoại*. Bấm **Có** khi điện thoại hiển thị thông báo *Tắt hồng ngoại?*.

Nếu việc truyền dữ liệu không bắt đầu trong vòng 2 phút sau khi khởi động cổng hồng ngoại (IR), việc kết nối sẽ bị hủy và phải bắt đầu lại.

GPRS

Công nghệ Dịch vụ vô tuyến tron gói (GPRS) là một dịch vụ mạng cho phép sử dụng điện thoại di động để gửi và nhận dữ liệu qua mạng sử dụng Giao thức Internet (IP). GPRS là một đường truyền cho phép truy cập vô tuyến vào mạng dữ liệu như Internet.

Công nghệ GPRS nâng cao (EGPRS), cũng được gọi là Tốc độ truyền dữ liệu nâng cao cho sự tiến triển GSM (EDGE), là công nghệ giao diện vô tuyến giúp tăng tốc độ kết nối GPRS.

Các chức năng điện thoại có thể dùng công nghệ (E)GPRS là gửi tin nhắn, duyệt web, ứng dụng e-mail, đồng bộ SyncML từ xa, bộ đàm, các chức năng tải về các chương trình ứng dụng và quay số kết nối máy PC (ví dụ như Internet và e-mail).

Trước khi sử dụng công nghệ (E)GPRS:

- Liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ để biết tính khả dụng và cách đăng ký thuê bao dịch vụ (E)GPRS, và lấy các thông tin về giá cước phí và tốc độ truyền dữ liệu.
- Bạn cần lưu các cài đặt (E)GPRS cho các chương trình ứng dụng sử dụng công nghệ (E)GPRS.

Khi bạn đã chọn GPRS làm sóng mang, điện thoại sẽ sử dụng EGPRS thay cho GPRS nếu mạng có sẵn. Bạn không thể lựa chọn giữa EGPRS và GPRS, nhưng đối với một số chương trình ứng dụng bạn có thể chọn GPRS hoặc *Dữ liệu GSM* (CSD, Dữ liệu Chuyển đổi bằng Mạch điện).

Kết nối GPRS

Để xác định các cài đặt cho kết nối (E)GPRS, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt, Kết nối, GPRS* và *Kết nối GPRS*.

- Chọn *Luôn trực tuyến* để cài điện thoại tự động đăng ký mạng (E)GPRS khi bật điện thoại.

Khi bạn bắt đầu một chương trình ứng dụng dùng (E)GPRS, kết nối giữa máy và mạng sẽ được thiết lập. Khi bạn thoát khỏi chương trình ứng dụng, kết nối (E)GPRS sẽ kết thúc nhưng điện thoại bạn vẫn còn đăng ký với mạng (E)GPRS.

Nếu bạn nhận một cuộc gọi hoặc một tin nhắn văn bản, hoặc gọi điện thoại trong khi kết nối (E)GPRS, kết nối (E)GPRS sẽ bị tạm ngưng (ở trạng thái chờ).

Các chỉ báo dành cho GPRS và (E)GPRS đều giống nhau.

- Chọn *Khi cần* để cài đặt điện thoại đăng ký với một mạng (E)GPRS và thiết lập kết nối (E)GPRS khi một chương trình ứng dụng dùng (E)GPRS cần đến. Kết nối (E)GPRS sẽ kết thúc khi bạn thoát chương trình ứng dụng.

Điện thoại hỗ trợ đồng thời ba kết nối (E)GPRS. Ví dụ, bạn có thể trình duyệt các trang web XHTML, nhận các tin nhắn đa phương tiện hoặc quay số kết nối máy PC cùng lúc.

Cài đặt modem GPRS

Bạn có thể kết nối điện thoại với máy PC tương thích qua cổng hồng ngoại hoặc cáp dữ liệu và sử dụng điện thoại như một modem để kết nối (E)GPRS từ máy tính.

Để xác định các cài đặt cho kết nối (E)GPRS từ máy PC, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt, Kết nối, GPRS* và *Cài đặt modem GPRS*.

- Chọn *Điểm truy cập* để kích hoạt điểm truy cập bạn muốn sử dụng.
- Chọn *Sửa điểm truy cập hiện thời* để thay đổi cài đặt điểm truy cập. Liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ để biết tên điểm truy cập.

Bạn cũng có thể cài đặt dịch vụ quay số (E)GPRS (tên điểm truy cập) từ máy PC bằng phần mềm Nokia Modem Options. Nếu bạn đã thiết lập các cài đặt cả trên máy PC và điện thoại, các cài đặt trên PC sẽ được sử dụng.

Cài đặt cuộc gọi

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt cuộc gọi*. Chọn một trong số các cài đặt sau:

- *Chuyển hướng* (dịch vụ mạng) để chuyển hướng những cuộc gọi đến tới số điện thoại khác, ví dụ như đến hộp thư thoại của bạn (dịch vụ mạng). Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- *Phím bất kỳ*, chọn *Bật*, và bạn có thể trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh một phím bất kỳ trừ phím nguồn, phím bộ đàm, các phím chọn  và , và .
- *Nhận cuộc gọi khi nắp mở* để chọn cài điện thoại trả lời hoặc không trả lời cuộc gọi đến khi mở nắp.
- *Tự gọi lại* để cài điện thoại thực hiện thêm tối đa 10 lần gọi thứ sau lần gọi không được.

- *Quay số nhanh* để cài điện thoại gọi đến những số điện thoại được gán cho các phím quay số nhanh, từ phím ¹2 đến ^{ABC}9 _{WXYZ}, bằng cách bấm và giữ phím số tương ứng.
- *Dịch vụ cuộc gọi chờ* để yêu cầu mạng thông báo cho bạn khi có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có cuộc gọi (dịch vụ mạng).
- *Chi tiết cuộc gọi* để cài cho điện thoại hiển thị nhanh thời lượng và cước phí ước tính của cuộc gọi (dịch vụ mạng) sau mỗi lần gọi.
- *Báo số* để cài điện thoại hiển thị số trên máy của người bạn đang gọi đến (dịch vụ mạng). Chọn *Lựa chọn gốc*, và cài đặt mà bạn được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp theo thỏa thuận sẽ được sử dụng.
- *Số máy để gọi đi* (dịch vụ mạng) để chọn số máy 1 hoặc 2 để gọi điện. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
Nếu bạn chọn *Số máy 2* mà không thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Tuy nhiên, bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào.

Cài đặt cho máy

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt cho máy*. Chọn một trong số các cài đặt sau:

- *Cài đặt ngôn ngữ*, và để cài đặt ngôn ngữ cho văn bản hiển thị, chọn *Ngôn ngữ điện thoại*. Nếu chọn chức năng *Tự động*, điện thoại sẽ chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM.

Để sử dụng một ngôn ngữ khác khi soạn văn bản, chọn *Ngôn ngữ viết*. Bạn cũng có thể thay đổi tạm thời ngôn ngữ soạn văn bản. Xem phần "*Viết văn bản*" ở trang 14.

- *Hiện trạng* để xem dung lượng bộ nhớ trống và bộ nhớ đã dùng cho mỗi chức năng trong danh sách.
- *Phím bảo vệ* để cài đặt máy hỏi mã bảo vệ khi bạn mở khóa bàn phím.

Khi bật chức năng bảo vệ phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại. Nhập số điện thoại khẩn cấp và bấm phím đàm thoại .

- *Thông tin mạng* để cài điện thoại chỉ báo khi bạn sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ Micro Cellular Network (MCN) (dịch vụ mạng).

- *Lời chào* để nhập và lưu một ghi chú riêng dùng để hiển thị nhanh mỗi khi bạn mở máy.
- *Chọn nhà điều hành* để cài điện thoại tự động chọn một trong các mạng di động có trong khu vực sử dụng.
Nếu bạn chọn *Thủ công*, bạn có thể chọn mạng có thỏa thuận hòa mạng với nhà cung cấp dịch vụ chính của bạn. Điện thoại sẽ ở chế độ thủ công cho đến khi chế độ tự động được chọn hoặc lắp thẻ SIM khác vào.

- *SIM khai báo* để xác nhận các tin nhắn được gửi giữa máy bạn và nhà cung cấp dịch vụ.

Việc truy cập các dịch vụ này có thể bao gồm việc gửi tin nhắn văn bản hoặc thực hiện cuộc gọi điện thoại. Bạn có thể bị tính cước cho các dịch vụ này.

- *Bật menu trợ giúp* để cài điện thoại hiển thị văn bản trợ giúp. Xem phần "*Sử dụng menu*" ở trang 17.
- *Chuông khởi động* để cài điện thoại phát một đoạn nhạc chào mừng khi bật điện thoại.

Cài đặt phụ kiện

Menu cài đặt phụ kiện chỉ được hiển thị khi điện thoại đã hoặc đang kết nối với phụ kiện di động tương thích, ví dụ như bộ loa ngoài.

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt phụ kiện*. Bạn có thể chọn một menu phụ kiện nếu phụ kiện tương ứng đang hoặc đã được kết nối với điện thoại. Tùy theo phụ kiện, bạn có thể chọn các tùy chọn, ví dụ như cho phép một cấu hình có thể được kích hoạt tự động khi bạn kết nối đến phụ kiện.

Cài đặt cấu hình

Bạn có thể cấu hình điện thoại với các cài đặt cần thiết cho các dịch vụ nhất định để máy có thể hoạt động bình thường. Các dịch vụ được hỗ trợ là nhắn tin đa phương tiện, tin nhắn trò chuyện, chức năng đồng bộ hóa, ứng dụng e-mail, dịch vụ truyền dữ liệu, dịch vụ bộ đàm, và trình duyệt. Nhà cung cấp dịch vụ của bạn cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này. Xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x.

Để biết thêm thông tin về tính khả dụng và các cài đặt cấu hình thích hợp, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, và *Cài đặt cấu hình*. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *Cài đặt cấu hình mặc định*, và danh sách các nhà cung cấp dịch vụ lưu trong máy sẽ được hiển thị. Di chuyển đến nhà cung cấp dịch vụ và bấm **Chi tiết** để xem các chương trình ứng dụng mà các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ này hỗ trợ.

Bấm **T.chọn**, và chọn *Cài làm mặc định* để cài các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ này làm cài đặt mặc định. Để xóa cài đặt cấu hình, chọn *Xóa*.

- *Kích hoạt cấu hình mặc định* để kích hoạt các cài đặt cấu hình mặc định cho các chương trình ứng dụng được hỗ trợ.
- *Điểm truy cập thường dùng* chứa tên của các điểm truy cập được lưu. Di chuyển đến một điểm truy cập, bấm **T.chọn**, và chọn *Chi tiết* để xem tên nhà cung cấp dịch vụ, đường truyền dữ liệu và điểm truy cập GPRS hoặc số điện thoại GSM.
- *Cài đặt cấu hình riêng* để thêm các tài khoản riêng mới cho các dịch vụ khác nhau, và để kích hoạt hoặc xóa tài khoản.

Để thêm tài khoản riêng mới nếu bạn chưa thêm tài khoản nào, bấm **Thêm**; nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm mới*. Chọn loại dịch vụ, và chọn và nhập lần lượt tất cả thông số cần thiết. Các thông số khác nhau tùy thuộc vào loại dịch vụ được chọn.

Để xóa hoặc kích hoạt một tài khoản riêng, di chuyển đến tài khoản, bấm **T.chọn**, và chọn *Xóa* hoặc *Khởi động*.

Cài đặt bảo vệ

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ và gọi số ẩn định), bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Các cài đặt bảo mật chứa các cài đặt dành cho các mã truy nhập và các tính năng bảo mật khác.

Bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt bảo vệ*. Chọn một trong số các cài đặt sau:

- *Hỏi mã PIN* để cài điện thoại yêu cầu mã PIN mỗi khi bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng hỏi mã PIN.
- *Dịch vụ chặn cuộc gọi* (dịch vụ mạng) để giới hạn cuộc gọi.

- *Gọi số ẩn định* để giới hạn những cuộc gọi đi và tin nhắn văn bản trong phạm vi các số điện thoại bạn chọn nếu chức năng này được thẻ SIM hỗ trợ.

Khi bật chức năng gọi số ẩn định, kết nối (E)GPRS không thực hiện được trừ khi đang gửi tin nhắn văn bản qua kết nối (E)GPRS. Trong trường hợp này, số điện thoại người nhận và số trung tâm nhắn tin phải có trong danh sách số gọi ẩn định.

- *Nhóm nội bộ* (dịch vụ mạng) để xác định nhóm người nhất định mà bạn có thể gọi đến và ngược lại. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- *Cấp độ bảo vệ*. Nhập mã bảo vệ vào và chọn *Điện thoại* để cài điện thoại hỏi mã bảo vệ bất kỳ khi nào thẻ SIM mới được gắn vào điện thoại.

Chọn *Bộ nhớ* để cài điện thoại hỏi mã bảo vệ khi bộ nhớ thẻ SIM được chọn và khi bạn thay đổi bộ nhớ đang dùng hoặc copy từ bộ nhớ này sang bộ nhớ khác ("*Copy liên lạc*" ở trang 43).

- *Mã truy nhập* để thay đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã PIN2, hoặc mật mã chặn cuộc gọi.

Khôi phục cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt menu trở về giá trị ban đầu, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt* và *Khôi phục cài đặt gốc*. Nhập mã bảo vệ và bấm **OK**.

Dữ liệu bạn nhập vào hoặc tải về sẽ không bị xóa, ví dụ như tên và số điện thoại sẽ được lưu trong menu *Danh bạ*.

■ Bộ sưu tập



Bạn có thể lưu hình ảnh và kiểu chuông nhận được, ví dụ như trong tin nhắn đa phương tiện, vào các thư mục của bộ sưu tập.

Điện thoại hỗ trợ các dạng tập tin sau:

- Hình: JPEG, GIF, WBMP, BMP, OTA-BMP và PNG.
- Âm thanh: chuông đa âm điệu có khả năng phân cấp MIDI (SP-MIDI), nhạc MP3, ACC AMR và chuông đơn âm.
- File hình ảnh: dạng 3GP (trên cơ sở định dạng H.263 và MPEG-4 cấu trúc đơn)

Điện thoại có thể không hỗ trợ tất cả các dạng file khác nhau nói trên.

Điện thoại hỗ trợ hệ thống Quản lý Bản quyền Kỹ thuật số (DRM) để bảo vệ nội dung theo ý muốn. Một đoạn nội dung, ví dụ kiểu chuông, có thể được bảo vệ và kết hợp với những điều luật sử dụng nhất định, ví dụ số lần sử dụng và thời gian sử dụng nhất định. Các điều luật được xác định trong phím truy cập được đề cập cùng với nội dung hoặc tùy thuộc riêng vào nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể cập nhật các phím khởi động này. Luôn kiểm tra các điều khoản về nội dung và phím khởi động trước khi chấp nhận, vì bạn có thể phải trả một mức phí để sử dụng.

Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, kiểu chuông hay nội dung khác.

1. Bấm **Menu**, và chọn *Bộ sưu tập*.
2. Di chuyển đến thư mục bạn cần và bấm **Mở** để xem các file trong thư mục, hoặc bấm **T.chọn** để chọn tùy chọn cho thư mục:
 - *Thêm thư mục, Xóa thư mục, Di chuyển, Đổi tên thư mục, Chi tiết, Kiểu xem*, hoặc *Phân loại*. Bạn không thể xóa, đổi tên hoặc chuyển các thư mục gốc trong điện thoại.

- *Tải xuống* để tải về thêm nhiều hình ảnh và kiểu chuông.

Để kiểm tra tính khả dụng, giá cả và thuế của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Chỉ tải các nội dung về từ những nguồn mà bạn tin tưởng.

- *Tình trạng bộ nhớ* để xem thông tin về tình trạng sử dụng bộ nhớ của điện thoại.
- *D.s. phím kh.động* để xem danh sách các phím khởi động hiện có. Bạn có thể, ví dụ như xóa các phím khởi động đã hết hạn sử dụng.

3. Nếu bạn đã mở thư mục, di chuyển đến file bạn cần.

Để xem tập tin, bấm **Mở** hoặc để gửi tập tin dưới dạng tin nhắn MMS, bấm phím đàm thoại . Điện thoại có thể phát các đoạn phim video dạng 3GP (trên cơ sở định dạng H.263 và MPEG-4 có cấu trúc đơn giản), và các đoạn nhạc MP3 và file âm thanh AAC ngắn.

Bấm **T.chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn từ danh sách.

■ Phương tiện



Camera

Bạn có thể chụp hình hay quay các đoạn phim bằng camera tích hợp. Ống kính camera nằm trên nắp của điện thoại, và màn hình chính hoặc màn hình phụ của điện thoại hoạt động như một kính ngắm. Camera sẽ tạo ra các bức ảnh dạng JPEG và các đoạn phim dạng H.263 (SubQCIF).

Nếu không có đủ bộ nhớ để chụp ảnh mới, bạn cần phải xóa các ảnh chụp cũ hoặc các file khác trong bộ sưu tập để bộ nhớ có chỗ trống.

Chụp ảnh

1. Để mở kính ngắm camera, bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện*, và *Camera*.

Để mở các tùy chọn cho kính ngắm, bấm **T.chọn**, và ví dụ như bạn có thể chọn thay đổi chế độ hoạt động, phóng to ảnh, và vào thư mục bộ sưu tập hoặc vào các cài đặt camera. Đối với từng hình chụp tại mỗi thời điểm, bạn cũng có thể kích hoạt chức năng chụp tự động hoặc chọn dùng màn hình chính hoặc màn hình phụ làm kính ngắm.

2. Để chụp ảnh, bấm **Chụp ảnh**. Điện thoại sẽ lưu ảnh này trong thư mục *Hình ảnh* của menu *Bộ sưu tập*.

3. Bấm **Trở về** để chụp một tấm ảnh khác hoặc **Gửi** ảnh chụp. Bấm **T.chọn** và chọn trong danh sách các tùy chọn.

Quay một đoạn phim

1. Bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện*, và *Camera*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Đổi chế độ* và *Video*.
2. Để bắt đầu quay một đoạn phim, bấm **Ghi âm**. Để tạm ngưng việc thu hình, bấm **T.ngưng**, và để tiếp tục việc ghi âm, bấm **Tiếp tục**.
3. Để dừng việc ghi hình, bấm **Dừng**. Điện thoại sẽ lưu đoạn phim này trong thư mục *Video clip* của menu *Bộ sưu tập*.

Bấm **Phát** để xem đoạn phim đã ghi hình, hoặc bấm **T.chọn** và chọn, ví dụ như một tùy chọn để xóa hay đổi tên file hình ảnh đã lưu, để gửi file dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc gửi qua cổng hồng ngoại, hoặc vào bộ sưu tập.

Cài đặt camera

Bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện*, và *Camera*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Cài đặt* để chọn một tùy chọn trong danh sách. Bạn có thể xác định chất lượng hình ảnh, cài đặt độ dài các file hình ảnh, các âm thanh camera và tiêu đề mặc định hoặc chế độ mặc định.

Media player

Với máy phát nhạc (media player) bạn có thể xem, phát và tải về các tập tin, ví dụ như hình ảnh, âm thanh, đoạn phim và các hình ảnh động từ nhiều nguồn khác nhau. Ngoài ra, chức năng này còn cho phép bạn xem trực tuyến các đoạn phim video tương thích của máy server mạng (dịch vụ mạng).

Bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện* và *Media player*. Chọn *Mở bộ sưu tập*, *Chỉ mục*, *Chọn địa chỉ* hoặc *File media tải về*.

Cài đặt dịch vụ truyền dữ liệu trực tuyến cho điện thoại

Bạn có thể nhận được các cài đặt cấu hình dành cho dịch vụ truyền dữ liệu trực tuyến dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**" ở trang x.

Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "**Cài đặt cấu hình**" ở trang 54.

Bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện*, *Media player* và *Cài đặt đg truyền*.

- Chọn *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ truyền dữ liệu trực tuyến mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, *Mặc định*, hoặc *Cấu*

hình riêng dành cho việc truyền dữ liệu. Bạn có thể nhận các cài đặt cho dịch vụ truyền dữ liệu dưới dạng tin nhắn cấu hình, xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "**Cài đặt cấu hình**" ở trang 54.

- Chọn *Tài khoản* và tài khoản dịch vụ truyền dữ liệu nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

Đài FM

Đài FM sử dụng dây của tai nghe làm ăng-ten. Bạn phải gắn tai nghe tương thích với điện thoại để đài FM hoạt động đúng.



Cảnh báo: Bạn nên nghe nhạc với âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể ảnh hưởng xấu đến thính giác của bạn.

Chất lượng phát sóng radio tùy thuộc vào vùng phủ sóng của đài phát tại khu vực cụ thể.

1. Để bật đài FM, bấm **Menu**, và chọn *Phương tiện* và *Đài FM*.
2. Nếu bạn đã lưu kênh radio, di chuyển đến kênh muốn nghe, hoặc chọn vị trí kênh từ 1 đến 9 bằng cách bấm phím số tương ứng.

Khi dùng bộ tai nghe tương thích kèm với phím tai nghe, bấm phím để di chuyển đến kênh radio đã lưu mà bạn muốn nghe.

3. Để tắt radio, bấm **T.chọn**, và chọn **Tắt**, hoặc bấm và giữ .

Bạn có thể đóng nắp điện thoại trong khi nghe radio.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến bình thường trong khi đang nghe radio. Âm thanh radio sẽ được ngắt. Khi kết thúc cuộc gọi, radio sẽ tự động bật trở lại.

Khi một chương trình ứng dụng dùng kết nối GPRS hoặc HSCSD đang gửi hoặc nhận dữ liệu, ứng dụng này có thể gây nhiễu sóng radio.

Dò đài FM

Khi bật radio, bấm và giữ phím di chuyển xuống hoặc lên để bắt đầu dò kênh. Việc tìm kiếm sẽ kết thúc khi đã dò đúng kênh. Để lưu kênh, bấm **Lưu lại**, hoặc bấm **T.chọn**, và chọn **Lưu kênh**. Nhập tên kênh và bấm **OK**. Chọn vị trí bạn muốn lưu kênh.

Sử dụng loa thoại



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai khi sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Khi đã bật radio, bấm **T.chọn**, và chọn **Loa** để nghe radio bằng loa. Giữ tai nghe kết nối với điện thoại.

Máy ghi âm

Bạn có thể ghi lại lời nói, âm thanh hoặc cuộc gọi kéo dài tối đa 3 phút. Bạn cũng có thể cài một đoạn ghi âm làm nhạc chuông.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi hoặc một kết nối GPRS đang hoạt động.

Ghi âm

1. Bấm **Menu**, chọn **Phương tiện** và **Máy ghi âm**.
2. Để bắt đầu ghi âm, chọn **Ghi âm**. Để bắt đầu ghi âm cuộc gọi, bấm **T.chọn**, và chọn **Ghi âm**. Trong khi ghi âm cuộc gọi, nên cầm điện thoại ở vị trí thông thường gần tai. Mọi người đang tham gia cuộc gọi sẽ nghe một tiếng bíp nhỏ sau mỗi 5 giây.
3. Để kết thúc cuộc ghi âm, bấm **Dừng**. Cuộc ghi âm sẽ được lưu trong thư mục **File ghi âm** của menu **Bộ sưu tập**. Để mở danh sách các cuộc ghi âm đã lưu, chọn **Danh sách ghi âm**. Mở thư mục **File ghi âm** và đoạn ghi âm bạn muốn nghe.

Để nghe đoạn ghi âm mới nhất, chọn *Phát mục cuối*.

Để gửi đoạn ghi âm mới nhất dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc qua cổng hồng ngoại, chọn *Gửi mục cuối*.

■ Bộ đàm (Push to talk)



Chức năng Bộ đàm qua mạng di động (PTT) là một dịch vụ vô tuyến hai chiều có sẵn trên mạng di động GSM/GPRS (dịch vụ mạng). Dịch vụ Bộ đàm cung cấp các cuộc điện đàm trực tiếp được kết nối bằng cách bấm phím PTT.

Bạn có thể sử dụng chức năng bộ đàm để đàm thoại với một người hoặc một nhóm người có thiết bị tương thích. Khi cuộc gọi của bạn được kết nối, người hoặc nhóm bạn đang gọi không cần trả lời điện thoại. Ngoài bộ đếm GPRS, nhật ký điện thoại chỉ lưu các cuộc gọi cá nhân trong danh sách cuộc gọi gần đây trong thư mục *Nhật ký ĐT*. Các thành viên tham gia nên xác nhận việc liên lạc có phù hợp hay không, vì không có cách nào khác để xác nhận việc người nhận đã nghe cuộc gọi hay không. Để kiểm tra tính khả dụng và mức cước phí cũng như cách thức đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ nhà điều hành mạng

và nhà cung cấp dịch vụ. Các dịch vụ chuyển vùng có thể bị giới hạn nhiều hơn so với cuộc gọi thông thường.

Trước khi bạn có thể sử dụng dịch vụ bộ đàm, bạn phải xác định rõ các cài đặt dịch vụ bộ đàm cần thiết.

Khi bạn đã kết nối với dịch vụ bộ đàm, bạn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại. Dịch vụ bộ đàm di động không liên kết với dịch vụ gọi điện thoại thông thường, và do đó nhiều dịch vụ hiện có liên quan đến dịch vụ điện thoại thường (ví dụ hộp thư thoại) sẽ không hỗ trợ cho dịch vụ bộ đàm di động.

Mở menu bộ đàm

Bấm **Menu**, và chọn *Bộ đàm (Push to talk)*.

- Để kết nối hoặc ngắt kết nối khỏi dịch vụ bộ đàm, chọn *Bật PTT* hoặc *Tắt PTT*.
- Để xem các yêu cầu gọi lại vừa nhận được, chọn *Hộp thư gọi lại*.
- Để xem danh sách các nhóm bộ đàm, chọn *Danh sách nhóm*.
- Để xem danh sách các số liên lạc mà bạn đã thêm vào địa chỉ bộ đàm, chọn *Danh sách địa chỉ*.

- Để thêm vào điện thoại một nhóm bộ đàm mới, chọn *Thêm nhóm*.
- Để cài các cài đặt bộ đàm để sử dụng, chọn *Cài đặt PTT*.
- Để cài các cài đặt cần thiết cho kết nối bộ đàm, chọn, *Cài đặt cấu hình*.
- Để mở trình duyệt và để kết nối với cổng mạng bộ đàm được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp, chọn *Dịch vụ*.

Kết nối và ngắt kết nối với dịch vụ bộ đàm

Để kết nối vào dịch vụ bộ đàm, bấm **Menu**, và chọn *Bộ đàm (Push to talk)*, và *Bật PTT*.  chỉ báo kết nối bộ đàm.  chỉ báo dịch vụ tạm thời không hoạt động. Máy tự động thử kết nối lại với dịch vụ cho đến khi bạn ngắt kết nối khỏi dịch vụ bộ đàm. Nếu bạn đã thêm (các) nhóm vào máy, bạn sẽ tự động tham gia vào các nhóm hiện hành (*Mặc định* hoặc *Nghe*), và tên của nhóm mặc định sẽ được hiển thị ở chế độ chờ.

Để ngắt kết nối dịch vụ bộ đàm, chọn *Tắt PTT*.

Các yêu cầu gọi lại

Nếu bạn thực hiện một cuộc gọi cá nhân và không nhận được hồi âm, bạn có thể gửi yêu cầu để người đó gọi lại cho bạn.

Khi một người nào đó gửi cho bạn một yêu cầu gọi lại, thông báo *Đã nhận yêu cầu gọi lại* sẽ hiển thị ở chế độ chờ. Khi bạn nhận được yêu cầu gọi lại từ một người không có trong danh sách số liên lạc của bạn, bạn có thể lưu tên người này vào danh bạ của bạn.

Gửi yêu cầu gọi lại

- Để gửi một yêu cầu gọi lại từ danh sách số liên lạc trong menu *Push to talk*, chọn *Danh sách địa chỉ*. Di chuyển đến một số liên lạc, bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi yêu cầu gọi lại*.
- Để gửi yêu cầu gọi lại đến một số liên lạc trong *Danh bạ*, bấm phím di chuyển xuống khi ở chế độ chờ, và di chuyển đến số liên lạc bạn cần. Bấm **Chi tiết**, di chuyển đến địa chỉ bộ đàm, bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi yêu cầu gọi lại*.
- Để gửi yêu cầu gọi lại cho một nhóm trong danh sách nhóm ở menu *Push to talk*, chọn *Danh sách nhóm*, và di chuyển đến nhóm bạn cần. Bấm **T.chọn**, chọn *Thành viên th.gia*, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi yêu cầu gọi lại*.

- Để gửi yêu cầu gọi từ trong danh sách yêu cầu gọi lại trong menu *Push to talk*, chọn *Hộp thư gọi lại*. Di chuyển đến một số liên lạc, bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi yêu cầu gọi lại*.

Trả lời cho yêu cầu gọi lại

1. Để mở menu *Hộp thư gọi lại*, bấm **Xem**. Danh sách biệt hiệu của những người đã gửi yêu cầu gọi lại cho bạn sẽ hiển thị.
2. Để thực hiện cuộc gọi cá nhân, bấm phím PTT.
3. Để gửi yêu cầu gọi lại cho người gửi, bấm **T.chọn**, và chọn *Gửi yêu cầu gọi lại*. Để xóa yêu cầu, bấm **Xóa**.

Lưu người gửi yêu cầu gọi lại

1. Để mở menu *Hộp thư gọi lại*, bấm **Xem**. Danh sách biệt hiệu của những người đã gửi yêu cầu gọi lại cho bạn sẽ hiển thị.
2. Để xem địa chỉ bộ đàm của những người gửi, bấm **T.chọn**, và chọn *Xem địa chỉ PTT*. Để lưu một liên lạc mới hoặc để thêm địa chỉ bộ đàm vào sổ liên lạc, bấm **T.chọn**, và chọn *Lưu dạng* hoặc *Thêm vào danh bạ*.

Thực hiện và nhận cuộc gọi bộ đàm

Cài điện thoại sử dụng loa hoặc tai nghe để sử dụng dịch vụ liên lạc bộ đàm. Khi chọn tai nghe, bạn có thể sử dụng điện thoại ở vị trí bình thường bên tai bạn.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai khi sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Khi đã kết nối với dịch vụ bộ đàm, bạn có thể thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi nhóm hoặc cuộc gọi cá nhân. Các cuộc gọi cá nhân là các cuộc mà bạn chỉ gọi đến một người thay vì một nhóm.

Gọi nhóm

Để thực hiện cuộc gọi nhóm mặc định, bấm phím PTT. Một âm báo phát ra cho biết bạn được phép truy cập, và điện thoại sẽ hiển thị biệt hiệu và tên nhóm của bạn.

Để thực hiện cuộc gọi đến một nhóm không mặc định, chọn *Danh sách nhóm* trong menu bộ đàm, di chuyển đến nhóm mong muốn, và bấm phím PTT.

Bấm và giữ phím PTT suốt thời gian bạn đang nói, và giữ máy ở phía trước bạn để bạn có thể thấy màn hình. Khi bạn nói xong, thả phím PTT. Cuộc đàm thoại được thực hiện theo nguyên tắc đến trước - được trước. Khi người nào đó ngừng nói, người đầu tiên bấm phím PTT sẽ nói chuyện tiếp.

Thực hiện cuộc gọi cá nhân

- Để bắt đầu một cuộc gọi cá nhân từ danh sách số liên lạc mà bạn đã thêm vào địa chỉ bộ đàm nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ, chọn *Danh sách địa chỉ*. Di chuyển đến một số liên lạc, và bấm phím PTT.

Bạn cũng có thể chọn số liên lạc từ trong *Danh bạ*.

- Để bắt đầu một cuộc gọi cá nhân từ danh sách các nhóm bộ đàm, chọn *Danh sách nhóm*, và di chuyển đến nhóm bạn cần. Bấm **T.chọn**, chọn *Thành viên th.gia*, di chuyển đến số liên lạc bạn cần gọi, và bấm phím PTT.
- Để bắt đầu một cuộc gọi cá nhân từ danh sách các yêu cầu gọi lại bạn vừa nhận, chọn *Hộp thư gọi lại*. Di chuyển đến biệt hiệu bạn cần, và bấm phím PTT.

Nhận cuộc gọi nhóm hoặc cuộc gọi cá nhân

Một âm báo ngắn thông báo cho bạn có một cuộc gọi nhóm và cuộc gọi cá nhân. Khi nhận một cuộc gọi nhóm, tên nhóm và biệt hiệu của người gọi sẽ được hiển thị. Khi nhận cuộc gọi cá nhân từ một người mà thông tin của người đó đã được lưu trong *Danh bạ*, tên đã lưu sẽ hiển thị nếu điện

thoại nhận ra; nếu không, chỉ biệt hiệu của người gọi được hiển thị.

Bạn có thể chấp nhận hoặc từ chối một cuộc gọi đến cá nhân nếu bạn đã cài đặt máy để thông báo về cuộc gọi cá nhân trước cho bạn.

Nếu bạn bấm phím PTT để trả lời một nhóm trong khi một thành viên khác đang nói, bạn sẽ nghe một âm báo chờ và thông báo *C.gọi đang chờ* sẽ hiển thị trong khi bạn bấm phím PTT. Bấm và giữ phím PTT, và chờ người khác nói xong, sau đó bạn mới có thể nói.

Thêm liên lạc cá nhân

Bạn có thể lưu tên của những người bạn thường dùng để thực hiện các cuộc gọi cá nhân.

- Để thêm địa chỉ bộ đàm vào một tên liên lạc trong *Danh bạ*: Bấm phím di chuyển xuống khi ở chế độ chờ, di chuyển đến số liên lạc bạn cần, và bấm **Chi tiết**. Bấm **T.chọn** và chọn *Thêm chi tiết* và *Địa chỉ PTT*.
- Để thêm một số liên lạc vào danh sách số liên lạc bộ đàm: Để thêm một số liên lạc bộ đàm, mở menu bộ đàm, và chọn *Danh sách địa chỉ*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm số mới*.

- Để thêm một số liên lạc từ danh sách nhóm:

Khi đã kết nối với dịch vụ bộ đàm, chọn *Danh sách nhóm*, di chuyển đến nhóm bạn cần và bấm **T.chọn**.

Chọn *Thành viên th.gia*, di chuyển đến thành viên bạn muốn lưu thông tin liên lạc, và bấm **T.chọn**. Chọn *Lưu dạng* để thêm một số liên lạc mới, hoặc chọn *Thêm vào danh bạ* để thêm địa chỉ bộ đàm vào một tên liên lạc trong *Danh bạ*.

Tạo và thiết lập nhóm

Khi bạn gọi một nhóm, tất cả thành viên đã tham gia vào nhóm sẽ nghe cuộc gọi cùng lúc.

Mỗi thành viên trong các nhóm được nhận diện bằng một biệt hiệu được hiển thị như một mã ID của người gọi. Các thành viên nhóm có thể chọn một biệt hiệu cho chính họ trong mỗi nhóm.

Các nhóm được đăng ký bằng một địa chỉ URL. Một người dùng đăng ký địa chỉ URL nhóm trong mạng bằng cách tham gia phiên đàm thoại nhóm đầu tiên.

Có ba loại nhóm bộ đàm:

- Các nhóm ước định là các nhóm khép kín, chỉ cho phép các thành viên được nhà cung cấp dịch vụ qui định cho tham gia các nhóm.
- Các nhóm Ad hoc là các nhóm người dùng có thể tạo ra. Bạn có thể tạo nhóm cho riêng bạn, và mời các thành viên tham gia nhóm.
- Các nhóm Ad hoc chuyên biệt là các nhóm mà bạn có thể tạo từ các thành viên trong một nhóm ước định. Ví dụ, một doanh nghiệp có thể tạo một nhóm khép kín, cộng thêm các nhóm nhỏ riêng biệt được tạo ra theo các lĩnh vực nghề nghiệp nhất định.

Thêm nhóm

1. Bấm **Menu**, và chọn *Bộ đàm (Push to talk)*, *Thêm nhóm*, và *Được hướng dẫn*.
2. Để đặt mức bảo mật cho nhóm, chọn *Nhóm mở* hoặc *Nhóm bảo mật*.

Nếu bạn chọn *Nhóm bảo mật*, máy tự động tạo một phần mã bất định cho địa chỉ nhóm mà các thành viên không thể xem khi họ nhận lời mời tham gia nhóm. Chỉ người tạo ra nhóm bảo mật mới có thể mời thêm thành viên vào nhóm.

3. Nhập tên nhóm, và bấm **OK**.

4. Chọn trạng thái nhóm: *Mặc định*, *Nghe*, hoặc *Ko hoạt động*. Điện thoại cho biết rằng nhóm được lưu và trạng thái nhóm. *Mặc định* và *Nghe* là các nhóm đang hoạt động. Khi bạn bấm phím PTT để thực hiện cuộc gọi nhóm, nhóm mặc định sẽ được gọi nếu bạn không di chuyển đến một nhóm hoặc số liên lạc bất kỳ khác.
5. Để gửi một lời mời đến nhóm, bấm **Có** khi điện thoại yêu cầu gửi lời mời. Bạn có thể gửi lời mời dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc qua cổng hồng ngoại. Các thành viên bạn mời vào các nhóm mới cũng có thể mời thêm thành viên vào nhóm.

Nhận lời mời

1. Khi bạn nhận được lời mời nhóm dưới dạng tin nhắn văn bản, thông báo *Đã nhận lời mời nhóm: XXX* sẽ hiển thị.
2. Để xem biệt hiệu của người đã gửi lời mời và địa chỉ nhóm nếu nhóm không phải là nhóm bảo mật, bấm **Xem**.
3. Để thêm nhóm vào máy, bấm **Lưu lại**, và để thiết lập trạng thái cho nhóm, chọn *Mặc định*, *Nghe*, hoặc *Ko hoạt động*.

Để từ chối lời mời, bấm **Thoát** và **Có**, hoặc bấm **Xem**, **Loại bỏ**, và **Có**.

Các cài đặt bộ đàm

Có hai loại cài đặt bộ đàm: cài đặt sử dụng và cài đặt dành cho việc kết nối đến dịch vụ.

Bạn có thể nhận các cài đặt kết nối dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc nhà điều hành mạng, xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "**Cài đặt cấu hình**" ở trang 54.

Để vào các cài đặt dành cho việc kết nối dịch vụ, bấm **Menu**, và chọn *Bộ đàm (Push to talk)*, và *Cài đặt cấu hình*. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ bộ đàm mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, hoặc *Mặc định*, hoặc *Cấu hình riêng* dành cho dịch vụ bộ đàm. Bạn có thể nhận các cài đặt bộ đàm dưới dạng tin nhắn cấu hình, xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "**Cài đặt cấu hình**" ở trang 54.
- *Tài khoản* và chọn tài khoản dịch vụ bộ đàm nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

- Chọn lần lượt các cài đặt sau:

Tên thuê bao PTT, Bí danh mặc định, Mật mã PTT, Miền, và Địa chỉ server.

Để truy cập các cài đặt bộ đàm để sử dụng, chọn **Menu**, và chọn *Bộ đàm (Push to talk)*, và *Cài đặt PTT*. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *Cuộc gọi 1 đến 1* và *Bật* để chọn điện thoại cho phép nhận các cuộc gọi đến cá nhân. Nếu bạn chọn *Tắt*, bạn có thể thực hiện nhưng không nhận được các cuộc gọi cá nhân. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cấp một số dịch vụ ghi đè lên các cài đặt này.

Cuộc gọi 1 đến 1 và *Thông báo* để cài điện thoại thông báo trước cho bạn về các cuộc gọi đến cá nhân bằng một điệu nhạc chuông.

- *Các nhóm nghe* và *Bật* để kích hoạt các nhóm nghe.
- *Tình trạng PTT khi khởi động* và *Có* để cài điện thoại tự động kết nối đến dịch vụ bộ đàm khi bạn mở máy.
- *Gửi địa chỉ PTT của người s. dụng* và *Không* để ẩn địa chỉ bộ đàm của bạn trong khi thực hiện các cuộc gọi nhóm và cá nhân.

■ Sắp xếp



Báo thức

Đồng hồ báo thức vẫn hoạt động nếu bạn đóng nắp điện thoại hoặc ngay cả khi điện thoại đã tắt nếu điện thoại vẫn còn đủ pin.

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Báo thức*.

- Chọn *Giờ báo thức*, và nếu giờ báo thức chưa được cài, nhập giờ báo thức, và bấm **OK**. Nếu không, để đổi giờ báo thức, chọn *Bật*.
- Chọn *Lặp lại âm báo* và *Các ngày lặp lại*. Đánh dấu những ngày bạn muốn điện thoại lặp lại tính năng báo thức, và bấm **Xong**.
- Chọn *Âm báo* để chọn âm báo cho đồng hồ báo thức.

Để chọn kênh radio làm âm báo, hãy kết nối tai nghe vào máy. Kênh được chọn gần nhất sẽ được dùng làm âm báo thức. Âm báo thức radio sẽ phát qua loa ngay cả khi đã cắm tai nghe. Nếu tháo tai nghe, âm báo thức mặc định sẽ thay thế âm radio.

Khi đến giờ báo thức

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn bấm **Dừng**, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động để gọi điện không. Bấm **Không** để tắt điện thoại hoặc **Có** để gọi và nhận cuộc gọi. Không nên bấm **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Khi đến giờ báo thức và điện thoại đang bật, điện thoại sẽ phát một âm báo, nhấp nháy đèn. *Báo thức! XXX* và hiển thị giờ hiện tại. Để tắt âm báo, bấm **Dừng**. Để ngưng âm báo trong 10 phút, bấm **Báo lại** hoặc bất kỳ phím nào trừ phím **Dừng**.

Khi nắp điện thoại đóng, bấm một trong hai phím âm lượng để chuyển đồng hồ báo thức về trạng thái báo lại.

Lịch

Bạn có thể theo dõi các cuộc hẹn, cuộc hội họp, sinh nhật, ngày kỷ niệm và các sự kiện khác và cài đặt một báo hiệu lịch làm nhắc nhở.

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Lịch*. Di chuyển đến ngày bạn muốn. Ngày hiện tại được đóng khung xung quanh. Nếu ngày có ghi chú, ngày đó sẽ hiển thị ở dạng in đậm.

- Nếu bạn bấm **Xem**, bạn có thể xem ghi chú ngày.
- Để xem từng ghi chú, di chuyển đến ghi chú bạn muốn xem và bấm **Xem**. Xem ghi chú cho phép bạn xem các chi tiết của ghi chú đã chọn. Bạn có thể di chuyển qua ghi chú. Khi bạn đã cài thời gian báo cho ghi chú, chỉ báo 📍 sẽ được hiển thị.
- Bấm **T.chọn** và điện thoại cũng có, ví dụ như, các tùy chọn tạo ghi chú, hoặc gửi ghi chú qua cổng hồng ngoại, hoặc gửi trực tiếp một ghi chú đến lịch của một điện thoại tương thích khác hoặc dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện.

Cài đặt để cài ngày giờ, kiểu ngày hoặc kiểu giờ, hoặc ngày đầu tiên trong tuần. Trong menu *Xóa tự động*, bạn có thể cài điện thoại tự động xóa ghi chú cũ sau một thời gian nhất định. Tuy nhiên, các ghi chú lặp lại như ghi chú ngày sinh nhật sẽ không bị xóa.

- Nếu bạn bấm **T.chọn**, bạn có thể chọn *Xem theo tuần* để xem các ghi chú theo tuần. Điện thoại còn các tùy chọn, ví dụ như để thực hiện một ghi chú, truy cập danh sách công việc, hoặc xóa tất cả ghi chú trong lịch, hoặc chọn các cài đặt.

Âm báo ghi chú

Điện thoại sẽ kêu bíp, và hiển thị ghi chú. Với ghi chú cuộc gọi  trên màn hình, bạn có thể gọi số được hiển thị bằng cách bấm hoặc dùng phím đàm thoại .

- Để ngưng âm báo và xem ghi chú, bấm **Xem**. Bấm **Báo lại** và điện thoại sẽ quay về chế độ chờ.
- Để ngưng âm báo mà không xem ghi chú, bấm **Thoát**.

Khi nắp điện thoại đóng, bấm một trong hai phím âm lượng để tắt âm báo ghi chú.

Công việc

Bạn có thể lưu ghi chú cho công việc, chọn mức độ ưu tiên cho ghi chú và đánh dấu xong khi đã hoàn tất. Bạn có thể phân loại ghi chú theo ngày và theo mức độ ưu tiên.

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Công việc*.

Để thêm ghi chú vào danh sách ghi chú nếu danh sách đang còn trống, bấm **Thêm**, hoặc nếu bạn đã lưu ghi chú, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm*. Nhập ghi chú vào và bấm **Lưu lại**. Chọn mức độ ưu tiên cho ghi chú. Điện thoại sẽ tự động cài thời hạn mà không phát âm báo cho ghi chú. Để thay đổi thời hạn, xem ghi chú và chọn tùy chọn cho thời hạn.

Ghi chú

Bạn có thể soạn và gửi các ghi chú đến các thiết bị tương thích qua cổng hồng ngoại, dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện.

Để truy cập *Ghi chú*, bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Ghi chú*. Để thêm một ghi chú nếu danh sách ghi chú trống, bấm **Thêm**. Nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Tạo ghi chú*. Nhập ghi chú vào và bấm **Lưu lại**.

- Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú đó, và bấm **Xem**.

Để chỉnh sửa ghi chú, bấm **Sửa**. Trong khi chỉnh sửa ghi chú, bấm **T.chọn** và bạn có thể chọn, ví dụ như thêm ngày giờ vào ghi chú. Chọn *Đóng lại* để thoát trình soạn thảo văn bản mà không lưu các thay đổi.

- Bấm **T.chọn**, và bạn có thể, ví dụ như gửi ghi chú đến một thiết bị tương thích qua cổng hồng ngoại (IR), hoặc gửi dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện. Nếu ghi chú quá dài không thể gửi dưới dạng tin nhắn, máy sẽ yêu cầu bạn xóa số kí tự tương ứng khỏi ghi chú.

Đồng bộ

Chức năng đồng bộ cho phép bạn lưu lịch và dữ liệu liên lạc của mình trên server Internet (dịch vụ mạng) hoặc trong một máy PC tương thích. Nếu đã lưu dữ liệu trên server Internet, bạn có thể đồng bộ điện thoại bằng cách khởi động chức năng đồng bộ từ điện thoại. Việc đồng bộ từ xa với một server thuộc dịch vụ mạng. Bạn cũng có thể đồng bộ hóa dữ liệu trong danh bạ điện thoại và lịch cho phù hợp với dữ liệu của một máy PC tương thích bằng cách khởi động chức năng đồng bộ từ máy PC. Các dữ liệu liên lạc trong thẻ SIM sẽ không được đồng bộ.

Việc trả lời cuộc gọi đến trong lúc đang đồng bộ hóa sẽ làm ngừng quá trình đồng bộ và bạn sẽ phải khởi động lại.

Đồng bộ từ điện thoại

Trước khi đồng bộ từ điện thoại, bạn cần thực hiện như sau:

- Đăng ký thuê bao với dịch vụ đồng bộ. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng và các cài đặt dịch vụ đồng bộ, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Tải các cài đặt đồng bộ từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ, xem phần "**Các cài đặt để đồng bộ hóa**" ở trang 71.

Để khởi động chức năng đồng bộ hóa từ điện thoại:

1. Chọn các cài đặt cấu hình mà bạn cần cho quá trình đồng bộ hóa. Xem phần "**Các cài đặt để đồng bộ hóa**" ở trang 71.
2. Bấm **Menu**, chọn *Sắp xếp, Đồng bộ hóa, Đồng bộ server*, và *Đồng bộ hóa data*. Đánh dấu dữ liệu cần đồng bộ.
3. Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp, Đồng bộ hóa, Đồng bộ server*, và *Đồng bộ*. Dữ liệu của nhóm hiện thời đã đánh dấu sẽ được đồng bộ sau khi xác nhận.

Quá trình đồng bộ hóa lần đầu tiên hoặc tiếp theo một quá trình đồng bộ bị ngắt quãng có thể cần đến 30 phút để hoàn thành, nếu trong trường hợp các số liên lạc hoặc lịch đầy.

Các cài đặt để đồng bộ hóa

Bạn có thể nhận được các cài đặt cấu hình dành cho quá trình đồng bộ hóa dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Để quản lý tất cả các cài đặt cấu hình, xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 54.

1. Bấm **Menu**, chọn *Sắp xếp*, và *Đồng bộ hóa*.
2. Chọn *Đồng bộ server*, và *Cài đặt đồng bộ*.
 - Chọn *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ quá trình đồng bộ hóa mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, *Mặc định*, hoặc *Cấu hình riêng* dành cho quá trình đồng bộ hóa. Bạn có thể nhận các cài đặt cho quá trình đồng bộ hóa dưới dạng tin nhắn cấu hình, xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 54.

Chọn *Tài khoản* và tài khoản dịch vụ đồng bộ hóa nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

3. Chọn *Cài đặt đồng bộ PC* để nhập các cài đặt cho sự đồng bộ với máy chủ. Chọn để nhập *Tên thuê bao* và *Mật mã*.

Tên đăng ký và mật mã trên điện thoại và máy PC phải giống nhau.

Đồng bộ từ một máy PC tương thích

Để đồng bộ các Số liên lạc và lịch từ máy PC, sử dụng kết nối hồng ngoại (IR) hoặc cáp dữ liệu. Bạn cũng cần cài phần mềm PC Suite của điện thoại vào máy PC, tham khảo phần "[Kết nối với máy PC](#)" ở trang 85. Khởi động chức năng đồng bộ từ máy PC bằng bộ PC Suite.

Chi tiêu

Trong *Chi tiêu*, bạn có thể lưu các thông tin cá nhân như số thẻ tín dụng, tên thuê bao, hoặc mật mã. Bạn có thể dễ dàng lấy dữ liệu và tự điền vào các trường dữ liệu khi mua sắm trực tuyến.

Dữ liệu lưu được lưu trong mục chi tiêu sẽ được bảo mật bởi một mã chi tiêu mà bạn có thể thiết lập từ lần đầu tiên truy cập mục chi tiêu. Tại *Tạo mã chi tiêu*: nhập mã vào, và bấm **OK**. Tại *Xác nhận mã*: nhập mã vào một lần nữa, và bấm **OK**. Nếu muốn xóa mã chi tiêu và tắt cả nội dung mục chi tiêu, bạn nhập **#7370925538#* (**#res wallet#* bằng chữ) khi ở chế độ chờ. Bạn cũng cần có mã bảo vệ.

Để thêm hoặc soạn nội dung mục chi tiêu, truy cập menu chi tiêu. Để sử dụng nội dung mục chi tiêu dành cho một dịch vụ di động, truy cập mục chi tiêu qua trình duyệt, xem phần "*Dịch vụ*" ở trang 77.

Truy cập menu chi tiêu

Để truy cập menu chi tiêu, bấm **Menu**, chọn *Sắp xếp* và *Chi tiêu*. Nhập mã chi tiêu của bạn vào và bấm **OK**. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- *C.hình chi tiêu* để tạo các tổ hợp của thẻ chi tiêu cho các dịch vụ khác nhau. Bạn có thể chọn cấu hình chi tiêu phù hợp khi dịch vụ yêu cầu bạn điền vào nhiều mục dữ liệu.
- *Thẻ chi tiêu* để lưu các thông tin thẻ cá nhân.

- *Vé* để lưu thông tin của các vé điện tử mà bạn đã mua. Để xem vé, bấm **T.chọn**, và chọn *Xem*.
- *Biên nhận* để lưu biên nhận mua hàng.
- *Ghi chú cá nhân* để lưu thông tin cá nhân mà bạn muốn bảo mật bằng mã PIN chi tiêu.
- *Cài đặt* để thay đổi mã chi tiêu, và cài mã RFID (mã nhận dạng tần số vô tuyến).

Lưu chi tiết thẻ chi tiêu

1. Truy cập mục chi tiêu và chọn *Thẻ chi tiêu* và chọn loại thẻ chi tiêu muốn lưu chi tiết.
2. Nếu không có thẻ nào được thêm vào, bấm **Thêm**. Nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm ghi chú*. Điền thông tin vào các vùng này.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ của bạn hỗ trợ các dịch vụ qua mạng, bạn có thể nhận được thông tin thẻ về điện thoại của bạn. Thông báo cho bạn biết thẻ thuộc về loại nào. Lưu lại hoặc không nhận thẻ chi tiêu. Bạn có thể xem và đổi tên thẻ, nhưng bạn không thể chỉnh sửa thẻ. Để kiểm tra tính khả dụng của thông tin thẻ qua mạng, xin liên hệ với nhà phát hành thẻ hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Ghi chú cá nhân

Bạn có thể thêm các ghi chú cá nhân để lưu các số tài khoản, các loại mã hoặc ghi chú.

Truy cập mục chi tiêu và chọn *Ghi chú cá nhân*.

- Để tạo một ghi chú cá nhân nếu không có ghi chú nào được thêm, bấm **Thêm**; nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm ghi chú*.
- Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú bạn cần xem và bấm **Xem**.
- Để chỉnh sửa ghi chú đang hiển thị, bấm **T.chọn**, và chọn **Sửa**.

Trong khi xem ghi chú, bấm **T.chọn**. Chọn *Xóa* để xóa ghi chú, *Dạng văn bản* để copy ghi chú làm tin nhắn văn bản, và *Copy vào lịch* để copy ghi chú sang lịch làm memo. *Chọn chi tiết* dành cho việc trích dẫn các số điện thoại, địa chỉ e-mail và địa chỉ trang web từ ghi chú.

Tạo cấu hình chi tiêu

Khi bạn đã lưu các chi tiết thẻ chi tiêu cá nhân, bạn có thể kết hợp chúng thành một cấu hình chi tiêu. Bạn có thể dùng cấu hình này để truy cập các dữ liệu chi tiêu từ các loại thẻ chi tiêu khác nhau trong khi duyệt web.

1. Truy cập mục chi tiêu và chọn *C.hình chi tiêu*.
2. Để tạo một cấu hình chi tiêu mới nếu không có cấu hình nào được thêm vào, bấm **Thêm**; nếu không, bấm **T.chọn**, và chọn *Thêm ghi chú*.
3. Chọn lần lượt thông tin bạn cần từ các thẻ chi tiêu, và khi *Tên cấu hình chi tiêu*: hiển thị, bạn nhập tên cho cấu hình mới.

Cài đặt chi tiêu

Truy cập mục chi tiêu và chọn *Cài đặt*. Chọn *Đối mã* để thay đổi mã chi tiêu, và *RFID* để thiết lập mã RFID.

Máy tính

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Máy tính*.

Khi ký tự '0' hiển thị, nhập số đầu tiên của phép tính. Bấm $\frac{\square}{\square}$ để nhập dấu thập phân. Cách khác, bấm liên tục $\frac{\square}{\square}$ để thực hiện phép toán cộng, trừ, nhân hoặc chia.

Để cho kết quả, bấm **Kết quả**.



Lưu ý: Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để bắt đầu một phép tính mới, trước tiên bấm và giữ **Xóa**.

Chuyển đổi tiền tệ

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Máy tính*. Để lưu tỉ giá hối đoái, bấm **T.chọn**, và chọn *Định tỉ giá*. Chọn một trong các tùy chọn được hiển thị, nhập tỉ giá chuyển đổi, và bấm **OK**. Tỉ giá được lưu trong bộ nhớ cho đến khi bạn thay tỉ giá khác. Nhập số tiền cần chuyển đổi vào, bấm **T.chọn**, và chọn *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ*.

Bạn cũng có thể chuyển đổi tiền tệ khi ở chế độ chờ.



Lưu ý: Khi bạn thay đổi tiền tệ, bạn phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá trước đó đã được chuyển về 0.

Đồng hồ bấm giờ

Bạn có thể sử dụng đồng hồ bấm giờ để đo thời gian thông thường, thời gian tức thời hoặc ghép giờ. Trong khi tính giờ, bạn cũng có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại. Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm

Sử dụng đồng hồ bấm giờ hoặc để đồng hồ bấm giờ chạy ẩn khi sử dụng các tính năng khác sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và đồng thời làm giảm tuổi thọ của pin.

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Đồng hồ bấm giờ*.

- Để tính thời gian tức thời, chọn *Thời gian tách*. Để bắt đầu xem giờ, bấm **Bắt đầu**. Bấm **Tách** mỗi khi bạn muốn đo thời gian tức thời. Để ngưng xem giờ, bấm **Dừng**. Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm .
- Để tính thời gian ghép, chọn *Thời gian ghép*. Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm .
- Để xem việc định giờ bạn đã đặt chạy ẩn, chọn *Tiếp tục*.
- Để xem thời gian đã đo gần nhất nếu chưa cài lại đồng hồ bấm giờ, chọn *Kết quả cuối*.
- Để xem hoặc xóa thời gian đã lưu, chọn *Xem giờ* hoặc *Xóa giờ*.

Bộ báo giờ

Bạn có thể đặt bộ báo giờ để đo thời gian đếm lùi.

Bấm **Menu**, và chọn *Sắp xếp* và *Bộ báo giờ*.

Để đặt thời gian, nhập thời gian báo theo dạng giờ, phút và giây, và bấm **OK**. Nếu muốn, bạn có thể soạn ghi chú được dùng để hiển thị khi đến giờ. Bấm **Bắt đầu** để khởi động bộ báo giờ.

Để đổi thời gian của bộ báo giờ, chọn *Đổi giờ*, hoặc để ngừng bộ báo giờ, chọn *Tắt hẹn giờ*.



Mẹo: Để khởi động bộ báo giờ hoặc để thay đổi thời gian ở chế độ chờ, nhập thời gian theo dạng giờ, phút và giây, bấm **T.chọn**, và chọn *Bộ báo giờ hết hạn*. Khi thời gian nhập đúng, bấm **Bắt đầu**.

Nếu đến thời gian báo khi điện thoại ở chế độ chờ, điện thoại sẽ phát ra âm báo hoặc hiển thị ghi chú dạng nhấp nháy, hoặc thông báo *Bộ báo giờ hết hạn*.

Bấm phím bất kỳ để ngừng âm báo. Nếu không bấm phím nào, âm báo sẽ tự động ngừng trong vòng 30 giây. Để ngưng âm báo và để xóa văn bản ghi chú, bấm **Thoát**. Để khởi động lại bộ báo giờ, bấm **B.đầu lại**.

Khi nắp điện thoại đóng, bấm một trong hai phím âm lượng để tắt âm báo.

■ Ứng dụng

Trong thư mục *Trò chơi* và *Ứng dụng*, bạn có thể sử dụng và quản lý các trò chơi và chương trình ứng dụng Java đã cài đặt trong điện thoại.



Trò chơi

Bấm **Menu**, và chọn *Ứng dụng* và *Trò chơi*.

- Để chọn và mở một trò chơi, di chuyển đến trò chơi đó, và bấm **Mở** hoặc phím đàm thoại . Để vào các tùy chọn, bấm **T.chọn**, và xem phần "[Các tùy chọn hiện có dành cho chương trình ứng dụng](#)" ở trang 76.

- Bấm **T.chọn**, và để tải một trò chơi về điện thoại, chọn *Tải xuống* và *Tải trò chơi*. Bạn phải cài đặt cấu hình cho trình duyệt trong máy trước khi sử dụng trình duyệt cho việc tải về. Xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 54.

Để cài âm thanh, đèn và độ rung cho trò chơi, chọn *Cài đặt ứng dụng*.

Việc chơi trò chơi có thể làm tiêu hao pin nhanh hơn (vì vậy bạn cần phải nối điện thoại với bộ sạc).

Bộ ứng dụng

Bấm **Menu**, và chọn *Ứng dụng* và *Ứng dụng*.

- Để chọn và mở một chương trình ứng dụng, di chuyển đến ứng dụng đó, và bấm **Mở** hoặc phím đàm thoại . Để vào các tùy chọn, bấm **T.chọn**, và xem phần "[Các tùy chọn hiện có dành cho chương trình ứng dụng](#)" ở trang 76.

- Bấm **T.chọn**, và để tải một chương trình ứng dụng về điện thoại, chọn *Tải xuống* và *Tải ứng dụng*. Bạn phải cài đặt cấu hình cho trình duyệt trong máy trước khi sử dụng trình duyệt cho việc tải về. Xem phần "**Cài đặt cấu hình**" ở trang 54.

Để cài âm thanh, đèn và độ rung cho chương trình ứng dụng, chọn *Cài đặt ứng dụng*.

Việc sử dụng một số chương trình ứng dụng có thể làm tiêu hao pin nhanh hơn (vì vậy bạn cần phải nối điện thoại với bộ sạc).

Các tùy chọn hiện có dành cho chương trình ứng dụng

- *Xóa* để xóa chương trình ứng dụng hoặc nhóm chương trình ứng dụng này ra khỏi điện thoại.
- *Chi tiết* để xem thêm thông tin về chương trình ứng dụng.
- *Cập nhật mới* để kiểm tra nếu phiên bản mới của chương trình ứng dụng có sẵn để tải về từ dịch vụ (dịch vụ mạng).
- *Trang web* để cung cấp thêm thông tin hoặc dữ liệu cho chương trình ứng dụng từ trang Internet. Tính năng này cần được mạng hỗ trợ. Tính năng này chỉ được hiển thị nếu địa chỉ Internet được

cung cấp cùng với chương trình ứng dụng.

- *Tr.cập ứng dụng* để quản lý khả năng truy cập của một chương trình ứng dụng đến các tính năng của điện thoại có thể yêu cầu xác nhận của bạn trước khi sử dụng, ví dụ như truy cập mạng.

Tải trò chơi hoặc chương trình ứng dụng

Máy của bạn hỗ trợ các chương trình ứng dụng Java J2ME™.

Trong khi đang tải về, tính tương thích sẽ được kiểm tra, và việc tải về sẽ bị ngưng, ví dụ như trong trường hợp máy không hỗ trợ chương trình ứng dụng này.



Chú ý: Chỉ cài đặt những chương trình ứng dụng từ nguồn bảo đảm chống lại phần mềm nguy hiểm khác.

Bạn có thể tải các chương trình ứng dụng Java mới về bằng nhiều cách:

- Bấm **Menu**, và chọn *Ứng dụng*. Bấm **T.chọn**, và chọn *Tải xuống* và *Tải trò chơi* hoặc *Tải ứng dụng*.

Danh sách các chỉ mục hiện có sẽ hiển thị. Chọn *Thêm chỉ mục* để truy cập danh sách các chỉ mục trong menu *Dịch vụ*, xem phần "**Chỉ mục**" ở trang 80.

Chọn chỉ mục thích hợp để kết nối với trang web bạn cần.

Để kiểm tra tính khả dụng, giá cả và thuế của các dịch vụ khác nhau, liên lạc với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- Bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ* và *Địa chỉ tải về*. Xem phần "[Tải về](#)" ở trang 80.

Điện thoại của bạn có một số chỉ mục dẫn đến một số trang không liên kết với Nokia. Nokia sẽ không chứng nhận hoặc chấp thuận các trang này. Nếu muốn truy cập các trang này, bạn nên đề phòng về sự an toàn hoặc nội dung của chúng như ở bất kỳ trang Internet nào.

■ Dịch vụ

Bạn có thể truy cập vô số dịch vụ khác nhau bằng cách sử dụng trình duyệt trong điện thoại của bạn. Những dịch vụ này có thể chứa bản tin thời tiết, tin tức hoặc giờ bay và thông tin tài chính.

Kiểm tra tính khả dụng của các dịch vụ này cũng như giá cả, cước phí và thuế với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ bạn muốn sử dụng. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.



Với trình duyệt của điện thoại, bạn có thể xem các trang dịch vụ sử dụng Ngôn ngữ Đánh dấu Vô tuyến (WML) hoặc Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản mở rộng (XHTML). Các trang web này có thể hiển thị khác nhau vì kích thước giới hạn của màn hình điện thoại. Bạn có thể sẽ không xem được tất cả chi tiết trang.

Các bước cơ bản để truy cập và sử dụng các dịch vụ

1. Lưu các cài đặt cấu hình cần thiết để truy cập dịch vụ bạn muốn sử dụng.
2. Kết nối với dịch vụ được cung cấp.
3. Bắt đầu duyệt các trang dịch vụ.
4. Khi trình duyệt xong, bạn nên ngưng kết nối với dịch vụ.

Thiết lập trình duyệt

Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ đang cung cấp dịch vụ mà bạn muốn sử dụng. Xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" ở trang x.

Để quản lý tất cả các cài đặt cấu hình, xem phần "[Cài đặt cấu hình](#)" ở trang 54.

Kết nối đến dịch vụ

Trước tiên, bạn cần đảm bảo rằng đã khởi động đúng các cài đặt cấu hình của dịch vụ mà bạn muốn sử dụng.

- Bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt* và *Cài đặt cấu hình*.
 - Chọn *Cấu hình*. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ duyệt web mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, hoặc *Mặc định*, hoặc *Cấu hình riêng* dành cho trình duyệt. Bạn có thể nhận các cài đặt cho trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình, xem phần "*Dịch vụ cài đặt cấu hình*" ở trang x. Để nhập các cài đặt theo cách thủ công, xem phần "*Cài đặt cấu hình*" ở trang 54.

Chọn *Tài khoản* và tài khoản dịch vụ duyệt web nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

- *Hiện cửa sổ đăng nhập* và chọn *Có* để thực hiện việc xác nhận kết nối intranet theo cách thủ công.
- Kế tiếp, kết nối đến dịch vụ, ví dụ như bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ* và *Trang chủ*, hoặc ở chế độ chờ, bấm và giữ O_ω .

Duyệt web

Sau khi bạn kết nối đến một dịch vụ, bạn có thể bắt đầu duyệt các trang của dịch vụ. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi tùy theo các dịch vụ khác nhau. Nên thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Nếu bạn chọn GPRS làm sóng mang, chỉ báo  sẽ hiển thị trên đầu phía trên trái màn hình trong khi truy cập. Nếu bạn nhận một cuộc gọi hoặc một tin nhắn văn bản, hoặc gọi điện thoại trong khi kết nối (E)GPRS, chỉ báo  sẽ hiển thị ở phía trên bên phải màn hình cho biết kết nối (E)GPRS đang tạm ngưng (ở chế độ chờ). Ví dụ, sau một cuộc gọi, điện thoại sẽ thử kết nối lại với kết nối (E)GPRS.

Trình duyệt bằng phím điện thoại

- Sử dụng các phím di chuyển để duyệt các trang web.
- Để chọn mục đánh dấu sáng, bấm phím đàm thoại , hoặc bấm **Chọn** để truy cập đến liên kết này.
- Để nhập chữ và số trong trình soạn thảo văn bản, bấm phím O_ω - 9_{wxyz} và để nhập các ký tự đặc biệt, bấm phím *_+ .

Các tùy chọn trong khi trình duyệt

Bấm **T.chọn** và chọn các tùy chọn có thể có sau. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ cung cấp các tùy chọn khác.

- *Chọn thông tin* để sử dụng thông tin thẻ chỉ tiêu từ ứng dụng *Chỉ tiêu* nếu trang dịch vụ hỗ trợ ứng dụng chỉ tiêu. Tham khảo phần "*Chỉ tiêu*" ở trang 71.
- *Phím tắt* để mở danh sách các tùy chọn dành riêng cho trang này.
- *Trang chủ* để trở lại trang chủ của nhà cung cấp dịch vụ.
- *Lưu chỉ mục* để lưu trang web làm chỉ mục.
- *Chỉ mục*. Xem phần "*Chỉ mục*" ở trang 80.
- *Địa chỉ tải về* để xem danh sách chỉ mục để tải về.
- *Tùy chọn khác* để xem danh sách các tùy chọn khác, ví dụ như tùy chọn cho mục chỉ tiêu và một số tùy chọn bảo mật.
- *Tải lại* để tải lại và cập nhật trang web hiện hành.
- *Thoát*. Xem phần "*Ngưng trình duyệt*" ở trang 79.

Gọi trực tiếp

Trình duyệt hỗ trợ các chức năng mà bạn có thể truy cập trong khi đang duyệt web. Bạn có thể gọi điện, gửi âm DTMF trong khi gọi điện, lưu tên và số điện thoại từ trang web.

Ngưng trình duyệt

Để thoát khỏi trình duyệt và ngưng kết nối, bấm **T.chọn** và chọn *Thoát*. Khi thông báo *Ngưng truy cập mạng?* hiển thị, bấm **Có**.

Cách khác, bấm  hai lần, hoặc bấm và giữ .

Cài đặt hiển thị trình duyệt

Trong khi trình duyệt, bấm **T.chọn** và chọn *Tùy chọn khác* và *Cài đặt hiển thị* hoặc ở chế độ chờ, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt* và *Cài đặt hiển thị*. Chọn

- *Phủ văn bản* và *Bật*, và văn bản sẽ tiếp tục sang dòng kế tiếp. Chọn *Tắt*, và văn bản sẽ được viết tắt.
- *Cỡ chữ* và chọn *Chữ cực nhỏ*, *Nhỏ* hoặc *Cỡ vừa*.
- *Hiển thị hình ảnh* và chọn *Không* nếu bạn không muốn hình trên trang được hiển thị. Điều này có thể làm tăng tốc độ truy cập các trang web chứa nhiều hình ảnh.

- *Báo lỗi* và chọn *Báo lỗi kết nối không an toàn* và *Có* để cài điện thoại báo lỗi khi một kết nối an toàn bị trở thành kết nối không an toàn trong khi duyệt web. Chọn *Báo lỗi các mục không an toàn* và *Có* để cài điện thoại báo lỗi khi một trang an toàn chứa một mục không an toàn.
- *Mã hóa ký tự* và *Mã hóa nội dung* để chọn phương thức mã hóa cho nội dung trang trình duyệt.
Chọn *Địa chỉ web dạng Unicode (UTF-8)* và *Bật* nếu bạn muốn điện thoại gửi một địa chỉ URL sử dụng kiểu mã hóa UTF-8.

Chỉ mục

Bạn có thể lưu các địa chỉ trang web làm chỉ mục trong bộ nhớ điện thoại.

1. Trong khi trình duyệt, bấm **T.chọn** và chọn *Chỉ mục* hoặc ở chế độ chờ, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ* và *Chỉ mục*.
2. Di chuyển đến một chỉ mục, và bấm **Chọn** hoặc phím đàm thoại  để kết nối với trang web có kèm chỉ mục.
Bấm **T.chọn**, và chọn một tùy chọn, ví dụ như để xem, chỉnh sửa, xóa hoặc gửi chỉ mục.

Điện thoại của bạn có một số chỉ mục dẫn đến một số trang không liên kết với Nokia. Nokia sẽ không chứng nhận hoặc chấp thuận các trang này. Nếu muốn truy cập các trang này, bạn nên đề phòng về sự an toàn hoặc nội dung của chúng như ở bất kỳ trang Internet nào.

Nhận chỉ mục

Khi bạn nhận chỉ mục (được gửi dưới dạng chỉ mục), thông báo *Đã nhận 1 chỉ mục* sẽ được hiển thị. Bấm **Hiện thị** và **Lưu lại** để lưu chỉ mục, hoặc bấm **T.chọn**, và chọn *Xem* hoặc *Xóa* để xem hoặc xóa chỉ mục.

Tải về

Để tải thêm các âm thanh, hình ảnh, trò chơi hoặc ứng dụng về điện thoại của bạn trong khi đang duyệt web, bấm **T.chọn**, và chọn *Địa chỉ tải về* hoặc ở chế độ chờ, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ* và *Địa chỉ tải về*. Chọn để tải về các kiểu chuông, hình ảnh, trò chơi, video clip, chủ đề hoặc chương trình ứng dụng.



Lưu ý: Chỉ cài đặt những phần mềm có mã nguồn được bảo vệ khỏi virus và các phần mềm nguy hiểm khác.

Hộp tin dịch vụ

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ (tin quảng bá) từ nhà cung cấp dịch vụ gửi. Tin dịch vụ có thể là các thông báo, ví dụ như các tiêu đề tin tức, và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc địa chỉ dịch vụ.

- Để xem tin nhắn dịch vụ nhận được, bấm **Hiển thị**. Nếu bạn bấm **Thoát**, tin nhắn sẽ được chuyển đến *Hộp tin dịch vụ*. Để truy cập menu *Hộp tin dịch vụ* sau, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, và *Hộp tin dịch vụ*.
- Để quản lý tin nhắn dịch vụ trong khi đang dùng trình duyệt, bấm **T.chọn**, và chọn *Tùy chọn khác* và *Hộp tin dịch vụ*. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn và bấm **Tải tin** để tải về nội dung được đánh dấu từ trang, hoặc bấm **T.chọn**, và chọn *Chi tiết* hoặc *Xóa*.

Cài đặt hộp tin dịch vụ

Bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt* và *Cài đặt hộp tin dịch vụ*.

- Để cài điện thoại nhận (hoặc từ chối) tin dịch vụ, chọn *Tin dịch vụ*, và *Bật* (hoặc *Tắt*).

- Để cài điện thoại chỉ nhận tin từ nguồn được nhà cung cấp dịch vụ phê chuẩn, chọn *Bộ lọc tin nhắn* và *Bật*. Để xem danh sách các nguồn được phê chuẩn, chọn *Kênh tin cậy*.
- Để tự động kích hoạt trình duyệt khi máy đã nhận được tin nhắn dịch vụ ở chế độ chờ, nếu bạn đã cài máy nhận các tin nhắn dịch vụ, chọn *Kết nối tự động*, và *Bật*.

Nếu bạn chọn *Tắt*, điện thoại sẽ khởi động trình duyệt chỉ sau khi bạn chọn *Tải tin* khi điện thoại nhận được tin dịch vụ.

Bộ nhớ cache

Cache là một vị trí bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu bạn thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần đến mật mã, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Thông tin hoặc dịch vụ mà bạn đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache.

Để xóa bộ nhớ cache:

- trong khi trình duyệt, bấm **T.chọn**, và chọn *Tùy chọn khác* và *Xóa cache*;
- ở chế độ chờ, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, và *Xóa cache*.

Cookie

Cookie là dữ liệu mà địa chỉ trang lưu trong bộ nhớ cache trình duyệt của điện thoại. Dữ liệu này có thể là thông tin người sử dụng hoặc các ưu tiên trình duyệt của bạn. Cookie sẽ được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache, xem phần "**Bộ nhớ cache**" ở trang 81.

1. Trong khi trình duyệt, bấm **T.chọn** và chọn *Tùy chọn khác*, *An toàn* và *Cài đặt cookie*, hoặc ở chế độ chờ, bấm **Menu** và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ*, và *Cookie*.
2. Để nhận hoặc không nhận cookie, chọn *Cho phép* hoặc *Từ chối*.

Các đoạn mã script trong kết nối bảo mật

Bạn có thể chọn để điện thoại cho phép hoặc không cho phép kích hoạt các đoạn mã script của các trang bảo mật.

1. Trong khi trình duyệt, bấm **T.chọn**, và chọn *Tùy chọn khác*, *An toàn*, và chọn *Cài đặt bản tháo* hoặc ở chế độ chờ, bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ*, và *Bản tháo qua kết nối an toàn*.

2. Để cho phép các đoạn mã script này, chọn *Cho phép*.

Bảo vệ trình duyệt

Tính năng bảo vệ cần thiết cho một số dịch vụ, chẳng hạn như các dịch vụ ngân hàng hoặc mua sắm qua trang web. Để kết nối, bạn cần phải có chứng chỉ an toàn và cũng cần có mô-đun bảo vệ trên thẻ SIM. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Mô-đun an toàn

Mô-đun an toàn chứa các chứng chỉ cũng như các khóa riêng và khóa chung. Mục đích của mô-đun an toàn là để hoàn thiện các dịch vụ an toàn cho các ứng dụng yêu cầu kết nối trình duyệt và để cho phép bạn sử dụng chữ ký kỹ thuật số. Các chứng chỉ được nhà cung cấp dịch vụ lưu trong mô-đun an toàn.

Bấm **Menu**, và chọn *Dịch vụ*, *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ* và *Cài đặt mô-đun an toàn*. Chọn

- *Chi tiết mô-đun an toàn* để hiển thị nhãn mô-đun an toàn, tình trạng, nhà sản xuất và số sê-ri.
- *Yêu cầu PIN mô-đun* để cài điện thoại yêu cầu PIN mô-đun khi sử dụng các dịch vụ do mô-đun an toàn cung cấp.

- *Đổi PIN mô đun* để thay đổi PIN mô đun nếu mô đun bảo vệ cho phép.
- *Đổi PIN ký tên* để chọn và đổi mã PIN ký tên.

Xem thêm phần "**Mã truy nhập**" ở trang ix.

Chứng chỉ



Chú ý: Lưu ý rằng ngay cả khi việc sử dụng các chứng nhận này không an toàn khi kết nối từ xa và việc cài đặt phần mềm tương đối nhỏ, chúng vẫn phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được từ các tính năng an toàn nâng cao. Các chứng nhận này tự bản thân chúng không cung cấp các tính năng bảo mật; mục quản lý chứng nhận phải chứa các chứng nhận chính xác, xác thực hoặc đáng tin cậy để đảm bảo cái thiện tính an toàn khả dụng. Các chứng nhận đều có thời hạn sử dụng. Nếu chứng nhận Hết hạn hoặc Chứng nhận không hợp lệ hiển thị, ngay cả khi chứng nhận của bạn vẫn còn hợp lệ, bạn cần kiểm tra lại xem ngày giờ trên máy bạn có được cài đúng không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Có ba loại chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận những chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Chứng nhận bảo vệ và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được lưu trong mô đun an toàn do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.



, chỉ báo an toàn sẽ được hiển thị trong khi kết nối nếu việc truyền dữ liệu giữa điện thoại và server nội dung được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo việc truyền dữ liệu giữa cổng và server nguồn (hoặc nơi lưu nội dung nguồn yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server nguồn.

Chữ ký kỹ thuật số

Bạn có thể dùng chữ ký kỹ thuật số với điện thoại này. Ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số cũng giống như ký tên trên hóa đơn giấy, hợp đồng hoặc tài liệu khác.

Để ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số, chọn một liên kết trên trang web, ví dụ tựa và giá của quyển sách mà bạn muốn mua. Văn bản để ký tên (có thể bao gồm số lượng, ngày tháng, v.v...) sẽ được hiển thị.

Kiểm tra xem tiêu đề văn bản là *Đọc* và biểu tượng chữ ký kỹ thuật số  sẽ hiển thị.

Nếu biểu tượng chữ ký kỹ thuật số không hiển thị, nghĩa là không bảo đảm an toàn và bạn không nên nhập bất kỳ dữ liệu cá nhân nào như PIN ký tên.

Để ký tên vào văn bản, đọc tất cả văn bản trước rồi bạn có thể chọn **Ký tên**.

Văn bản có thể không vừa với một màn hình đơn. Vì thế, bạn cần phải đọc qua hết văn bản trước khi ký tên.

Chọn chúng chỉ thuê bao mà bạn muốn sử dụng. Nhập PIN ký tên (xem phần "**Mã truy nhập**" ở trang ix) và bấm **OK**. Biểu tượng chữ ký kỹ thuật số sẽ biến mất và dịch vụ có thể hiển thị xác nhận việc mua sắm của bạn.

■ Dịch vụ SIM



Ngoài các chức năng có sẵn trong điện thoại, thẻ SIM có thể cung cấp thêm các dịch vụ bổ sung mà bạn có thể truy cập trong menu này và menu này chỉ hiển thị khi được thẻ SIM hỗ trợ. Tên và nội dung của menu tùy thuộc hoàn toàn vào tính khả dụng của dịch vụ này.

Để cài điện thoại hiển thị tin xác nhận được gửi giữa điện thoại và mạng khi bạn đang sử dụng dịch vụ SIM, bấm **Menu**, và chọn *Cài đặt*, *Cài đặt cho máy*, *SIM khai báo*, và *Có*.

Bạn có thể phải trả cước phí cho việc sử dụng các dịch vụ, bao gồm việc gửi tin nhắn văn bản (SMS) hoặc gọi điện.

7. Kết nối với máy PC

Bạn có thể gửi và nhận e-mail, và truy cập Internet khi điện thoại được nối với một máy PC tương thích qua kết nối IR hoặc cổng dữ liệu. Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC. Với bộ PC suite, bạn có thể đồng bộ hóa số liên lạc, lịch và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy PC tương thích.

Bạn có thể tìm thấy nhiều thông tin hơn và các tập tin có thể tải về trên trang web của Nokia, www.nokia-asia.com/pcsuite.

■ Sử dụng các chương trình ứng dụng truyền thông dữ liệu

Để biết thông tin về việc sử dụng chương trình ứng dụng liên lạc bằng data, tham khảo tài liệu đi kèm với ứng dụng đó.

Không nên gọi điện hoặc trả lời điện thoại khi đang kết nối với máy tính, vì điều này có thể làm gián đoạn việc kết nối.

8. Thông tin về pin

■ Sạc và Xả pin

Điện thoại được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Lưu ý rằng pin mới chỉ nạp đầy điện sau hai hoặc ba lần sạc và xả pin. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần nhưng cuối cùng cũng sẽ hư. Khi thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc bạn cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin và bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng kiểu điện thoại này.

Rút dây bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại khi không sử dụng. Không để pin gắn với bộ sạc. Độ bền của pin có thể bị giảm do sạc quá lâu. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian. Nhiệt độ thất thường sẽ ảnh hưởng đến khả năng nạp điện cho pin.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hư.

Không nên để pin chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực (+) và cực (-) của pin. (Những vật này giống như mảnh kim loại trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi bạn mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và độ bền của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C và 25°C (59°F và 77°F). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không được bỏ pin vào trong lửa! Bỏ pin theo quy định của địa phương. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

9. Các phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến

- Giữ tất cả phụ kiện và phụ kiện cải tiến ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện hoặc phụ kiện cải tiến nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nên kéo dây.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Pin

Loại	Công nghệ	Thời gian thoại*	Thời gian chờ*
BL-4C	Li-Ion	đạt 2 - 4 giờ	đạt 120 - 270 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

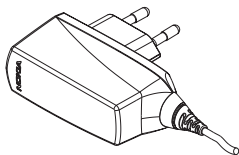
Trong nhà

Bộ sạc có thể thu gọn Nokia (AC-1)

Bộ sạc du lịch nhỏ gọn với khả năng điều khiển cáp nối tiện lợi.

Bộ sạc du lịch (ACP-12)

Bộ sạc du lịch gọn nhẹ với công nghệ chuyển đổi đa điện áp (100 - 240V). Giúp bạn sạc điện thoại dễ dàng và tiện lợi.



Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

■ Trong nhà và Trên xe

Tai nghe âm thanh nổi thời trang Nokia (HS-3)

Đem lại chức năng rảnh tay tiện dụng và cảm giác thú vị khi nghe nhạc ở chế độ âm thanh nổi với điện thoại Nokia tương thích.

10. Giữ gìn và Bảo trì

Điện thoại là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn thực hiện tốt các quy định bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có chứa khoáng chất sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại và để điện thoại thật khô trước khi đặt pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc đặt điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi khô nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc cháy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi quá lạnh. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm đọng lại trong điện thoại sẽ gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với những điều chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm hư các bản mạch điện tử bên trong điện thoại.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính (ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng).
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã qua kiểm duyệt. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.

Tất cả các đề nghị trên sẽ áp dụng chung cho điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

11. Thông tin bổ sung về sự an toàn

■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường. Để tuân theo các quy định về mức độ phơi nhiễm sóng điện từ, chỉ sử dụng các phụ kiện được Nokia chấp thuận để sử dụng với kiểu điện thoại này. Khi điện thoại đang bật và đang được mang bên người, luôn sử dụng ngăn chứa hoặc bao đeo được phê chuẩn.

Các bộ phận của điện thoại có từ tính. Điện thoại có thể hút các vật chất bằng kim loại, và những người có thiết bị trợ thính không nên cầm điện thoại ở tai có đeo thiết bị trợ thính. Luôn đặt điện thoại nằm trong giá đỡ vì tai nghe của điện thoại có thể hút các vật chất bằng kim loại. Không được đặt thẻ tín dụng hoặc các thiết bị lưu trữ có từ tính khác gần điện thoại vì thông tin được lưu trữ có thể bị xóa.

■ Thiết bị y tế

Khi sử dụng bất kỳ thiết bị vô tuyến nào, kể cả điện thoại di động, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế vốn không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ khỏi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến không hoặc nếu có bất kỳ

thắc mắc nào khác. Tắt điện thoại ở trung tâm y tế khi có dán qui định hướng dẫn ở những nơi này. Bệnh viện hoặc các trung tâm y tế có thể sử dụng thiết bị nhạy với sóng vô tuyến.

Máy điều hòa nhịp tim

Các nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim khuyến nghị đặt điện thoại cầm tay vô tuyến cách máy điều hòa nhịp tim tối thiểu là 6 inch (15,3 cm) để tránh gây nhiễu sóng. Những khuyến nghị này là kết quả của quá trình nghiên cứu độc lập, đồng thời cũng là khuyến nghị của viện Nghiên cứu Công nghệ Vô tuyến. Người đeo máy điều hòa nhịp tim nên:

- đặt điện thoại cách máy điều hòa nhịp tim ít nhất 6 inch (15,3 cm) khi bật điện thoại;
- không để điện thoại trong túi áo ngực; và
- nghe bằng tai đối diện với máy điều hòa nhịp tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.

Nếu có lý do nghi ngờ máy điều hòa nhịp tim đang bị nhiễu sóng, tắt điện thoại ngay.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng thiết bị trợ thính. Bạn có thể tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ nếu bị nhiễu sóng.

■ Xe cộ

Một số tín hiệu vô tuyến có thể ảnh hưởng không tốt đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các xe mô tô, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống xóc) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí). Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên có khả năng chuyên môn mới được sửa chữa điện thoại di động, hoặc lắp điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho sản phẩm. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, gas hoặc chất nổ chung với điện thoại, các phụ kiện cài tiến hoặc phụ tùng điện thoại. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là bất hợp pháp.

■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát cháy nổ gây thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất, các phương tiện sử dụng khí đốt lỏng (như propan hay butan); ở môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại.

■ Thông tin an toàn về các trò chơi video

Chứng nhạy cảm ánh sáng

Một tỉ lệ rất nhỏ người dân có thể gặp chứng nhạy cảm ánh sáng khi bị tiếp xúc với các hình ảnh trực quan, bao gồm các đèn chớp hoặc các mẫu hình có thể xuất hiện trong các trò chơi video. Ngay cả những người không có tiền sử bệnh này hoặc bệnh động kinh có thể vẫn có thể, trong một số trường hợp mà bác sĩ chưa chẩn đoán được, xuất hiện những cơn động kinh do nhạy cảm với ánh sáng khi xem các trò chơi video. Những sự lên cơn này có thể có nhiều triệu chứng khác nhau, gồm có mê sảng, giảm thị lực, co giật mắt hoặc mặt, co giật hoặc lắc tay hoặc chân, mất phương hướng, rối loạn, hoặc mất nhận thức tạm thời. Hội chứng này cũng có thể gây ra sự mất ý thức hoặc chứng co giật có thể dẫn đến chấn thương do té ngã hoặc va chạm vào các vật xung quanh.

Ngừng chơi ngay lập tức và tham vấn bác sĩ nếu bạn cảm thấy bất kỳ triệu chứng nào như trên. Người lớn cho phép trẻ thiếu niên (hoặc trẻ nhỏ) chơi các trò chơi nên theo dõi để hỏi con trẻ của họ về các triệu chứng này vì chúng dễ gặp những chứng bệnh này hơn người lớn. Nguy cơ của chứng động kinh do nhạy sáng có thể được giảm thiểu bằng cách chơi trong phòng được chiếu sáng tốt và không chơi khi bạn đang buồn ngủ hoặc mệt mỏi. Nếu bạn hoặc bất cứ người thân nào của bạn có tiền sử các chứng bệnh này hoặc

bệnh động kinh, hãy tham vấn bác sĩ trước khi chơi.

Chơi game an toàn

Ngưng chơi ít nhất mỗi nửa giờ một lần. Ngừng chơi ngay nếu bạn bắt đầu cảm thấy mệt mỏi hoặc nếu bạn cảm thấy có cảm giác khó chịu hoặc nhói đau ở bàn tay và/hoặc cánh tay. Nếu các triệu chứng trên vẫn tiếp tục xuất hiện, hãy đi khám bác sĩ.

Việc sử dụng hiệu ứng rung có thể làm các chấn thương nặng thêm. Không nên bật hiệu ứng rung nếu bạn thấy có bất cứ cảm giác đau nào trong xương hoặc khớp ngón tay, bàn tay, cổ tay hoặc cánh tay.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Cũng như các thiết bị vô tuyến khác, điện thoại này sử dụng tín hiệu truyền thanh, mạng vô tuyến và hữu tuyến cũng như các chức năng khác do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không đảm bảo trong mọi điều kiện. Bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại vô tuyến cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật điện thoại nếu chưa bật.
Kiểm tra cường độ tín hiệu mạng thích hợp.
Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng thẻ SIM hợp lệ vào điện thoại.
2. Bấm  nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp nơi bạn đang ở. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím đàm thoại .

Nếu đang sử dụng một số tính năng nhất định, trước tiên bạn cần tắt các tính năng này mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị này đang ngoại tuyến hoặc đang ở chế độ trên máy bay, bạn phải thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi bạn có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu này hoặc tham khảo ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Điện thoại vô tuyến có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

DIỆN THOẠI NÀY ĐÁP ỨNG CÁC QUI ĐỊNH QUỐC TẾ VỀ TIẾP XÚC VỚI SÓNG VÔ TUYẾN.

Điện thoại di động của bạn là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất sao cho không vượt quá giới hạn tiếp xúc với tần số vô tuyến (RF) được qui định bởi hướng dẫn quốc tế (ICNIRP). Các giới hạn này là phần hướng dẫn toàn diện và thiết lập các mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến cho phép dành cho công chúng. Các hướng dẫn này được triển khai bởi các tổ chức khoa học độc lập định kỳ và qua việc đánh giá các nghiên cứu khoa học. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hoặc SAR. Giới hạn SAR được nêu trong hướng dẫn quốc tế là 2,0 W/kg*. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành theo vị trí vận hành chuẩn khi điện thoại truyền ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mặc dù SAR được kiểm tra ở mức năng lượng cao nhất, nhưng mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể dưới giá trị cực đại này. Lý do là thiết bị này được thiết kế để vận hành ở nhiều mức năng lượng để chỉ sử dụng năng lượng mà mạng yêu cầu. Nói chung, nếu bạn càng gần trạm

phát, thì năng lượng phát ra càng thấp.

Giá trị SAR cao nhất dành cho thiết bị này được thử nghiệm khi đặt ở tai là 0,46 W/kg.

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm. Khi sử dụng túi đeo, đai đeo hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm.

Để truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối với mạng một cách ổn định. Trong một số trường hợp, việc truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị chậm trễ cho đến khi kết nối trên đạt được tính ổn định. Hãy đảm bảo các hướng dẫn về khoảng cách giữa các thiết bị trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

* Giới hạn SAR dành cho công chúng sử dụng thiết bị di động là 2,0 watts/kilogram (W/kg) trung bình trên mười gram mô. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể để bảo vệ thêm cho công chúng và để giải thích cho bất kỳ thay đổi nào trong việc đo đạc. Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia-asia.com.

Từ mục

A

An toàn cho người sử dụng vi

B

Báo thức 67

Bảo vệ trình duyệt 82

mô-đun an toàn cho các chương
trình ứng dụng WAP 82

Bao điện thoại 1

Bộ đàm (Push to talk) 61

Bộ đếm tin nhắn 38, 47

Bộ ứng dụng 75

Bộ báo giờ 74

Bộ nhớ cache 81

Bộ nhớ dùng chung viii

Bộ nhớ tin nhắn đa phương
tiện đây 25

Bộ sưu tập 56

Bật và tắt điện thoại 3

Bật và tắt kiểu nhập tiên đoán 14

C

Các đoạn mã script trong kết
nối bảo mật 82

Các bước cơ bản để truy cập và
sử dụng các dịch vụ 77

Các cài đặt bộ đàm 66

Các chức năng gọi điện 11

Các chức năng menu 20

Các dịch vụ mạng viii

Các phụ kiện chính hãng 87

Các thư mục Hộp thư đến, Hộp thư
đi, Các tin đã lưu và đã gửi 25

Các tùy chọn trong khi gọi 12

Các yêu cầu gọi lại 62

Cài đặt 47

Cài đặt âm 48

Cài đặt bảo vệ 55

chữ ký kỹ thuật số 83

Cài đặt cấu hình 54

Cài đặt cho máy 53

Cài đặt danh bạ 43

Cài đặt hiển thị trình duyệt 79

Cài đặt màn hình chính 48

Cài đặt màn hình phụ 49

Cài đặt ngày giờ 49

Cài đặt phụ kiện 54

Cài đặt tin nhắn 35

Camera 58

Công việc 69

Cấu hình 47

Chữ ký kỹ thuật số 83

Chế độ chờ 6

Chỉ mục 80

Chi tiêu 71

tài liệu ký kết qua WAP 83

Chọn ngôn ngữ viết 14

Chủ đề 48

Cookie 82

Copy liên lạc 43

Cuộc gọi khẩn cấp 92

D

Danh bạ 38

Danh sách các chức năng menu 18

Danh sách các cuộc gọi gần đây 46

Dịch vụ 77

Dịch vụ cài đặt cấu hình x

Dịch vụ SIM 84

Dịch vụ WAP

mô-đun an toàn trên SIM 82

tài liệu ký kết 83

Duyệt web 78

D

Dài FM 59
Để bắt đầu sử dụng 1
Đồng bộ 70
Đồng hồ bấm giờ 74
Đồng hồ cước và bộ tính giờ 46
Định vị 47
Điện thoại của bạn 5

E

E-mail 32

G

Gửi và nhận danh thiếp 44
Gắn dây đeo cổ tay 2
Ghi chú 69
Giữ gìn và Bảo trì 89
Giá trị SAR 94
Giới thiệu điện thoại vii
Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp đóng 5
Giới thiệu tổng quan về điện thoại - nắp mở 5
Gọi điện 11

H

Hộp tin dịch vụ 81

K

Kết nối 50
Kết nối đến dịch vụ 78
Kết nối và ngắt kết nối với dịch vụ bộ đàm 62
Kết nối với máy PC 85
Khôi phục cài đặt gốc 56
Khóa bàn phím (Bảo vệ phím) 10

L

Lưu nhiều số điện thoại hoặc mục văn bản cho một tên 39
Lưu tên và số điện thoại (Thêm số mới) 39
Lắp pin và thẻ SIM 1
Lệnh dịch vụ 34
Lệnh thoại 44
Lịch 68

M

Mở menu bộ đàm 61
Mở nắp 1
Môi trường có khả năng gây nổ 91
Môi trường hoạt động 90
Mã truy nhập ix
Màn hình chính 7
Màn hình phụ 6
Máy ghi âm 60
Máy tính 73
Một số phím tắt ở chế độ chờ 9
Media player 59
Menu
 danh sách các chức năng 18
Mẹo nhỏ khi viết văn bản 15

N

Ngưng trình duyệt 79
Những chức năng khác trong Danh bạ 45
Nhật ký điện thoại 46

P

Phương tiện 58
Phím tắt riêng 50
Pin 87

Q

Quay số nhanh 11

S

Sử dụng các chương trình ứng dụng truyền thông dữ liệu 85

Sử dụng kiểu nhập tiên đoán 14

Sử dụng kiểu nhập truyền thống 15

Sử dụng menu 17

Sửa hoặc xóa chi tiết trong liên lạc 40

Sắp xếp 67

Số liên lạc dịch vụ Presence - Dịch vụ presence 40

Số liên lạc dịch vụ Presence - Tên đăng ký 42

Sạc pin 3

Sạc và Xả pin 86

T

Tai nghe âm thanh nổi thời trang Nokia (HS-3) 88

Tải về 80

Tạo và thiết lập nhóm 65

Tìm kiếm số liên lạc 38

Thực hiện và nhận cuộc gọi bộ đàm 63

Thêm hình vào một số liên lạc 40

Thêm liên lạc cá nhân 64

Thông tin an toàn về các trò chơi video 92

Thông tin bổ sung về sự an toàn 90

Thông tin tổng quát ix

Thông tin về chứng nhận (SAR) 94

Thông tin về pin 86 loại 87

Thiết bị y tế 90

Thiết lập trình duyệt 77

Tin nhắn 20

Tin nhắn đa phương tiện 22

Tin nhắn thoại 34

Tin nhắn văn bản (SMS) 20

Tin thông báo 34

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi 11

Trò chơi 75

Trò chuyện 26

Truy cập một chức năng menu 17

Ứ

Ứng dụng 75

V

Viết từ ghép 15

Viết văn bản 14

W

Website hỗ trợ của Nokia viii

X

Xe cộ 91

Xóa số liên lạc 40

Xóa tin nhắn 35